



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ



DANH MỤC MINH CHỨNG
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH THÔNG TIN – THƯ VIỆN
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

Theo tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Cần Thơ, tháng 2 năm 2024



**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ**



**DANH MỤC MINH CHỨNG
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH THÔNG TIN – THƯ VIỆN
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**

Theo tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Cần Thơ, tháng 2 năm 2024

MỤC LỤC

Tiêu chuẩn 1. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo	4
Tiêu chí 1.1.	4
Tiêu chí 1.2.	6
Tiêu chí 1.3.	8
Tiêu chuẩn 2. Bản mô tả chương trình đào tạo.....	11
Tiêu chí 2.1.	11
Tiêu chí 2.2.	13
Tiêu chí 2.3.	16
Tiêu chuẩn 3. Cấu trúc và nội dung chương trình dạy học.....	17
Tiêu chí 3.1.	17
Tiêu chí 3.2.	19
Tiêu chí 3.3.	22
Tiêu chuẩn 4. Phương pháp tiếp cận trong dạy và học.....	23
Tiêu chí 4.1.	23
Tiêu chí 4.2.	27
Tiêu chí 4.3.	32
Tiêu chuẩn 5. Đánh giá kết quả học tập của người học.....	37
Tiêu chí 5.1.	37
Tiêu chí 5.2.	48
Tiêu chí 5.3.	54
Tiêu chí 5.4.	62
Tiêu chí 5.5.	67
Tiêu chuẩn 6. Đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên.....	70

Tiêu chí 6.1.....	70
Tiêu chí 6.2.....	83
Tiêu chí 6.3.....	91
Tiêu chí 6.4.....	94
Tiêu chí 6.5.....	100
Tiêu chí 6.6.....	103
Tiêu chí 6.7.....	106
Tiêu chuẩn 7. Đội ngũ nhân viên.....	109
Tiêu chí 7.1.....	109
Tiêu chí 7.2.....	115
Tiêu chí 7.3.....	117
Tiêu chí 7.4.....	119
Tiêu chí 7.5.....	121
Tiêu chuẩn 8. Người học và hoạt động hỗ trợ người học.....	124
Tiêu chí 8.1.....	124
Tiêu chí 8.2.....	125
Tiêu chí 8.3.....	126
Tiêu chí 8.4.....	126
Tiêu chí 8.5.....	128
Tiêu chuẩn 9. Cơ sở vật chất và trang thiết bị.....	129
Tiêu chí 9.1.....	129
Tiêu chí 9.2.....	130
Tiêu chí 9.3.....	131
Tiêu chí 9.4.....	131
Tiêu chí 9.5.....	132

Tiêu chuẩn 10. Nâng cao chất lượng.....	133
Tiêu chí 10.1.....	133
Tiêu chí 10.2.....	136
Tiêu chí 10.3.....	138
Tiêu chí 10.4.....	141
Tiêu chí 10.5.....	142
Tiêu chí 10.6.....	145
Tiêu chuẩn 11. Kết quả đầu ra.....	146
Tiêu chí 11.1.....	146
Tiêu chí 11.2.....	148
Tiêu chí 11.3.....	150
Tiêu chí 11.4.....	151
Tiêu chí 11.5.....	154

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
Tiêu chuẩn 1. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo					
<i>Tiêu chí 1.1. Mục tiêu của chương trình đào tạo được xác định rõ ràng, phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn của cơ sở giáo dục đại học, phù hợp với mục tiêu của Giáo dục Đại học quy định tại Luật Giáo dục Đại học</i>					
1	H1.01.01.01		Chương trình đào tạo ngành TTTV dành cho khoa 49 năm 2023	2423/QĐ-ĐHCT, 05/06/2023	Trường ĐHCT
2	H1.01.01.02		Chương trình đào tạo ngành TTTV dành cho khoa 45 năm 2019	30/7/2019	Trường ĐHCT
3	H1.01.01.03		Chương trình đào tạo ngành TTTV dành cho khóa 46-47 năm 2020	29/05/2020	Trường ĐHCT
4	H1.01.01.04		QĐ về việc ban hành CTĐT trình độ đại học năm 2022	3334/QĐ-ĐHCT, 24/08/2022	Trường ĐHCT
5	H1.01.01.05		Chương trình đào tạo ngành Thông tin - Thư viện dành cho khóa 48 năm 2022	3334/QĐ-ĐHCT, 24/8/2022	Trường ĐHCT
6	H1.01.01.06		Biên bản họp hội đồng KKHXHNV về điều chỉnh CTĐT 2018	03/12/2018	KKHXHNV
7	H1.01.01.07		Phiếu khảo sát mức độ hài lòng của NTD (1)	2023	BMQTTTTV
8	H1.01.01.08		Phiếu khảo sát mức độ hài lòng của NTD Anh	2023	BMQTTTTV
9	H1.01.01.09		[GV]	2023	BMQTTTTV
10	H1.01.01.10		Phiếu KS cựu SV về CTĐT	2023	BMQTTTTV
11	H1.01.01.11		Phiếu KS NH về CTĐT	2023	BMQTTTTV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
12	H1.01.01.12		Kết quả khảo sát NH về hoạt động giảng dạy ngành TTTV giai đoạn 2019-2023	Tuần 14-17 mỗi học kỳ	Trường ĐHCT
13	H1.01.01.13		Đề xuất của SV về điều chỉnh CTĐT	Dữ liệu khảo sát tháng 3/2023	BMQTTTTV
14	H1.01.01.14		KẾT QUẢ KHẢO SÁT Ý KIẾN GV VỀ CTĐT	2023	BMQTTTTV
15	H1.01.01.15		KẾT QUẢ KHẢO SÁT Ý KIẾN CỦA NSDLĐ VỀ CTĐT	2023	BMQTTTTV
16	H1.01.01.16		Phân công tiểu ban chuyên môn thẩm định điều chỉnh CTĐT	2100/ĐHCT ngày 08/11/2013	Trường ĐHCT
17	H1.01.01.17		Lịch làm việc của tiểu ban chuyên môn thuộc Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường	14/12/2018	Trường ĐHCT
18	H1.01.01.18		Kế hoạch điều chỉnh CTĐT trình độ đại học áp dụng từ Khóa 45	2222/KH-ĐHCT , 19/10/2018	Trường ĐHCT
19	H1.01.01.19		Biên bản họp Hội Đồng Khoa về điều chỉnh CTĐT ngành TTTV 2023	27 / 3 / 2023	KKHXHNV
20	H1.01.01.20		Biên bản họp Hội đồng Khoa về rà soát CTĐT_2018	03/12/2018	KKHXHNV
21	H1.01.01.21		[Bản mô tả CTĐT và CTDH trình độ đại học ngành TTTV]	2023	Trường ĐHCT
22	H1.01.01.22		Đề án điều chỉnh, bổ sung qui hoạch phát triển tổng thể trường ĐHCT trọng điểm đến năm 2022, tầm nhìn đến 2030	8/2019	Trường ĐHCT
23	H1.01.01.23		QĐ về việc ban hành Sứ mệnh - Tầm nhìn - Mục tiêu giáo dục của KKHXHNV	5/K.KHXXH&NV, 10/02/2020	KKHXHNV
24	H1.01.01.24		Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019	43/2019/QH14 ngày 14/6/2019	QH

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
25	H1.01.01.25		Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng cho Khóa 45	2020	Trường ĐHCT
26	H1.01.01.26		Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng từ Khóa 46 đến Khóa 47	2020	Trường ĐHCT
27	H1.01.01.27		Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng cho Khóa 48	2020	Trường ĐHCT
28	H1.01.01.28		Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TTTV áp dụng cho K49	2023	Trường ĐHCT
<i>Tiêu chí 1.2. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo được xác định rõ ràng, bao quát được cả các yêu cầu chung và yêu cầu chuyên biệt mà người học cần đạt được sau khi hoàn thành chương trình đào tạo</i>					
29	H1.01.02.01		Hướng dẫn điều chỉnh CTĐT trình độ đại học 2018	2223/ĐHCT , 19/10/2018	Trường ĐHCT
30	H1.01.02.02		CV 2641 của trường ĐHCT hướng dẫn xây dựng CDR	2641/ĐHCT-ĐBCL-KT, 10/09/2017	Trường ĐHCT
31	H1.01.02.03		Ma trận mối quan hệ mục tiêu, chuẩn đầu ra và học phần	8/2023	Trường ĐHCT
32	H1.01.02.04		[https://www.ctu.edu.vn/ctdt/k48/mota/MT_40_7320201_ThongTinThuVien]	2023	Trường ĐHCT
33	H1.01.02.05		[https://www.ctu.edu.vn/ctdt/k49/mota/MT_14_7320201_ThongTinThuVien]	2023	Trường ĐHCT
34	H1.01.02.06		Ý kiến của NSDLĐ qua Zalo	2023	BMQTTTTV
35	H1.01.02.07		KS NSDLĐ về CTĐT	2023	Trường ĐHCT
36	H1.01.02.08		KS GV về CTĐT	2023	Trường ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
37	H1.01.02.09		KS Cựu SV	2023	Trường ĐHCT
38	H1.01.02.10		Thông tin thư viện - ĐHKHXHNV Tp.HCM	2023	Trường ĐHKHXHNV Tp.HCM
39	H1.01.02.11		Ngành Thông tin, Thư viện ĐHVHHN	2023	Trường ĐHVHHN
40	H1.01.02.12		So sánh CTĐT TTTV ở các nước ĐNÁ	2023	GV BMQTTTTV
41	H1.01.02.13		[https://www.ctu.edu.vn/chienluoc/ctu]	2023	Trường ĐHCT
42	H1.01.02.14		Chương trình chuyển đổi số ngành Thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	206/QĐ-Ttg ngày 01/02/2021	Chính phủ
43	H1.01.02.15		Hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo	2196/BGDĐT-GDĐH ngày 22/4/2010	BGDĐT
44		H1.01.01.01	Chương trình đào tạo ngành TTTV dành cho khoa 49 năm 2023	2423/QĐ-ĐHCT, 05/06/2023	Trường ĐHCT
45		H1.01.01.21	Bản mô tả CTĐT và CTDH trình độ đại học ngành TTTV	2023	Trường ĐHCT
46		H1.01.01.18	Kế hoạch điều chỉnh CTĐT trình độ đại học áp dụng từ Khóa 45	2222/KH-ĐHCT , 19/10/2018	Trường ĐHCT
47		H1.01.01.06	Biên bản họp hội đồng KKHXHNV về điều chỉnh CTĐT 2018	3/12/2018	KKHXHNV
48		H1.01.01.16	Phân công tiểu ban chuyên môn thẩm định điều chỉnh CTĐT	2100/ĐHCT ngày 08/11/2013	Trường ĐHCT
49		H1.01.01.17	Lịch làm việc của tiểu ban chuyên môn thuộc Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường	14/12/2018	Trường ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
50		H1.01.01.19	Biên bản họp Hội Đồng Khoa về điều chỉnh CTĐT ngành TTTV 2023	27/3/2023	KKHXHNV
51		H1.01.01.20	Biên bản họp Hội đồng Khoa về rà soát CTĐT_2018	03/12/2018	KKHXHNV
52		H1.01.01.07	Phiếu khảo sát mức độ hài lòng của NTD (1)	2018	BM. QT TT-TV
53		H1.01.01.08	Phiếu khảo sát mức độ hài lòng của NTD Anh	2018	BM. QT TT-TV
54		H1.01.01.09	KS GV về CTĐT	2023	Trường ĐHCT
55		H1.01.01.10	Phiếu KS cựu SV về CTĐT	ngày 05/6/2022	BM. QT TT-TV
56		H1.01.01.11	Phiếu KS NH về CTĐT	2023	Trường ĐHCT
57		H1.01.01.14	Kết quả khảo sát ý kiến GV về CTĐT	2023	BM. QT TT-TV
58		H1.01.01.15	Kết quả khảo sát ý kiến của NSDLĐ về CTĐT	2023	Trường ĐHCT
59		H1.01.01.23	QĐ về việc ban hành Sứ mệnh - Tầm nhìn - Mục tiêu giáo dục của KKHXHNV	5/K.KHXH&NV, 10/02/2020	Khoa KHXHNV
Tiêu chí 1.3. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo phản ánh được yêu cầu của các bên liên quan, được định kỳ rà soát, điều chỉnh và được công bố công khai					
60	H1.01.03.01		QĐ về việc thành lập Ban chỉ đạo điều chỉnh CTĐT trình độ đại học và sau đại học của Trường ĐHCT	4787/QĐ-ĐHCT, 19/11/2021	Trường ĐHCT
61	H1.01.03.02		Nha tuyển dụng danh gia	01/2018	Tạp chí TVVN

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
62	H1.01.03.03		Đánh giá của NSDLĐ về SV ngành TTTV	5/2018	Tạp chí Thư viện Việt Nam
63	H1.01.03.04		Các nhân tố ảnh hưởng đến mức độ hài lòng ĐHCT	2023	BMQT TTTV
64	H1.01.03.05		Kế hoạch điều chỉnh CTĐT bậc đại học áp dụng từ Khóa 40	2097/KH-ĐHCT , 08/11/2013	Trường ĐHCT
65	H1.01.03.06		Biên bản họp Tổ điều chỉnh CTĐT ngành TT-TV 2023	ngày 17/3/2023	BM QT TT-TV
66	H1.01.03.07		Bien ban hop To Dieu chinh CTDT_2022 - TTTV	14/05/2022	BMQT TTTV
67	H1.01.03.08		[https://www.ctu.edu.vn/images/upload/TT09/2017-2018/dai-hoc/Thong-tin---Thu-vien]	2023	ĐHCT
68	H1.01.03.09		Poster ứng dụng hỗ trợ sinh viên MyCTUs	2023	ĐHCT
69	H1.01.03.10		Hướng dẫn cài đặt ứng dụng di động hỗ trợ sinh viên MyCTUs	2023	ĐHCT
70	H1.01.03.11		Hệ thống văn phòng điện tử trường ĐHCT CTU e-Office	2023	Trường ĐHCT
71	H1.01.03.12		Tờ rơi Tư vấn tuyển sinh ngành TT-TV 2023	2023	BMQT TTTV
72	H1.01.03.13		Thông tin tuyển sinh Đại học chính quy của Trường ĐHCT năm 2020, 2021, 2022, 2023	2020, 2021, 2022, 2023	ĐHCT
73	H1.01.03.14		Website của Trường về CTĐT ngành TTTV các khóa 45, 46-47, 48, 49	2020, 2021, 2022, 2023	ĐHCT
74	H1.01.03.15		Tin tức về các sự kiện tuyển sinh của trường ĐHCT	2023	Trường ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
75	H1.01.03.16		Tư vấn tuyển sinh trực tuyến ngành TT-TV 2023	2023	ĐHCT
76		H1.01.01.07	Phiếu khảo sát mức độ hài lòng của NTD (1)	2018	BM. QT TT-TV
77		H1.01.01.08	Phiếu khảo sát mức độ hài lòng của NTD Anh	2018	BM. QT TT-TV
78		H1.01.01.09	KS GV về CTĐT	2023	Trường ĐHCT
79		H1.01.01.10	Phiếu KS cựu SV về CTĐT	ngày 05/6/2022	BM. QT TT-TV
80		H1.01.01.11	Phiếu KS NH về CTĐT	2023	ĐHCT
81		H1.01.01.12	Kết quả khảo sát NH về hoạt động giảng dạy ngành TTTV giai đoạn 2019-2023	Tuần 14-17 mỗi học kỳ	ĐHCT
82		H1.01.01.14	Kết quả khảo sát ý kiến GV về CTĐT	2023	BM. QT TT-TV
83		H1.01.01.15	Kết quả khảo sát ý kiến của NSDLĐ về CTĐT	2023	ĐHCT
84		H1.01.01.18	Kế hoạch điều chỉnh CTĐT trình độ đại học áp dụng từ Khóa 45	2222/KH-ĐHCT , 19/10/2018	Trường ĐHCT
85		H1.01.02.01	Hướng dẫn điều chỉnh CTĐT trình độ đại học 2018	2223/ĐHCT , 19/10/2018	Trường ĐHCT
86		H1.01.01.02	Chương trình đào tạo ngành TTTV dành cho khoa 45 năm 2019	30/7/2019	Trường ĐHCT
87		H1.01.01.03	Chương trình đào tạo ngành TTTV dành cho khóa 46-47 năm 2020	29/05/2020	Trường ĐHCT
88		H1.01.01.04	QĐ về việc ban hành CTĐT trình độ đại học năm 2022	3334/QĐ-ĐHCT, 24/08/2022	Trường ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
89		H1.01.01.05	Chương trình đào tạo ngành Thông tin - Thư viện dành cho khóa 48 năm 2022	3334/QĐ-ĐHCT, 24/8/2022	ĐHCT
90		H1.01.01.16	Phân công tiểu ban chuyên môn thẩm định điều chỉnh CTĐT	14/12/2018	ĐHCT
91		H1.01.01.17	Lịch làm việc của tiểu ban chuyên môn thuộc Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường	27/3/2023	KKHXHNV
92		H1.01.01.19	Biên bản họp Hội Đồng Khoa về điều chỉnh CTĐT ngành TTTV 2023	27/3/2023	KKHXHNV
93		H1.01.01.20	Biên bản họp Hội đồng Khoa về rà soát CTĐT_2018	03/12/2018	KKHXHNV
94		H1.01.01.06	Biên bản họp hội đồng KKHXHNV về điều chỉnh CTĐT 2018	3/12/2018	KKHXHNV
95		H1.01.02.03	Ma trận mối quan hệ mục tiêu, chuẩn đầu ra và học phần	8/2023	Trường ĐHCT
96		H1.01.01.01	Chương trình đào tạo ngành TTTV dành cho khoa 49 năm 2023	2423/QĐ-ĐHCT, 05/06/2023	Trường ĐHCT
Tiêu chuẩn 2. Bản mô tả chương trình đào tạo					
<i>Tiêu chí 2.1. Bản mô tả chương trình đào tạo đầy đủ thông tin và cập nhật</i>					
97	H2.02.01.01		Quyết định về việc ban hành CTĐT trình độ đại học	3019/QĐ - ĐHCT ngày 31/7/2019	ĐHCT
98	H2.02.01.02		Sổ tay công tác NCKH	2019	ĐHCT
99	H2.02.01.03		[link bản mô tả CTĐT K45]	2019	ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
100	H2.02.01.04		[link bản mô tả CTĐT K46 - 47]	2020	ĐHCT
101	H2.02.01.05		[link Chương trình đào tạo đại học 2023]	2023	ĐHCT
102	H2.02.01.06		Ke hoạch học tập của Le Thi Phuong Nam	2020	SV Lê Thị Phương Nam
103	H2.02.01.07		Ke hoạch học tập của Phan Thi Diem Quynh	2020	SV Phan Thị Diễm Quỳnh
104	H2.02.01.08		Vv quy định thiết kết CTĐT cố định cho năm thứ nhất (khóa 49)	854/ĐHCT-ĐT, 14/3/2023	ĐHCT
105	H2.02.01.09		Thống kê PPGD CTĐT TTTV_2023	2023	GV BMQTTTTV
106	H2.02.01.10		thống kê PPĐG đạt CĐR HP CSN-CN TT-TV	2023	GV BMQTTTTV
107	H2.02.01.11		[Link Quyết định Ban hành Quy định Công tác học vụ dành cho SV bậc đại học chính quy]	2023	ĐHCT
108		H1.01.03.14	[Link mô tả chương trình đào tạo]	2023	ĐHCT
109		H1.01.01.28	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TTTV áp dụng cho K49	2023	Trường ĐHCT
110		H1.01.01.27	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng cho Khóa 48		ĐHCT
111		H1.01.01.26	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng từ Khóa 46 đến Khóa 47	2020	Trường ĐHCT
112		H1.01.01.25	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng cho Khóa 45	2019	ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
113		H1.01.02.05	[Link mô tả chương trình đào tạo]	2023	ĐHCT
Tiêu chí 2.2. Đề cương các HP đầy đủ thông tin và cập nhật					
114	H2.02.02.01		Biên bản họp Tổ điều chỉnh CTĐT ngành TT-TV 2023	2023	BM QT TT-TV
115	H2.02.02.02		Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng từ Khóa 40 đến Khóa 44		ĐHCT
116	H2.02.02.03		Sơ đồ tuyển các học phần	2023	BM QT TT-TV
117	H2.02.02.04		Sơ đồ lưu tuyển ngành TTTV K45 -K48	2018-2022	BM QT TT-TV
118	H2.02.02.05		BÁO CÁO Về kết quả thực hiện cải tiến chất lượng CTĐT 2020	39/BC-KHCT, 5/6/2020	KKHCT
119	H2.02.02.06		QĐ về việc ban hành CTĐT trình độ đại học năm 2020	1063/QĐ-ĐHCT ngày 29/5/2020	ĐHCT
120	H2.02.02.07		Chương trình tương đương K44 - 46	21/7/2021	Bộ môn QT TTTV
121	H2.02.02.08		Biên bản họp Hội đồng Khoa về điều chỉnh CTĐT_2018	03/12/2018	Khoa KHXH&NV
122	H2.02.02.09		Biên bản họp Tổ Điều chỉnh CTĐT TT-TV_2023	27/3/2023	KKHXHNV
123	H2.02.02.10		Kế hoạch tập huấn hướng dẫn điều chỉnh CTĐT và ĐCCT HP	2232/KH-ĐHCT ngày 19/10/2018	ĐHCT
124	H2.02.02.11		TTTV - BÁO CÁO VỀ KS VIỆC LÀM SVTN_2023 - TTTV	39/BC-KHCT, 5/6/2020	KKHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
125	H2.02.02.12		Tình hình việc làm của SV trong 1 năm sau tốt nghiệp năm 2022	14/11/2022	BMQTTTTV
126	H2.02.02.13		Tình hình việc làm của SV trong 1 năm sau tốt nghiệp năm 2021	05/12/2021	BMQTTTTV
127	H2.02.02.14		BAO CAO VE KS VIEC LAM SVTN_2019 - TTTV	9/11/2019	BMQTTTTV
128	H2.02.02.15		Công văn kiểm tra, điều chỉnh, bổ sung đề cương chi tiết học phần thuộc CTĐT trình độ đại học hệ chính quy	Số: 1657/ĐHCT, , ngày 21/06/2017	Trường ĐHCT
129	H2.02.02.16		DANH-MUC-CAPNHAT-DECUONG-HP-2022(K.48)	2022	BMQTTTTV
130	H2.02.02.17		Danh mục học phần dạy trực tuyến năm 2023	17/3/2023	BMQTTTTV
131	H2.02.02.18		Quyết định chuyển đổi tên và mã số các ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ của Trường ĐHCT theo Thông tư số 24/2017/TT-BGDĐT và Thông tư số 25/2017-TT-BGDĐT	Số: 1092/QĐ-BGDĐT,, ngày 23/03/2018	BGDĐT
132	H2.02.02.19		Biên bản dự giờ dạy và SHCVHT của GV BM QTTTTV		
133	(1)		Phiếu dự giờ sinh hoạt CVHT BM QTTTTV-2022-Nguyen-Huynh-Mai	2022	GVBMQTTTTV
134	(2)		Phiếu dự giờ sinh hoạt CVHT BM QTTTTV-2023		
135	(3)		Phiếu dự giờ sinh hoạt CVHT BM QTTTTV-2022-Nguyen-Hoang-Vinh-Vuong		
136	H2.02.02.20		Biên bản dự giờ		

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
137	(1)		Phiếu nhận xét dự giờ-TV334-Huỳnh Thị Trúc Phương	2023	GVBMQTTTTV
138	(2)		Phiếu nhận xét dự giờ-TV334-Nguyễn Huỳnh Mai		
139	(3)		Phiếu nhận xét dự giờ-TV334-Ly Thanh Lũy		
140	H2.02.02.21		[Link website CTĐT ngành TTTV]		
141	H2.02.02.22		[Link video giới thiệu CTĐT ngành TTTV]		
142	H2.02.02.23		[Link website Fan page SV ngành TTTV]		
143		H1.01.03.05	Kế hoạch điều chỉnh CTĐT bậc đại học áp dụng từ Khóa 40	2097/KH-ĐHCT , 08/11/2013	Trường ĐHCT
144		H1.01.01.25	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng cho Khóa 45		ĐHCT
145		H1.01.01.26	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng từ Khóa 46 đến Khóa 47	2020	Trường ĐHCT
146		H1.01.01.27	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng cho Khóa 48		ĐHCT
147		H1.01.01.28	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TTTV áp dụng cho K49	2023	Trường ĐHCT
148		H1.01.02.01	Hướng dẫn điều chỉnh CTĐT trình độ đại học 2018	2223/ĐHCT , 19/10/2018	Trường ĐHCT
149		H1.01.02.03	Ma trận mối quan hệ mục tiêu, chuẩn đầu ra và học phần	8/2023	Trường ĐHCT
150		H1.01.03.07	Bien ban hop To Dieu chinh CTDT_2022 - TTTV		

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
151		H1.01.01.04	QĐ về việc ban hành CTĐT trình độ đại học năm 2022	3334/QĐ-ĐHCT, 24/08/2022	Trường ĐHCT
Tiêu chí 2.3. Bản mô tả CTĐT và đề cương các HP được công bố công khai và các BLQ dễ dàng tiếp cận.					
152	H2.02.03.01		Web site trường		
153	H2.02.03.02		Web site bộ môn		
154	H2.02.03.03		CV3057_mo lai website nhap KHHT HK2_HK3 NH 2023_2024		
155	H2.02.03.04		Hình ảnh hoạt động đón tân sinh viên ngành TTTV năm 2023	2023	BMQTTTTTV
156	H2.02.03.05		Kịch bản chương trình chào đón tân sinh viên K49 năm 2023	2023	SV BMQTTTTTV
157	H2.02.03.06		Gioi thieu -2021.ppt		
158	H2.02.03.07		Biên bản họp lớp(CVHT) giai đoạn 2019-2023		
159	(1)		Biên bản họp lớp K42		
160	(2)		Biên bản họp lớp sinh hoạt cổ vấn học tập năm học 2022-3023		
161	(3)		biên bản họp lớp xét chọn phương án cho kế hoạch tham quan thực tế khóa 45 NH 2022-2023		
162	(4)		Biên bản họp tổng kết thực tập TV236 K46 năm 2023	2023	GVBMTTTTTTV
163	H2.02.03.08		Giới thiệu TV125		

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
Tiêu chuẩn 3. Cấu trúc và nội dung chương trình dạy học					
<i>Tiêu chí 3.1. Chương trình dạy học được thiết kế dựa trên chuẩn đầu ra</i>					
164	H3.03.01.01		Quyết định Ban hành quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ	17/VBHN-BGDĐT, 15/5/2014	Bộ Giáo dục và Đào tạo
165	H3.03.01.02		Thông tư 07-2015-TT-BGDĐT	07-2015-TT-BGDĐT, 2015	Bộ Giáo dục và Đào tạo
166	H3.03.01.03		Bảng phân công GV phụ trách HP BM TT-TV	2021	BMQTTTTV
167	H3.03.01.04		Biên bản họp Hội đồng Khoa về rà soát CTĐT 2018		Khoa KHXH&NV
168	H3.03.01.05		Thống kê PPGD CTĐT TTTV 2023	2023	BMQTTTTV
169	H3.03.01.06		Thống kê Phương pháp đánh giá HP TT-TV	2023	BMQTTTTV
170	H3.03.01.07		Bảng phân công giảng dạy năm 2018	2018	BMQTTTTV
171	H3.03.01.08		Thông báo đăng ký lịch thi và tổ chức thi kết thúc học phần		
172	(1)		Thông báo đăng ký lịch thi và tổ chức thi kết thúc học phần HK II NH 2019-2020	2020	Khoa KHXHNV
173	(2)		Thông báo đăng ký lịch thi kết thúc học phần học HK I NH 2020-2021	2020	Khoa KHXHNV
174	(3)		Thông báo đăng ký lịch thi kết thúc học phần học HK II NH 2020-2021	2021	Khoa KHXHNV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
175	(4)		Thông báo đăng ký lịch thi kết thúc học phần học HK 1 NH 2021-2022	2021	Khoa KHXHNV
176	(5)		Thông báo đăng ký lịch thi kết thúc học phần học kỳ 2 NH 2021-2022	2022	Khoa KHXHNV
177	(6)		Thông báo đăng ký lịch thi kết thúc học phần học HK 2 NH 2022-2023	2023	Khoa KHXHNV
178	H3.03.01.09		Quyết định thành lập Hội đồng thi và Kiểm tra thi HKII 21-22	2022	Khoa KHXHNV
179	H3.03.01.10		Quyết định thành lập Hội đồng thi, Kiểm tra, lịch thi và quy trình_KHXHNV_HK1 2022-2023_0001	2022	Khoa KHXHNV
180	H3.03.01.11		Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành TTTV dành cho khóa 49	số 2423/QĐ-ĐHCT , 05 tháng 6 năm 2023	Trường Đại học Cần Thơ
181		H1.01.01.19	Biên bản họp Hội Đồng Khoa về điều chỉnh CTĐT ngành TTTV 2023	27/3/2023	Khoa KHXHNV
182		H1.01.01.18	Kế hoạch điều chỉnh CTĐT trình độ đại học áp dụng từ Khóa 45	2222/KH-ĐHCT , 19/10/2018	Trường ĐHCT
183		H1.01.03.05	Kế hoạch điều chỉnh CTĐT bậc đại học áp dụng từ Khóa 40	2097/KH-ĐHCT , 08/11/2013	Trường ĐHCT
184		H1.01.02.01	Hướng dẫn điều chỉnh CTĐT trình độ đại học 2018	2223/ĐHCT , 19/10/2018	Trường ĐHCT
185		H1.01.01.01	Chương trình đào tạo ngành TTTV dành cho khoa 49 năm 2023	2423/QĐ-ĐHCT, 05/06/2023	Trường ĐHCT
186		H1.01.01.22	Đề án điều chỉnh, bổ sung qui hoạch phát triển tổng thể trường ĐHCT trọng điểm đến năm 2022, tầm nhìn đến 2030	08/2019	Trường ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
187		H1.01.01.23	QĐ về việc ban hành Sứ mệnh - Tầm nhìn - Mục tiêu giáo dục của KKHXHN	5/K.KHXH&NV, 10/02/2020	Khoa KKHXHN
188		H1.01.01.05	Chương trình đào tạo ngành Thông tin - Thư viện dành cho khóa 48 năm 2022	3334/QĐ-ĐHCT, 24/8/2022	ĐHCT
189		H1.01.03.06	Biên bản họp Tổ điều chỉnh CTĐT ngành TT-TV 2023	2023	BM QT TT-TV
190		H1.01.01.06	Biên bản họp Hội đồng KKHXHN về điều chỉnh CTĐT 2018	3/12/2018	Khoa KKHXHN
191		H1.01.02.03	Ma trận mối quan hệ mục tiêu, chuẩn đầu ra và học phần	8/2023	Trường ĐHCT
192		H2.02.02.02	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng từ Khóa 40 đến Khóa 44		ĐHCT
193		H1.01.01.25	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng cho Khóa 45		ĐHCT
194		H1.01.01.26	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng từ Khóa 46 đến Khóa 47	2020	Trường ĐHCT
195		H1.01.01.27	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng cho Khóa 48		ĐHCT
Tiêu chí 3.2. Đóng góp của mỗi học phần trong việc đạt được chuẩn đầu ra là rõ ràng					
196	H3.03.02.01		Hợp đồng Biên soạn Giáo trình Philip Calvert	2007	ĐHCT
197	H3.03.02.02		Hợp đồng Biên soạn Giáo trình Luz M. Quiroga	2008	ĐHCT
198	H3.03.02.03		Hợp đồng Biên soạn Giáo trình Dan Dorner	2007	ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
199	H3.03.02.04		Hợp đồng Biên soạn Giáo trình Shaheen Majid 3	2006	ĐHCT
200	H3.03.02.05		Hợp đồng Biên soạn Giáo trình Shaheen Majid 2	2006	ĐHCT
201	H3.03.02.06		CTĐT ngành TT-TV ĐH Văn hóa Hà Nội	2018	ĐH Văn hóa Hà Nội
202	H3.03.02.07		CTĐT ngành Thông tin-Thư viện ĐH Văn hóa TP HCM_2018	2018	ĐH Văn hóa TP HCM
203	H3.03.02.08		Đề tài NCKH của Huỳnh Thị Trang	2018	ĐHCT
204	H3.03.02.09		Brochure Giới thiệu ngành học_Mặt trước	2023	BMQTTTTV
205	H3.03.02.10		Brochure Giới thiệu ngành học_Mặt sau	2023	BMQTTTTV
206	H3.03.02.11		Quyết định Ban hành Quy định Công tác học vụ dành cho SV bậc đại học chính quy năm 2019	2019	ĐHCT
207	H3.03.02.12		Thông báo kế hoạch thực hiện công tác lấy ý kiến phản hồi từ người học	2023	ĐHCT
208	(1)		Thông báo kế hoạch thực hiện lấy ý kiến NH về công tác CVHT năm 2020	2020	ĐHCT
209	(2)		Thông báo thống kê ý kiến người sử dụng lao động 2021	2021	ĐHCT
210	(3)		Thông báo kế hoạch thực hiện lấy ý kiến phản hồi từ người học HK 1 NH 2023-2024	2023	ĐHCT
211	(4)		Thông báo kế hoạch thực hiện lấy ý kiến phản hồi từ người học về công tác cố vấn và hỗ trợ học tập	2023	ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
212	(5)		Thông báo kế hoạch thực hiện lấy ý kiến phản hồi từ người học HK 2 NH 2022-2023	2023	ĐHCT
213	(6)		Công văn 26 49-QLCL vv triển khai lấy ý kiến sinh viên (SV) về công tác phục vụ - hỗ trợ - tư vấn học tập và trải nghiệm học tập trong năm 2023	2023	ĐHCT
214	H3.03.02.13		Tổng hợp kết quả khảo sát của người học học kỳ 2 NH 2022-2023	2023	
215		H1.01.02.03	Ma trận mối quan hệ mục tiêu, chuẩn đầu ra và học phần	8/2023	Trường ĐHCT
216		H2.02.02.02	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng từ Khóa 40 đến Khóa 44		ĐHCT
217		H1.01.01.25	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng cho Khóa 45		ĐHCT
218		H1.01.01.26	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng từ Khóa 46 đến Khóa 47	2020	Trường ĐHCT
219		H1.01.01.27	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng cho Khóa 48		ĐHCT
220		H1.01.01.01	Chương trình đào tạo ngành TTTV dành cho khoa 49 năm 2023	2423/QĐ-ĐHCT, 05/06/2023	Trường ĐHCT
221		H1.01.01.05	Chương trình đào tạo ngành Thông tin - Thư viện dành cho khóa 48 năm 2022	3334/QĐ-ĐHCT, 24/8/2022	ĐHCT
222		H2.02.01.09	Thống kê PPGD CTĐT TTTV 2023	2023	BMQT TT-TV
223		H3.03.01.06	Thống kê Phương pháp đánh giá HP TT-TV	2023	BMQT TT-TV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
Tiêu chí 3.3. Chương trình dạy học có cấu trúc, trình tự logic; nội dung cập nhật và có tính tích hợp					
224	H3.03.03.01		Mau KHHT toan khoa_TTTV_K48 New	24/8/2022	BMQT TT-TV
225	H3.03.03.02		Biên bản sinh hoạt cố vấn học tập K42	2021	BMQT TT-TV
226	H3.03.03.03		Trao đổi với sinh viên về lập Kế hoạch học tập	2023	BMQT TT-TV
227	H3.03.03.04		Kế hoạch học tập Trần Khả Hân_K46	2023	BMQT TT-TV
228	H3.03.03.05		KHHT Phương Thị Cẩm Loan	2023	BMQT TT-TV
229	H3.03.03.06		Thông báo kế hoạch thực hiện luận văn tiểu luận tốt nghiệp 2019-2023	2019 - 2023	BMQT TT-TV
230	(1)		Kế hoạch thực hiện LVTN năm 2021	2021	BMQTTTTV
231	(2)		Kế hoạch thực hiện LVTN năm 2022	2022	BMQTTTTV
232	H3.03.03.07		Quy định và Quy trình thực hiện luận văn tiểu luận tốt nghiệp ngành TTTV	2023	BMQT TT-TV
233	(1)		Quy trình thực hiện luận văn tiểu luận	2020	BMQTTTTV
234	(2)		Tài liệu hướng dẫn thực hiện luận văn - tiểu luận	2020	BMQTTTTV
235	(3)		Thông báo quy định trình bày File báo cáo bảo vệ luận văn trước hội đồng	2023	BMQT TT-TV
236	H3.03.03.08		Bảng so sánh CTĐT TTTV các khoá 45-49	2023	MQTTTTV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
237		H1.01.01.01	Chương trình đào tạo ngành TTTV dành cho khoa 49 năm 2023	2423/QĐ-ĐHCT, 05/06/2023	Trường ĐHCT
238		H3.03.02.07	CTĐT ngành Thông tin-Thư viện ĐH Văn hóa TP HCM_2018	2018	ĐH Văn hóa TP HCM
239		H3.03.02.06	CTĐT ngành TT-TV_ĐH Văn hóa Hà Nội	2018	ĐH Văn hóa Hà Nội

Tiêu chuẩn 4. Phương pháp tiếp cận trong dạy và học

Tiêu chí 4.1. Triết lý giáo dục hoặc Mục tiêu giáo dục được tuyên bố rõ ràng và được phổ biến tới các bên có liên quan

240	H4.04.01.01		QĐ về Mục tiêu giáo dục của Trường ĐHCT	3627/QĐ-ĐHCT, 27/10/2020	Trường ĐHCT
241	H4.04.01.02		QĐ ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trường ĐHCT	355/QĐ-ĐHCT, 18/02/2019	Trường ĐHCT
242	H4.04.01.03		QĐ về việc thành lập Tổ Đảm bảo chất lượng ở các đơn vị thuộc Trường	1264/QĐ-ĐHCT, 02/06/2014	Trường ĐHCT
243	H4.04.01.04		Đề án quy hoạch ĐH Cần Thơ trọng điểm đến năm 2020	6004/QĐ-BGDĐT, 5/2007	Trường ĐHCT
244	H4.04.01.05		Báo cáo thường niên trường Đại học Cần Thơ 2019	2019	Trường ĐHCT
245	H4.04.01.06		Báo cáo thường niên trường Đại học Cần Thơ 2020	2020	Trường ĐHCT
246	H4.04.01.07		Báo cáo thường niên trường Đại học Cần Thơ 2021	2021	ĐHCT
247	H4.04.01.08		Báo cáo thường niên trường Đại học Cần Thơ 2022	2022	ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
248	H4.04.01.09		Báo cáo về tổng kết công tác ĐBCL năm 2018 và phương hướng công tác ĐBCL năm 2019 của Trường ĐHCT	484/BC-ĐHCT.QLCL, 2018	P. QLCL
249	H4.04.01.10		Báo cáo về tổng kết công tác ĐBCL năm 2019 và phương hướng công tác ĐBCL 2020 của Trường ĐHCT	2019	P. QLCL
250	H4.04.01.11		Báo cáo về tổng kết công tác ĐBCL năm 2020 hướng công tác ĐBCL năm 2021 của Trường ĐHCT	3178/BC-ĐHCT, 31/12/2020	TT Quản lý Chất lượng
251	H4.04.01.12		Báo cáo về tổng kết công tác ĐBCL năm 2021 và phương hướng công tác ĐBCL 2022 của Trường ĐHCT	73/BC-ĐHCT, 12/01/2022	TT QLCL
252	H4.04.01.13		Báo cáo về tổng kết công tác ĐBCL năm 2022 và phương hướng công tác ĐBCL 2023 của Trường ĐHCT	322/BC-ĐHCT, 02/02/2023	TT QLCL
253	H4.04.01.14		Tủ Hồ sơ ở Văn phòng Khoa KHXHNV	2023	KKHXHNV
254	H4.04.01.15		Bảng đề xuất cập nhật nội dung giảng dạy ngành TT-TV	2023	BMQTTTTV
255	H4.04.01.16		Link MTGD trên website của ĐHCT	2023	Trường ĐHCT
256	H4.04.01.17		Link MTGD trên website của KKHXHNV	2023	KKHXHNV
257	H4.04.01.18		Link website BMQTTTTV	2023	BMQTTTTV
258	H4.04.01.19		Sổ tay Sinh viên Ban hành kèm theo Quyết định số 937/QĐ-ĐHCT ngày 14/5/2020	937/QĐ-ĐHCT , 14/5/2020	ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
259	H4.04.01.20		Quy định Công tác Cố vấn học tập ban hành kèm theo QĐ số 3873/QĐ-ĐHCT ngày 10/11/2020	3873/QĐ-ĐHCT , 10/11/2020	Trường ĐHCT
260	H4.04.01.21		Hình ảnh Poster MTGD của ngành TT-TV đặt tại KKHXHN		
261	H4.04.01.22		Giới thiệu học phần Xã hội thông tin TV101	2023	GV BMQT TTTV
262	H4.04.01.23		Phiếu khảo sát mức độ hài lòng của NTD	2023	Trường ĐHCT
263		H1.01.01.24	Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019	số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019	Chính phủ
264		H1.01.01.22	Đề án điều chỉnh, bổ sung qui hoạch phát triển tổng thể trường ĐHCT trọng điểm đến năm 2022, tầm nhìn đến 2030	08/2019	Trường ĐHCT
265		H2.02.02.06	QĐ về việc ban hành CTĐT trình độ đại học năm 2020	1063/QĐ-ĐHCT , 29/05/2020	Trường ĐHCT
266		H1.01.01.23	QĐ về việc ban hành Sứ mệnh - Tầm nhìn - Mục tiêu giáo dục của KKHXHN	5/K.KHXH&NV, 10/02/2020	Khoa KKHXHN
267		H1.01.01.01	Chương trình đào tạo ngành TTTV dành cho khoa 49 năm 2023	2423/QĐ-ĐHCT, 05/06/2023	Trường ĐHCT
268		H1.01.01.21	[Bản mô tả CTĐT và CTDH trình độ đại học ngành TTTV]		
269		H1.01.01.18	Kế hoạch điều chỉnh CTĐT trình độ đại học áp dụng từ Khóa 45	2222/KH-ĐHCT , 19/10/2018	Trường ĐHCT
270		H1.01.03.05	Kế hoạch điều chỉnh CTĐT bậc đại học áp dụng từ Khóa 40	2097/KH-ĐHCT , 08/11/2013	Trường ĐHCT
271		H1.01.02.01	Hướng dẫn điều chỉnh CTĐT trình độ đại học 2018	2223/ĐHCT , 19/10/2018	Trường ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
272		H3.03.01.03	Bảng phân công GV phụ trách HP BM TT-TV	2021	BMQT TTTV
273		H1.01.01.19	Biên bản họp Hội Đồng Khoa về điều chỉnh CTĐT ngành TTTV 2023	27/3/2023	KKHXHNV
274		H1.01.03.06	Biên bản họp Tổ điều chỉnh CTĐT ngành TT-TV 2023	2023	BM QT TT-TV
275		H3.03.01.04	Biên bản họp Hội đồng Khoa về rà soát CTĐT 2018	2018	
276		H1.01.01.06	Biên bản họp hội đồng KKHXHNV về điều chỉnh CTĐT 2018	3/12/2018	KKHXHNV
277		H2.02.02.02	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng từ Khóa 40 đến Khóa 44		ĐHCT
278		H1.01.01.25	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng cho Khóa 45	2019	ĐHCT
279		H1.01.01.26	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng từ Khóa 46 đến Khóa 47	2020	Trường ĐHCT
280		H1.01.01.27	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng cho Khóa 48	2022	ĐHCT
281		H1.01.01.28	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TTTV áp dụng cho K49	2023	Trường ĐHCT
282		H1.01.03.09	Poster ứng dụng hỗ trợ sinh viên MyCTUs	2023	ĐHCT
283		H1.01.03.10	Hướng dẫn cài đặt ứng dụng di động hỗ trợ sinh viên MyCTUs	2023	ĐHCT
284		H1.01.03.11	Hệ thống văn phòng điện tử trường ĐHCT CTU e-Office	2023	Trường ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
285		H1.01.03.12	Tờ rơi Tư vấn tuyển sinh ngành TT-TV 2023	2023	BMQTTTTV
286		H1.01.03.15	Tin tức về các sự kiện tuyển sinh của trường ĐHCT	2023	Trường ĐHCT
287		H1.01.03.16	Tư vấn tuyển sinh trực tuyến ngành TT-TV 2023	2023	ĐHCT
288		H1.01.03.02	Nha tuyển dụng danh gia	01/2018	Tạp chí TVVN
289		H1.01.03.03	Đánh giá của NSDLĐ về SV ngành TTTV	5/2018	Tạp chí Thư viện Việt Nam
290		H1.01.03.04	Các nhân tố ảnh hưởng đến mức độ hài lòng ĐHCT	2023	BMQTTTTV

Tiêu chí 4.2. Các hoạt động dạy và học được thiết kế phù hợp để đạt được chuẩn đầu ra

291	H4.04.02.01		Hình ảnh minh họa GV sử dụng PPDH Báo cáo thuyết trình tại Lớp TV319 HK12021	2021	GV BMQTTTTV
292	H4.04.02.02		Hình ảnh minh họa GV sử dụng PPDH Brainstorming tại Lớp TV311 HK22223	2023	GV BMQTTTTV
293	H4.04.02.03		Hình ảnh minh họa GV sử dụng PPDH Brainstorming tại lớp TV319 HK12021	2021	GV BMQTTTTV
294	H4.04.02.04		Hình ảnh minh họa GV sử dụng PPDH hoạt động nhóm tại lớp TV101 HK12223	2023	GV BMQTTTTV
295	H4.04.02.05		Bảng mô tả Hoạt động nhóm môn TV132	2023	GV BMQTTTTV
296	H4.04.02.06		TV311 Đề bài tập HK22223	HK2 22-23	GV BMQTTTTV
297	H4.04.02.07		TV314-Đề bài tập-HK22122	HK2 21 22	GV BMQTTTTV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
298	H4.04.02.08		Tổng hợp PP Giảng dạy các HP - GV Huỳnh Thị Trang	2023	GV BMQTTTTV
299	H4.04.02.09		Hình ảnh SV thực hành tại phòng máy tính của KKHXHNV (1)	2023	BMQTTTTV
300	H4.04.02.10		Hình ảnh SV thực hành tại phòng máy tính của KKHXHNV (2)	2023	BMQTTTTV
301	H4.04.02.11		Hình ảnh SV thực tập chuyên môn tại Phòng Thực hành Thư viện (1)	2023	BMQTTTTV
302	H4.04.02.12		Đề cương chi tiết HP TV235 - Tham quan thực tế TV	2022	Trường ĐHCT
303	H4.04.02.13		TV235-QĐ về việc cử CB hướng dẫn SV đi thực tế ngoài trường năm 2023	342/QĐ-ĐHCT, 06/02/2023	Trường ĐHCT
304	H4.04.02.14		TV235-QĐ về việc cử CB hướng dẫn SV đi thực tế ngoài trường năm 2022	1908/QĐ-ĐHCT, 07/06/2022	Trường ĐHCT
305	H4.04.02.15		TV235-QĐ về việc cử CB hướng dẫn SV đi thực tế ngoài trường năm 2020	3808/QĐ-ĐHCT, 05/11/2020	Trường ĐHCT
306	H4.04.02.16		Quy định nội dung đánh giá HP Thực tập - Thực tế 2021	2021	BMQTTTTV
307	H4.04.02.17		Hình ảnh minh họa chuyến tham quan thực tế trường ĐH RMIT Vietnam của SV TTTV	2023	BMQTTTTV
308	H4.04.02.18		Hình ảnh minh họa chuyến tham quan thực tế trường ĐH RMIT Vietnam của SV TTTV (2)	2023	BMQTTTTV
309	H4.04.02.19		Hình ảnh minh họa chuyến tham quan thực tế TV KHTH TPHCM của SV TTTV	2023	BMQTTTTV
310	H4.04.02.20		Hình ảnh minh họa chuyến tham quan thực tế TV KHTH TPHCM của SV TTTV (2)	2023	BMQTTTTV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
311	H4.04.02.21		Kế hoạch đăng ký báo cáo Seminar đợt 1 năm 2023	2023	BMQTTTTV
312	H4.04.02.22		Công văn Thông báo đăng ký đề tài NCKH sinh viên 2024	16/QLKH, 14/07/2023	Phòng QLKH
313	H4.04.02.23		Các trọng tâm NCKH cấp cơ sở năm 2023	16/QLKH, 14/07/2023	Phòng QLKH
314	H4.04.02.24		Hình ảnh SV TTTV tham gia Hội nghị NCKH trong SV vùng ĐBSCL	2022	SV BMQTTTTV
315	H4.04.02.25		Hình ảnh SV TTTV tham gia Hội nghị NCKH trong SV vùng ĐBSCL (2)	2022	SV BMQTTTTV
316	H4.04.02.26		Bằng khen SV Đạt giải Nhì Hội nghị NCKH trong SV vùng ĐBSCL	69-QĐ/TĐTN-TTNTĐ, 27/12/2022	Thành Đoàn Cần Thơ
317	H4.04.02.27		Chứng nhận SV tham gia bài viết và báo cáo Hội nghị NCKH trong SV vùng ĐBSCL	2022	Thành Đoàn Cần Thơ
318	H4.04.02.28		Link Đoàn Thanh niên - Hội sinh viên trường ĐHCT	2023	Trường ĐHCT
319	H4.04.02.29		Hình ảnh hoạt động Đoàn Thanh niên của SV ngành TTTV năm 2023	2023	Đoàn Thanh niên BMQTTTTV
320	H4.04.02.30		Hình ảnh hoạt động ngoại khóa của CLB học thuật ngành TTTV năm 2023	2023	BMQTTTTV
321	H4.04.02.31		Hình ảnh SV ngành TTTV đạt thành tích SV 5 Tốt cấp Trường năm 2022	2022	BMQTTTTV
322	H4.04.02.32		Kế hoạch hoạt động CLB Học thuật TTTV 2019	2019	BMQTTTTV
323	H4.04.02.33		Kế hoạch hoạt động CLB Học thuật TTTV 2020	2020	BMQTTTTV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
324	H4.04.02.34		Kế hoạch hoạt động CLB Học thuật TTTV 2021-2022	2021 - 2022	BMQTTTTV
325	H4.04.02.35		CLB Học thuật-Kế hoạch thi giới thiệu sách 2019	2019	BMQTTTTV
326	H4.04.02.36		Kế hoạch thi giới thiệu sách CLB Học thuật TTTV - 2023	2023	BMQTTTTV
327	H4.04.02.37		CLB Học thuật-Kế hoạch hội thi tìm hiểu Luật Thư viện và Luật An ninh mạng	2020	BMQTTTTV
328	H4.04.02.38		CLB Học thuật-Kế hoạch tổ chức Hội thảo ứng dụng kiến thức TTTV vào công việc trái ngành	2021	BMQTTTTV
329	H4.04.02.39		CLB Học thuật-Kế hoạch tổ chức thăm Cơ sở bảo trợ xã hội Thiên Ân-Tiểu ban CTXH	2019	BMQTTTTV
330	H4.04.02.40		CLB Học thuật-Kế hoạch Đêm hội trăng rằm 2023	2023	BMQTTTTV
331	H4.04.02.41		Kế hoạch đón Tân sinh viên K49 năm 2023	31/08/2023	BMQTTTTV
332	H4.04.02.42		Công văn về việc tổ chức đánh giá học phần HK1 năm học 2021-2022	2022	Trường ĐHCT
333	H4.04.02.43		Hình ảnh minh họa việc ứng dụng Google Classroom trong giảng dạy HP TV314	2023	GV BMQTTTTV
334	H4.04.02.44		Hệ thống Học tập trực tuyến của Trường ĐHCT	2023	Trường ĐHCT
335	H4.04.02.45		Biên bản kiểm kê tài sản cố định của KKHXHNV năm 2016	2016	KKHXHNV
336	H4.04.02.46		Biên bản kiểm kê tài sản cố định của KKHXHNV Năm 2017	2017	KKHXHNV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
337	H4.04.02.47		Biên bản kiểm kê tài sản cố định của KKHXHNV Năm 2018	2018	KKHXHNV
338	H4.04.02.48		Biên bản kiểm kê tài sản cố định của KKHXHNV Năm 2020	2020	KKHXHNV
339	H4.04.02.49		Chủ trương phát triển tài liệu của hệ thống thư viện Trường	2023	TTHL trường ĐHCT
340	H4.04.02.50		Thống kê tài liệu theo ngành tại Khoa (Phòng thực hành thư viện)	2023	BMQTTTTV
341	H4.04.02.51		Link thông báo các dịch vụ CNTT hỗ trợ người dùng	2023	Trường ĐHCT
342	H4.04.02.52		Link Tập huấn ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và đánh giá sinh viên theo hướng phát triển năng lực	19/01/2021	Công Đoàn Trường ĐHCT
343		H1.01.01.05	Chương trình đào tạo ngành Thông tin - Thư viện dành cho khóa 48 năm 2022	3334/QĐ-ĐHCT, 24/8/2022	ĐHCT
344		H1.01.01.01	Chương trình đào tạo ngành TTTV dành cho khoa 49 năm 2023	2423/QĐ-ĐHCT, 05/06/2023	Trường ĐHCT
345		H1.01.02.01	Hướng dẫn điều chỉnh CTĐT trình độ đại học 2018	2223/ĐHCT , 19/10/2018	Trường ĐHCT
346		H1.01.03.05	Kế hoạch điều chỉnh CTĐT bậc đại học áp dụng từ Khóa 40	2097/KH-ĐHCT , 08/11/2013	Trường ĐHCT
347		H1.01.01.18	Kế hoạch điều chỉnh CTĐT trình độ đại học áp dụng từ Khóa 45	2222/KH-ĐHCT , 19/10/2018	Trường ĐHCT
348		H1.01.02.03	Ma trận mối quan hệ mục tiêu, chuẩn đầu ra và học phần	8/2023	Trường ĐHCT
349		H1.01.01.21	[Bản mô tả CTĐT và CTDH trình độ đại học ngành TTTV]	2023	Trường ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
350		H2.02.02.02	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng từ Khóa 40 đến Khóa 44		ĐHCT
351		H1.01.01.25	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng cho Khóa 45		ĐHCT
352		H1.01.01.26	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng từ Khóa 46 đến Khóa 47	2020	Trường ĐHCT
353		H1.01.01.27	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng cho Khóa 48		ĐHCT
354		H3.03.01.05	Thống kê PPGD CTĐT TTTV 2023	2023	BMQTTTTV
355		H2.02.03.04	Hình ảnh hoạt động đón tân sinh viên ngành TTTV năm 2023	2023	BMQTTTTV
356		H1.01.01.12	Kết quả khảo sát NH về hoạt động giảng dạy ngành TTTV giai đoạn 2019-2023	2019 - 2023	BMQTTTTV
Tiêu chí 4.3. Các hoạt động dạy và học thúc đẩy việc rèn luyện các kỹ năng, nâng cao khả năng học tập suốt đời của người học					
357	H4.04.03.01		Đề cương chi tiết HP TN033 _Tin học căn bản	2023	Trường ĐHCT
358	H4.04.03.02		Đề cương chi tiết HP TN034 _Thực tập tin học căn bản	2023	Trường ĐHCT
359	H4.04.03.03		Đề cương chi tiết HP CT200 _Nền tảng công nghệ thông tin	2023	Trường ĐHCT
360	H4.04.03.04		Đề cương chi tiết HP CT179 Quản trị hệ thống	2023	Trường ĐHCT
361	H4.04.03.05		Đề cương chi tiết HP TV256 _Quản lý nội dung website	2023	Trường ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
362	H4.04.03.06		Đề cương chi tiết HP TV301_Các nguyên tắc thiết kế web	2023	Trường ĐHCT
363	H4.04.03.07		Đề cương chi tiết HP TN205_Hệ thống mạng máy tính căn bản	2023	Trường ĐHCT
364	H4.04.03.08		Đề cương chi tiết HP TV334E - Internet và các công nghệ trên Internet	2023	Trường ĐHCT
365	H4.04.03.09		Đề cương chi tiết HP TV132_Kỹ năng thông tin căn bản	2023	Trường ĐHCT
366	H4.04.03.10		Đề cương chi tiết HP TV114_Xác định và đánh giá các nguồn tài nguyên thông tin	2023	Trường ĐHCT
367	H4.04.03.11		Đề cương chi tiết HP TV314 - Đào tạo kỹ năng thông tin	2023	Trường ĐHCT
368	H4.04.03.12		Đề cương chi tiết HP TV123_Giao tiếp trong công sở	2023	Trường ĐHCT
369	H4.04.03.13		TV101-Đề Bài tập nhóm HP Xã hội thông tin-HK12324	HK1, NH 2023-2024	GV BMQTTTTV
370	H4.04.03.14		TV311-Giấy giới thiệu sinh viên TTTV đến tìm hiểu công tác bảo quản tại các TV và CQTT	2023	BMQTTTTV
371	H4.04.03.15		Bài tập 1 TV331 Công tác phục vụ bạn đọc	2023	GV BMQTTTTV
372	H4.04.03.16		Bài tập 2 TV331 Công tác phục vụ bạn đọc	2023	GV BMQTTTTV
373	H4.04.03.17		Bài tập TV126_Marketing trong thư viện và cơ quan thông tin	2023	GV BMQTTTTV
374	H4.04.03.18		Bài tập TV123_Giao tiếp công sở	2023	GV BMQTTTTV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
375	H4.04.03.19		Danh mục tài liệu tham khảo ngành TTTV	2023	TTTL trường ĐHCT
376	H4.04.03.20		Nguồn tư liệu phục vụ giảng dạy của TTHL	2023	TTHL trường ĐHCT
377	H4.04.03.21		Nguồn tư liệu phục vụ giảng dạy của TTHL (2)	2023	TTHL trường ĐHCT
378	H4.04.03.22		Email thông báo cập nhật danh mục các nguồn tài liệu điện tử của TTTL	2023	TTHL trường ĐHCT
379	H4.04.03.23		Danh mục các nguồn tài liệu điện tử 06-2023	06/2023	TTHL trường ĐHCT
380	H4.04.03.24		NCKH của GV và SV	2022	BMQTTTTV
381	H4.04.03.25		Báo cáo thực tế Cần Thơ - Hồ Chí Minh - Đà Lạt-2023	2023	SV BMQTTTTV
382	H4.04.03.26		Quyết định về việc sinh viên học tập ngắn hạn ở nước ngoài năm 2019	1907/QĐ-ĐHCT, 10/06/2019	Trường ĐHCT
383	H4.04.03.27		Cảm nhận về chuyến đi học tập trải nghiệm tại Thái Lan (Trần Khả Hân - Sinh viên TT-TV Khóa 46)	2019	SV BMQTTTTV
384	H4.04.03.28		KH Chiến dịch thanh niên tình nguyện hè năm 2023	2023	Đoàn KKHXHNV
385	H4.04.03.29		Báo cáo tổng kết công tác Đoàn và phong trào thanh niên Trường ĐHCT năm học 2020-2021	237, 20/5/2021	Đoàn Thanh niên Trường ĐHCT
386	H4.04.03.30		[Trung tâm Tư vấn Hỗ trợ Sinh viên (ctu.edu.vn)]	2023	Trường ĐHCT
387		H4.04.01.01	QĐ về Mục tiêu giáo dục của Trường ĐHCT	3627/QĐ-ĐHCT, 27/10/2020	Trường ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
388		H1.01.01.05	Chương trình đào tạo ngành Thông tin - Thư viện dành cho khóa 48 năm 2022	3334/QĐ-ĐHCT, 24/8/2022	ĐHCT
389		H2.02.02.02	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng từ Khóa 40 đến Khóa 44	2018	ĐHCT
390		H1.01.01.25	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng cho Khóa 45	2019	ĐHCT
391		H1.01.01.26	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng từ Khóa 46 đến Khóa 47	2020	Trường ĐHCT
392		H1.01.01.27	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng cho Khóa 48	2018	ĐHCT
393		H4.04.02.06	TV311_Đề bài tập_HK22223	2020	GV BMQTTTTV
394		H4.04.02.07	TV314-De bai tap-HK22122	2020	GV BMQTTTTV
395		H4.04.02.05	Bảng mô tả Hoạt động nhóm môn TV132	2023	GV BMQTTTTV
396		H4.04.02.02	Hình ảnh minh họa GV sử dụng PPDH Brainstorming tại Lớp TV311 HK22223	2023	GV BMQTTTTV
397		H4.04.02.04	Hình ảnh minh họa GV sử dụng PPDH hoạt động nhóm tại lớp TV101 HK12223	2023	GV BMQTTTTV
398		H4.04.02.01	Hình ảnh minh họa GV sử dụng PPDH Báo cáo thuyết trình tại Lớp TV319 HK12021	2021	GV BMQTTTTV
399		H4.04.02.26	Bằng khen SV Đạt giải Nhì Hội nghị NCKH trong SV vùng ĐBSCL	69-QĐ/TĐTN-TTNT, 27/12/2022	Thành Đoàn Cần Thơ
400		H4.04.02.27	Chứng nhận SV tham gia bài viết và báo cáo Hội nghị NCKH trong SV vùng ĐBSCL	2022	Thành Đoàn Cần Thơ

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
401		H4.04.02.12	Đề cương chi tiết HP TV235 - Tham quan thực tế TV	2022	Trường ĐHCT
402		H4.04.02.13	TV235-QĐ về việc cử CB hướng dẫn SV đi thực tế ngoài trường năm 2023	342/QĐ-ĐHCT, 06/02/2023	Trường ĐHCT
403		H4.04.02.14	TV235-QĐ về việc cử CB hướng dẫn SV đi thực tế ngoài trường năm 2022	1908/QĐ-ĐHCT, 07/06/2022	Trường ĐHCT
404		H4.04.02.15	TV235-QĐ về việc cử CB hướng dẫn SV đi thực tế ngoài trường năm 2020	3808/QĐ-ĐHCT, 05/11/2020	Trường ĐHCT
405		H4.04.02.16	Quy định nội dung đánh giá HP Thực tập - Thực tế 2021	2021	BMQTTTTV
406		H4.04.02.17	Hình ảnh minh họa chuyến tham quan thực tế trường ĐH RMIT Vietnam của SV TTTV	2023	BMQTTTTV
407		H4.04.02.18	Hình ảnh minh họa chuyến tham quan thực tế trường ĐH RMIT Vietnam của SV TTTV (2)	2023	BMQTTTTV
408		H4.04.02.19	Hình ảnh minh họa chuyến tham quan thực tế TV KHTH TPHCM của SV TTTV	2023	BMQTTTTV
409		H4.04.02.20	Hình ảnh minh họa chuyến tham quan thực tế TV KHTH TPHCM của SV TTTV (2)	2023	BMQTTTTV
410		H4.04.02.32	Kế hoạch hoạt động CLB Học thuật TTTV 2019	2019	BMQTTTTV
411		H4.04.02.33	Kế hoạch hoạt động CLB Học thuật TTTV 2020	2020	BMQTTTTV
412		H4.04.02.34	Kế hoạch hoạt động CLB Học thuật TTTV 2021-2022	2021 - 2022	BMQTTTTV
413		H1.01.01.12	Kết quả khảo sát NH về hoạt động giảng dạy ngành TTTV giai đoạn 2019-2023	2023	GVBMQTTTTV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
Tiêu chuẩn 5. Đánh giá kết quả học tập của người học					
<i>Tiêu chí 5.1. Việc đánh giá kết quả học tập của người học được thiết kế phù hợp với mức độ đạt được chuẩn đầu ra</i>					
414	H5.05.01.01		Ma trận mối quan hệ mục tiêu, chuẩn đầu ra và học phần	2022	ĐHCT
415	H5.05.01.02		Quyết định về việc Công bố quy trình công tác tại Trường ĐHCT (Quy trình liên quan đến đánh giá kết quả học tập)	5706/QĐ-ĐHCT, 21/12/2016	ĐHCT
416	H5.05.01.03		Công văn thông báo về việc kiểm tra tiếng anh đầu vào	2020	ĐHCT
417	(1)		Công văn về việc kiểm tra trình độ tiếng Anh đầu vào khóa 45 năm 2019	2019	ĐHCT
418	(2)		Công văn về việc kiểm tra trình độ tiếng Anh đầu vào 2020	2020	ĐHCT
419	H5.05.01.04		Quyết định ban hành khung công tác năm 2019-2024	2023	GVBMQTTTTV
420	(1)		Kế hoạch giảng dạy và đăng ký học phần năm học 2019-2020	2019	ĐHCT
421	(2)		Quyết định ban hành kế hoạch khung công tác năm 2020	2020	ĐHCT
422	(3)		Quyết định ban hành kế hoạch khung công tác năm 2021	2021	ĐHCT
423	(4)		Quyết định ban hành kế hoạch khung công tác năm 2022	2022	ĐHCT
424	(5)		Quyết định ban hành kế hoạch khung công tác năm 2023	6061/QĐ-ĐHCT, 18/11/2022	ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
425	(6)		Quyết định ban hành kế hoạch khung công tác năm 2024	6061/QĐ-ĐHCT, 3/11/2023	ĐHCT
426	H5.05.01.05		Thông báo kế hoạch giảng dạy và đăng ký học phần	2022	ĐHCT
427	(1)		Kế hoạch giảng dạy và đăng ký học phần HK 2 năm học 2019-2020	2020	ĐHCT
428	(2)		Kế hoạch giảng dạy và đăng ký học phần HK1 năm học 2023-2024	2023	ĐHCT
429	(3)		Thông báo kế hoạch giảng dạy và đăng ký học phần HK 3, NH 2020-2021	2021	ĐHCT
430	(4)		Kế hoạch giảng dạy và đăng ký học phần HK 2 năm học 2021-2022	2022	ĐHCT
431	(5)		Thông báo kế hoạch giảng dạy và đăng ký học phần HK 3, NH 2022-2023	2022	ĐHCT
432	(6)		Thông báo kế hoạch giảng dạy và đăng ký học phần HK 1, NH 2023-2024	2023	ĐHCT
433	(7)		Thông báo kế hoạch giảng dạy và đăng ký học phần HK 2, NH 2023-2024	2023	ĐHCT
434	H5.05.01.06		Quyết định ban hành quy định công tác học vụ dành cho Sinh viên bậc đại học hệ chính quy	2021	ĐHCT
435	(1)		Quyết định Ban hành Quy định Công tác học vụ dành cho Sinh viên bậc đại học hệ chính quy năm 2019	2748/QĐ-ĐHCT, 12/7/2019	ĐHCT
436	(2)		Quyết định Ban hành Quy định Công tác học vụ dành cho SV bậc đại học chính quy năm 2020	2093/QĐ-ĐHCT, 17/8/2020	ĐHCT
437	(3)		Quyết định Ban hành Quy định Công tác học vụ dành cho SV bậc đại học chính quy năm 2021	1813/QĐ-ĐHCT, 18/6/2021	ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
438	H5.05.01.07		Quy định đánh giá HP và tổ chức lưu trữ bài thi HK	2021	ĐHCT
439	H5.05.01.08		Quy định xét điểm miễn và công nhận điểm học phần sinh viên đại học hệ chính quy năm 2021	2021	ĐHCT
440	H5.05.01.09		Sổ tay công tác đảm bảo chất lượng trường ĐHCT	2015	ĐHCT
441	(1)		Sổ tay công tác đảm bảo chất lượng ĐHCT Q2-2015	2015	ĐHCT
442	(2)		Sổ tay đảm bảo chất lượng giáo dục Trường ĐHCT (tập 1)	2015	ĐHCT
443	(3)		Sổ tay đảm bảo chất lượng giáo dục Trường ĐHCT (tập 2)	2015	ĐHCT
444	H5.05.01.10		Bảng so sánh phân tích phổ điểm 5 HK của 3 HP	2023	BMQTTTTV
445	(1)		So sánh phổ điểm TV124 5 HK	2023	BMQTTTTV
446	(2)		So sánh phổ điểm TV125 5 HK	2023	BMQTTTTV
447	(3)		So sánh phổ điểm TV128 5 HK	2023	BMQTTTTV
448	H5.05.01.11		Báo cáo kết quả đo lường mức độ đạt CĐR CTĐT của HP TV109	2023	BMQTTTTV
449	(1)		1- Báo cáo kết quả thực hiện đo lường mức độ đạt CĐR CTĐT của HP TV109 trong 3 học kỳ gần đây	2023	BMQTTTTV
450	(2)		2- Kết quả đo lường mức độ đạt chuẩn đầu ra CTĐT của HP TV109 3 HK gần đây	2023	BMQTTTTV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
451	(3)		3.1 - Kết quả đo lường mức độ đạt CDR CTĐT lần 1	2023	BMQTTTTV
452	(4)		3.2 -Kết quả đo lường mức độ đạt CDR CTĐT lần 2	2023	BMQTTTTV
453	(5)		3.3 - Kết quả đo lường mức độ đạt CDR CTĐT lần 3	2023	BMQTTTTV
454	(6)		Ma trận đánh giá học phần TV109	2023	BMQTTTTV
455	H5.05.01.12		Bảng thống kê số lượng HP được tham gia khảo sát PPDG	2023	BMQTTTTV
456	H5.05.01.13		Thống kê phương pháp đánh giá HP ngành TTTV	2023	GVBMTTTV
457	H5.05.01.14		Bảng phân tích phổ điểm và đo lường mức độ đạt CDR của CTĐT	2023	BMQTTTTV
458	(1)		Bảng phân tích phổ điểm và đo lường mức độ đạt CDR của CTĐT HK II NH 2022-2023	2023	BMQTTTTV
459	H5.05.01.15		Hướng dẫn điều chỉnh mục tiêu đào tạo và CDR của CTĐT trình độ DH áp dụng từ khoá 40	2014	BMQTTTTV
460	H5.05.01.16		Đề cương chi tiết HP LVTN TV323	2020	BMQTTTTV
461	H5.05.01.17		Đề cương chi tiết HP TLTN TV322	2020	BMQTTTTV
462	H5.05.01.18		[đề cương CTHP tham quan thực tế TT-TV]	2020	ĐHCT
463	H5.05.01.19		Công văn xin phép tham quan thực tế năm 2020-2023	2020; 2021;2022;2023	KHXHNV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
464	H5.05.01.20		[công văn tham quan thực tế đính kèm kế hoạch tham quan năm 2022]	2022	ĐHCT
465	H5.05.01.21		Quyết định cử viên chức hướng dẫn đoàn sinh viên đi thực tế ngoài trường HP TV235	2020	ĐHCT
466	(1)		Quyết định về việc cử cán bộ hướng dẫn sinh viên đi thực tế ngoài trường năm 2019	435/QĐ-ĐHCT, 25/2/2019	ĐHCT
467	(2)		Quyết định về việc cử cán bộ hướng dẫn sinh viên đi thực tế ngoài trường năm 2020	3808/QĐ-ĐHCT, 5/11/2020	ĐHCT
468	(3)		Công văn thông báo lịch kế hoạch tham quan thực tế TTTV K44 năm 2021 do covid19	2021	ĐHCT
469	(4)		Quyết định về việc cử cán bộ hướng dẫn sinh viên đi thực tế ngoài trường năm 2022	1908/QĐ-ĐHCT, 7/6/2022	ĐHCT
470	(5)		Quyết định về việc cử cán bộ hướng dẫn sinh viên đi thực tế ngoài trường năm 2023	342/QĐ-ĐHCT, 6/2/2023	ĐHCT
471	(6)		Quyết định về việc cử cán bộ hướng dẫn sinh viên đi thực tế ngoài trường năm 2024	2024	ĐHCT
472	H5.05.01.22		Xét chọn phương án chọn địa điểm tham quan thực tế TT-TV	2022	BM TTTV
473	H5.05.01.23		Biên bản họp lớp xét chọn phương án cho kế hoạch tham quan thực tế khóa 46 NH 2022-2023	27/11/2022	BM QT TT-TV
474	H5.05.01.24		Đề cương CTHP tham quan thực tế TT-TV	2021	ĐHCT
475	H5.05.01.25		Quy trình kế hoạch thực hiện HP tham quan thực tế ngoài trường TV235	2020	BMQT TTTTV
476	(1)		Quy định học phần thực tế	2020	GVBMQT TTTTV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
477	(2)		Phương án chọn địa điểm tham quan	2022	GVBMQTTTTV
478	(3)		Biểu mẫu báo cáo thu hoạch theo quy định	2020	GVBMQTTTTV
479	H5.05.01.26		Phiếu chấm điểm HP tham quan thực tế	2022	GVBMTTTTV
480	H5.05.01.27		công văn giới thiệu sinh viên ngành TTTV đi thực tập 2019-2023	2023	BMQTTTTV
481	(1)		Công văn giới thiệu sinh viên thực tập 2019	2019	ĐHCT
482	(2)		Công văn giới thiệu sinh viên thực tập 2020	2020	ĐHCT
483	(3)		công văn giới thiệu sinh viên thực tập 2021 (thực tập online do Covid-19)	2021	ĐHCT
484	(4)		Công văn giới thiệu sinh viên thực tập 2022	2022	ĐHCT
485	(5)		Công văn giới thiệu sinh viên thực tập 2023	2023	ĐHCT
486	H5.05.01.28		đề cương CTHP thực tập TT-TV	2021	ĐHCT
487	H5.05.01.29		[M-TT-06- Phiếu chấm kết quả thực tập(GVHD)]	2020	BMQTTTTV
488	H5.05.01.30		Kế hoạch thực tập khóa 46 ngành TTTV	2023	BMTTTTTV
489	H5.05.01.31		Công văn cử hướng dẫn đoàn và giấy giới thiệu sinh viên đến cơ sở thực tập ngành TT-TV 2018-2023	2023	BMQTTTTV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
490	H5.05.01.32		Quy trình thực hiện HP thực tập tại cơ quan tiếp nhận thực tập	2020	BMQTTTTV
491	(1)		Quy trình thực hiện HP thực tập ngành TTTV	2020	GVBMTTTTTV
492	(2)		M-TT-01-Thông tin danh sách cơ quan tiếp nhận thực tập hàng năm	2023	GVBMTTTTTV
493	(3)		M-TT-02-Giấy giới thiệu cử SV đến thực tập TTTV	2020	GVBMTTTTTV
494	(4)		M-TT-03-Phiếu giao việc cho SV đến thực tập	2020	GVBMTTTTTV
495	(5)		M-TT-04- Nhật ký theo dõi công việc thực tập	2020	GVBMTTTTTV
496	(6)		M-TT-05-Phiếu đánh giá kết quả thực tập tại cơ quan	2019	GVBMTTTTTV
497	(7)		M-TT-06- Phiếu chấm kết quả thực tập(GVHD)	2020	GVBMTTTTTV
498	(8)		M-TT-07-Đề cương chi tiết(nội dung thực tập) trình khi đến-cơ quan thực tập	2020	BMQTTTTV
499	(9)		Đề cương-chi tiết nội dung thực tập khi đến-cơ quan thực tập	2020	KHXHNV
500	H5.05.01.33		Rubric đánh giá học phần thực tập TV236	2022	GVBMTTTTTV
501	H5.05.01.34		Tổng hợp kết quả đánh giá thực tập năm 2019-2023	2023	BMQTTTTV
502	(1)		Kết quả đánh giá thực tập năm 2019	2019	GVBMTTTTTV
503	(2)		Kết quả đánh giá thực tập năm 2020	2020	GVBMTTTTTV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
504	(3)		Kết quả đánh giá thực tập năm 2021	2021	BMQTTTTV
505	(4)		Kết quả đánh giá thực tập năm 2022	2022	GVBMQTTTTV
506	(5)		Kết quả đánh giá thực tập năm 2023	2023	GVBMQTTTTV
507	H5.05.01.35		Tổng hợp quyền nộp báo cáo thực tập của sinh viên năm 2019-2023	2023	BMQTTTTV
508	(1)		Quyền nộp báo cáo thực tập của sinh viên năm 2019	2019	BMQTTTTV
509	(2)		Quyền nộp báo cáo thực tập của sinh viên năm 2020	2020	GVBMQTTTTV
510	(3)		Quyền nộp báo cáo thực tập của sinh viên năm 2021	2021	GVBMQTTTTV
511	(4)		Quyền nộp báo cáo thực tập của sinh viên năm 2022	2022	GVBMQTTTTV
512	(5)		Quyền nộp báo cáo thực tập của sinh viên năm 2023	2023	GVBMQTTTTV
513	H5.05.01.36		Thông báo vv bảo vệ luận văn tốt nghiệp 2019-2023	2023	BMQTTTTV
514	(1)		Thông báo vv bảo vệ luận văn tốt nghiệp 2019	2019	BMQTTTTV
515	(2)		Thông báo vv bảo vệ luận văn tốt nghiệp 2020	2020	BMQTTTTV
516	(3)		Thông báo vv bảo vệ luận văn tốt nghiệp 2021	2021	BMQTTTTV
6517	H5.05.01.37		Danh sách phân GVHD GVPB của hội đồng bảo vệ luận văn tốt nghiệp 2019-2023	2023	BMQTTTTV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
518	H5.05.01.38		Phiếu đề xuất luận văn tiểu luận tốt nghiệp 2019-2023	2023	BMQTTTTV
519	(1)		Phiếu đề xuất luận văn tiểu luận năm học 2020-2021	2020	BMQTTTTV
520	(2)		phiếu đề xuất luận văn tiểu luận năm học 2021-2022	2021	GVBMQTTTTV
521	(3)		Phiếu đề xuất luận văn tiểu luận năm học 2022-2023	2023	BMQTTTTV
522	H5.05.01.39		Kiểm tra đạo văn của sinh viên	2022	GVBMTTTT
523	H5.05.01.40		Quyết định thành lập hội đồng bảo vệ luận văn tốt nghiệp	2020	ĐHCT
524	(1)		Quyết định thành lập hội đồng bảo vệ luận văn 5 - 2023	2023	ĐHCT
525	(2)		Quyết định thành lập hội đồng bảo vệ luận văn 2019-2020	2020	ĐHCT
526	(3)		Quyết định thành lập hội đồng bảo vệ luận văn 2021-2022	2021	ĐHCT
527	(4)		Quyết định thành lập hội đồng bảo vệ luận văn 2022-2023	2022	ĐHCT
528	H5.05.01.41		Biên bản nhận xét và phiếu chấm điểm của hội đồng bảo vệ luận văn tiểu luận 2019-2023	2023	BMQTTTTV
529	(1)		Biên bản hội đồng đánh giá luận văn tốt nghiệp 2019	2019	BMQTTTTV
530	(2)		Biên bản hội đồng đánh giá luận văn tốt nghiệp 2020	2020	BMQTTTTV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
531	(3)		Biên bản hội đồng đánh giá luận văn tốt nghiệp 2021	2021	BMQTTTTV
532	(4)		Biên bản hội đồng đánh giá luận văn tốt nghiệp 2022	2022	BMQTTTTV
533	(5)		Biên bản hội đồng đánh giá luận văn tốt nghiệp 2023	2023	BMQTTTTV
534	H5.05.01.42		Phiếu chấm điểm đề cương nghiên cứu luận văn tốt nghiệp	2019	BMQTTTTV
535	(1)		Phiếu chấm điểm đề cương nghiên cứu 2019-2020	2020	GVBMTTTTTV
536	(2)		Phiếu chấm điểm đề cương nghiên cứu 2020-2021	2021	BMQTTTTV
537	(3)		Phiếu chấm điểm đề cương nghiên cứu 2021-2022	2022	BMQTTTTV
538	H5.05.01.43		Quyển nộp báo cáo luận văn sau khi chỉnh sửa của Hội đồng bảo vệ luận văn 2019-2023	2023	BMQTTTTV
539	(1)		Quyển nộp báo cáo luận văn 2019	2019	GVBMTTTTTV
540	(2)		Quyển nộp báo cáo luận văn 2021	2021	BMQTTTTV
541	H5.05.01.44		Màn hình tổ chức thi trực tuyến google meet	2021	BMQTTTTV
542	H5.05.01.45		Màn hình báo cáo thuyết trình nhóm qua google meet	2021	GVBMTTTTTV
543	H5.05.01.46		Thống kê truy cập LMS	2021	GVBMTTTTTV
544	H5.05.01.47		Bảng tổng hợp các ứng dụng trong dạy học và đánh giá học phần ngành TTTV	2023	BMTTTTTV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
545	H5.05.01.48		Thống kê dạy trực tuyến	2021	BMQTTTTV
546	H5.05.01.49		Biểu đồ thống kê mức độ hài lòng về cách thức đánh giá HP 2019-2023	2023	BMQTTTTV
547	H5.05.01.50		Quy trình hoàn thiện hồ sơ ĐGKQ HP và lưu trữ bài thi học kỳ	2022	BMTTTV
548	H5.05.01.51		Biểu đồ thống kê mức độ hài lòng về phương pháp đánh giá HP 2019-2023	2023	BMQTTTTV
549		H1.01.01.02	Chương trình đào tạo ngành TTTV dành cho khoa 45 năm 2019	30/7/2019	Trường ĐHCT
550		H1.01.01.03	Chương trình đào tạo ngành TTTV dành cho khóa 46-47 năm 2020	29/05/2020	Trường ĐHCT
551		H1.01.01.05	Chương trình đào tạo ngành Thông tin - Thư viện dành cho khóa 48 năm 2022	3334/QĐ-ĐHCT, 24/8/2022	ĐHCT
552		H1.01.01.01	Chương trình đào tạo ngành TTTV dành cho khoa 49 năm 2023	2423/QĐ-ĐHCT, 05/06/2023	Trường ĐHCT
553		H2.02.02.02	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng từ Khóa 40 đến Khóa 44	2018	ĐHCT
554		H1.01.01.25	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng cho Khóa 45	2019	ĐHCT
555		H1.01.01.26	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng từ Khóa 46 đến Khóa 47	2020	Trường ĐHCT
556		H1.01.01.27	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng cho Khóa 48	2022	ĐHCT
557		H3.03.01.08	Thông báo đăng ký lịch thi và tổ chức thi kết thúc học phần	2023	ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
558		H3.03.03.07	Quy định và Quy trình thực hiện luận văn tiểu luận tốt nghiệp ngành TTTV	2020	BMQTTTTV
559		H3.03.03.06	Thông báo kế hoạch thực hiện luận văn tiểu luận tốt nghiệp 2019-2023	2023	BMQTTTTV
<i>Tiêu chí 5.2. Các quy định về đánh giá kết quả học tập của người học (bao gồm thời gian, phương pháp, tiêu chí, trọng số, cơ chế phản hồi và các nội dung liên quan) rõ ràng và được thông báo công khai tới người học</i>					
560	H5.05.02.01		Báo cáo về tổng kết công tác đảm bảo chất lượng và phương hướng công tác đảm bảo chất lượng của Trường ĐHCT 2019-2023		ĐHCT
561	(1)		Báo cáo về tổng kết công tác đảm bảo chất lượng năm 2018 và phương hướng công tác đảm bảo chất lượng năm 2019 của Trường ĐHCT	2018	ĐHCT
562	(2)		Báo cáo về tổng kết công tác đảm bảo chất lượng năm 2019 và phương hướng công tác đảm bảo chất lượng năm 2020 của Trường ĐHCT	2019	ĐHCT
563	(3)		Báo cáo về tổng kết công tác đảm bảo chất lượng năm 2020 và phương hướng công tác đảm bảo chất lượng năm 2021 của Trường ĐHCT	2020	ĐHCT
564	(4)		Báo cáo về tổng kết công tác đảm bảo chất lượng năm 2021 và phương hướng công tác đảm bảo chất lượng năm 2022 của Trường ĐHCT	2021	ĐHCT
565	(5)		Báo cáo về tổng kết công tác đảm bảo chất lượng năm 2022 và phương hướng công tác đảm bảo chất lượng năm 2023 của Trường ĐHCT	2022	ĐHCT
566	H5.05.02.02		Bảng thống kê PPGD ngành TTTV	2023	GVBMTTTV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
567	H5.05.02.03		Bảng thống kê trọng số đánh giá học phần	2023	GVBMTTTTV
568	H5.05.02.04		Bảng phân công giảng viên phụ trách học phần năm 2018	2018	BMQTTTTTV
569	H5.05.02.05		Thời khóa biểu phân công giảng dạy bộ môn giai đoạn 2019-2023	2023	BMQTTTTTV
570	(1)		TKB HK2 2018-2019 BM	2019	BMQTTTTTV
571	(2)		TKB HK1 2020-2021 BM	2020	BMQTTTTTV
572	(3)		TKB HK2 2021-2022 BM	2021	BMQTTTTTV
573	(4)		TKB HK1 2022-2023 BM	2022	BMQTTTTTV
574	(5)		TKB HK1 2023-2024 BM	2023	BMTTTTV
575	H5.05.02.06		Thời khóa biểu phân công giảng dạy của GV từ HK 1 NH 2019-2020 - HK 2 NH 2023-2024	2023	BMQTTTTTV
576	H5.05.02.07		Quyết định thành lập Hội đồng thi kỳ thi kết thúc học phần	2020	ĐHCT
577	(1)		Quyết định thành lập Ban chỉ đạo công tác giảng dạy và tổ chức thi kết thúc học phần, năm học 2019-2020	2019	ĐHCT
578	(2)		Quyết định thành lập Hội đồng thi kỳ thi kết thúc học phần trình độ đại học chính quy học kỳ 1 NH 2020-2021	2020	ĐHCT
579	(3)		Quyết định thành lập Hội đồng thi kỳ thi kết thúc học phần HK II NH 2020-2021	2021	ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
580	(4)		Quyết định thành lập hội đồng coi thi học HK 3 NH 2022-2023	2022	ĐHCT
581	(5)		Quyết định thành lập Ban chỉ đạo công tác giảng dạy và tổ chức thi kết thúc học phần, năm học 2019-2020	2019	ĐHCT
582	H5.05.02.08		[Link lịch thi kết thúc HP thi chung Khoa KHXH&NV HKI 2023-2024]	2023	ĐHCT
583	H5.05.02.09		[Link lịch thi kết thúc HP thi riêng Khoa KHXH&NV HKI 2023-2024]	2023	ĐHCT
584	H5.05.02.10		Thông báo cho NH về lịch thi kết thúc học phần	2020	ĐHCT
585	(1)		Thông báo cho NH về lịch thi kết thúc học phần HK 1 NH 2023-2024	2023	ĐHCT
586	(2)		Thông báo lịch thi HK 1 NH 2021-2022	2021	ĐHCT
587	(3)		Thông báo lịch thi HK 2 NH 2020-2021 thi online	2021	KHXHNV
588	H5.05.02.11		Quyết định Ban hành Sổ tay sinh viên trường ĐHCT năm 2020	927/QĐ-ĐHCT, 14/5/2020	ĐHCT
589	H5.05.02.12		Màn hình nhập điểm học phần của SV	2023	BMQTTTTV
590	H5.05.02.13		Màn hình nhập điểm GV	2023	GVBMTTTV
591	H5.05.02.14		[Quy trình xét và công nhận điểm miễn(M)]	2019	ĐHCT
592	H5.05.02.15		Rubric đánh giá học phần luận văn tiểu luận	2020	BMQTTTTV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
593	(1)		Rubric đánh giá bảo vệ luận văn tốt nghiệp	2020	BMQTTTTV
594	(2)		Rubric đánh giá đề cương nghiên cứu	2020	BMQTTTTV
595	(3)		Rubric đánh giá kết quả thực hiện luận văn tốt nghiệp	2020	BMQTTTTV
596	(4)		Kết quả kiểm tra đạo văn 1 SV ngành TTTV	2020	BMQTTTTV
597	H5.05.02.16		Rubric đánh giá học phần thực tập TV236	2020	BMQTTTTV
598	H5.05.02.17		Rubric đánh giá học phần thực tế TV235		BMQTTTTV
599	H5.05.02.18		Rubric đánh giá HP chuyên đề thông tin thư viện	2020	BMQTTTTV
600	H5.05.02.19		Rubric đánh giá chuyên cần	2020	BMQTTTTV
601	H5.05.02.20		Thống kê phương thức đánh giá dùng để tính điểm thi cuối kỳ	2023	GVBMQTTTTV
602	H5.05.02.21		Ma trận đề thi kết thúc học phần	2020	BMQTTTTV
603	(1)		Ma trận đề thi học kỳ HP PPNCKH	2020	BMQTTTTV
604	(2)		Ma trận học phần Internet và CN internet	2022	BMQTTTTV
605	H5.05.02.22		Bảng thống kê trọng số đánh giá mức độ đạt CDR CTĐT của 148 lớp HP được khảo sát 2019-2023	2023	BMQTTTTV
606	H5.05.02.23		Sổ tay giảng viên ĐHCT	2010	ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
607	H5.05.02.24		Rubric đánh giá học phần	2020	BM QT-TTTV
608	H5.05.02.25		Quy định Rubric đánh giá bài tập nhóm	2020	BMQTTTTV
609	(1)		Rubric đánh giá báo cáo thuyết trình nhóm(TV301)	2020	BMQTTTTV
610	(2)		Quy định thực hiện bài tập nhóm	2020	BMQTTTTV
611	H5.05.02.26		Rubric đánh giá thực hành môn học	2020	BMQTTTTV
612	H5.05.02.27		Rubric đánh giá báo cáo thuyết trình nhóm(bài tập lớn)	2020	BMQTTTTV
613	H5.05.02.28		Quy trình khiếu nại kết quả học tập của NH	2021	BMQTTTTV
614	H5.05.02.29		Biên bản họp tổng kết về việc rút kinh nghiệm vv ĐGHP HK I NH 2022-2023	2022	BMQTTTTV
615	H5.05.02.30		Biên bản họp tổng kết rút kinh nghiệm về việc nâng cáo chất lượng LVTN NH 2023-2024	2023	BMQTTTTV
616		H5.05.01.01	Ma trận mối quan hệ mục tiêu, chuẩn đầu ra và học phần	2022	ĐHCT
617		H1.01.01.02	Chương trình đào tạo ngành TTTV dành cho khoa 45 năm 2019	30/7/2019	Trường ĐHCT
618		H1.01.01.03	Chương trình đào tạo ngành TTTV dành cho khóa 46-47 năm 2020	29/05/2020	Trường ĐHCT
619		H1.01.01.05	Chương trình đào tạo ngành Thông tin - Thư viện dành cho khóa 48 năm 2022	3334/QĐ-ĐHCT, 24/8/2022	ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
620		H1.01.01.01	Chương trình đào tạo ngành TTTV dành cho khoa 49 năm 2023	2423/QĐ-ĐHCT, 05/06/2023	Trường ĐHCT
621		H2.02.02.02	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng từ Khóa 40 đến Khóa 44	2018	ĐHCT
622		H1.01.01.25	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng cho Khóa 45	2019	ĐHCT
623		H1.01.01.26	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng từ Khóa 46 đến Khóa 47	2020	Trường ĐHCT
624		H1.01.01.27	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng cho Khóa 48	2022	ĐHCT
625		H5.05.01.04	Quyết định ban hành khung công tác năm 2019-2024	2023	ĐHCT
626		H3.03.01.08	Thông báo đăng ký lịch thi và tổ chức thi kết thúc học phần	2020	ĐHCT
627		H5.05.01.08	Quy định xét điểm miễn và công nhận điểm học phần sinh viên đại học hệ chính quy năm 2021	2021	ĐHCT
628		H5.05.01.09	Sổ tay công tác đảm bảo chất lượng trường ĐHCT	2015	ĐHCT
629		H5.05.01.06	Quyết định ban hành quy định công tác học vụ dành cho Sinh viên bậc đại học hệ chính quy	2019	ĐHCT
630		H5.05.01.02	Quyết định về việc Công bố quy trình công tác tại Trường ĐHCT (Quy trình liên quan đến đánh giá kết quả học tập)	5706/QĐ-ĐHCT, 21/12/2016	ĐHCT
631		H5.05.01.38	Phiếu đề xuất luận văn tiểu luận tốt nghiệp 2019-2023	2023	BMQTTTTV
632		H3.03.03.07	Quy định và Quy trình thực hiện luận văn tiểu luận tốt nghiệp ngành TTTV	2020	BMQTTTTV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
633		H3.03.03.06	Thông báo kế hoạch thực hiện luận văn tiểu luận tốt nghiệp 2019-2023	2023	BMQTTTTV
634		H5.05.01.37	Danh sách phân GVHD GVPB của hội đồng bảo vệ luận văn tốt nghiệp 2019-2023	2023	BMQTTTTV
Tiêu chí 5.3. Phương pháp đánh giá kết quả học tập đa dạng, đảm bảo độ giá trị, độ tin cậy và sự công bằng					
635	H5.05.03.01		Biểu đồ thống kê phương pháp đánh giá HP chuyên ngành.png		BMQTTTTV
636	H5.05.03.02		Phiếu giao việc thực tập	2019	BMQTTTTV
637	(1)		Phiếu giao việc thực tập năm 2019	2019	BMQTTTTV
638	H5.05.03.03		Phiếu theo dõi thực tập	2019	BMQTTTTV
639	(1)		Phiếu theo dõi công việc thực tập	2019	BMQTTTTV
640	H5.05.03.04		Rubric đánh giá HP tham quan thực tế ngoài trường TT	2022	GVBMTTTV
641	H5.05.03.05		Rubric đánh giá HP thực tập TT	2022	GVBMTTTV
642	H5.05.03.06		Quy định về việc xét điểm miễn học phần	2019	ĐHCT
643	H5.05.03.07		Công văn về việc quy định điểm học phần	223, 17/2/2014	ĐHCT-ĐT
644	H5.05.03.08		Minh chứng tổ chức thi trực tuyến đối phó Covid-19	2021	BMQTTTTV
645	H5.05.03.09		Minh chứng học tập trao đổi với cơ quan tham quan thực tế	2021	BMQTTTTV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
646	(1)		Nội dung và kết quả học tập ngày 1	2021	BMQTTTTV
647	(2)		Nội dung và kết quả học tập ngày 2	2021	BMQTTTTV
648	(3)		Nội dung và kết quả học tập ngày 3	2021	BMQTTTTV
649	(4)		Nội dung và kết quả học tập ngày 4	2021	BMQTTTTV
650	(5)		Câu hỏi tra đổi với thư viện trường ĐH Việt Đức	2021	BMQTTTTV
651	H5.05.03.10		Công văn thông báo lịch kế hoạch tham quan thực tế online k44 năm 2021 do Covid	2021	KHXHNV
652	H5.05.03.11		Mai-Tổng hợp điểm thi 5 năm	2020	GVBMTTTV
653	H5.05.03.12		Ma trận CĐR của HP với hoạt động kiểm tra-đánh giá	2020	BMQTTTTV
654	(1)		Ma trận CĐR của HP với hoạt động kiểm tra-đánh giá(sự tương thích CĐR HP và HĐKTĐG) - HP TV133	2023	BMQTTTTV
655	(2)		Ma trận CĐR của HP với hoạt động kiểm tra-đánh giá(sự tương thích CĐR HP và HĐKTĐG) - HP TV131	2023	BMQTTTTV
656	(3)		Ma trận CĐR của HP với hoạt động kiểm tra-đánh giá(sự tương thích CĐR HP và HĐKTĐG) - HP TV329	2023	BMQTTTTV
657	(4)		Ma trận CĐR của HP với hoạt động kiểm tra-đánh giá(sự tương thích CĐR HP và HĐKTĐG) - HP TV111	2023	BMQTTTTV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
658	(5)		Ma trận CĐR của HP với hoạt động kiểm tra-đánh giá(sự tương thích CĐR HP và HĐKTĐG) - HP TV122	2023	BMQTTTTV
659	H5.05.03.13		Rubric đánh giá bài tập nhóm	2020	BMQTTTTV
660	(1)		TV310 - phiếu chấm điểm nhóm-2023	2022	BMQTTTTV
661	H5.05.03.14		Đề Bài tập cá nhân - bài tập nhóm	2020	BMQTTTTV
662	(1)		Bài tập nhóm - Đánh giá nguồn thông tin - Yêu cầu	2020	BMQTTTTV
663	(2)		Bài tập nhóm HP TV310 Hệ thống thư viện các nước trên TG	2020	BMQTTTTV
664	(3)		bài tập cá nhân và bài tập nhóm HP PPNCKH	2020	BMQTTTTV
665	H5.05.03.15		Danh sách phân công cán bộ coi thi học kỳ	2023	BMQTTTTV
666	(1)		Danh sách phân công cán bộ coi thi học phần HK 1 NH 2023-2024	2023	KHXHNV
667	(2)		Danh sách phân công cán bộ coi thi HK 1 NH 2022-2023	2022	BMQTTTTV
668	H5.05.03.16		Sơ đồ chỗ ngồi tại phòng thi(đánh số báo danh)	2022	BMQTTTTV
669	H5.05.03.17		Quy trình tổ chức thi kết thúc học phần và lưu trữ bài thi của BM	2022	BMQTTTTV
670	(2)		Mẫu lưu túi bài thi BM QTTTTV	2022	GVBMTTTV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
671	(3)		Quy trình tổ chức thi kết thúc học phần và lưu trữ bài thi của BM	2023	KHXHNV
672	H5.05.03.18		Công văn quy định mẫu đề thi và mẫu đáp án đề thi học kỳ	2023	KHXHNV
673	H5.05.03.19		Quy trình ký duyệt đề thi học kỳ	2022	BMTTTTV
674	H5.05.03.20		Link Sổ tay đảm bảo chất lượng	2020	ĐHCT
675	H5.05.03.21		Rubric đánh giá học phần thực tế TV235	2022	GVBMTTTTV
676	H5.05.03.22		Biên bản họp tổng kết về việc rút kinh nghiệm học phần thực tế 2022	2022	BMTTTTV
677	H5.05.03.23		Rubric đánh giá HP thực tập thực tế TV236	2020	BMQTTTTTV
678	H5.05.03.24		Danh sách cơ quan tiếp nhận thực tập NH 2022-2023	2022	BMTTTTV
679	H5.05.03.25		[Biên bản họp tổng kết về việc rút kinh nghiệm trong ĐGHP HK I NH 2022-2023]	2022	BMQTTTTTV
680	H5.05.03.26		Biên bản họp BM tổng kết rút kinh nghiệm về việc Giảng dạy và ĐGHP	2022	BMQTTTTTV
681	(1)		BB họp BM tổng kết rút kinh nghiệm ĐGHP HK II NH 2020-2021	2021	BMQTTTTTV
682	(2)		Biên bản họp BM tổng kết rút kinh nghiệm ĐGHP HK II NH 2020-2021	2021	BMQTTTTTV
683	H5.05.03.27		Thống kê mức độ hài lòng của NH về đánh giá kết quả học tập giai đoạn 2019-2023	2023	BMQTTTTTV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
684	H5.05.03.28		[Link khảo sát việc làm người học đã tốt nghiệp]	2023	BMQTTTTV
685	H5.05.03.29		Báo cáo tổng kết năm học và phương hướng nhiệm vụ năm mới giai đoạn 2019-2024	2023	BMQTTTTV
686	(1)		Báo cáo tổng kết năm học 2020-2021 và kế hoạch công tác năm 2021-2022	2021	BMQTTTTV
687	(2)		Báo cáo tổng kết năm học 2022-2023 và kế hoạch công tác năm 2023-2024	2023	BMQTTTTV
688		H5.05.01.07	Quy định đánh giá HP và tổ chức lưu trữ bài thi HK	2021	ĐHCT
689		H5.05.01.08	Quy định xét điểm miễn và công nhận điểm học phần sinh viên đại học hệ chính quy năm 2021	2021	ĐHCT
690		H5.05.01.09	Sổ tay công tác đảm bảo chất lượng trường ĐHCT	2015	ĐHCT
691		H5.05.01.02	Quyết định về việc Công bố quy trình công tác tại Trường ĐHCT (Quy trình liên quan đến đánh giá kết quả học tập)	5706/QĐ-ĐHCT, 21/12/2016	ĐHCT
692		H5.05.01.06	Quyết định ban hành quy định công tác học vụ dành cho Sinh viên bậc đại học hệ chính quy	2021	ĐHCT
693		H1.01.01.02	Chương trình đào tạo ngành TTTV dành cho khoa 45 năm 2019	30/7/2019	Trường ĐHCT
694		H1.01.01.03	Chương trình đào tạo ngành TTTV dành cho khóa 46-47 năm 2020	29/05/2020	Trường ĐHCT
695		H1.01.01.05	Chương trình đào tạo ngành Thông tin - Thư viện dành cho khóa 48 năm 2022	3334/QĐ-ĐHCT, 24/8/2022	ĐHCT
696		H1.01.01.01	Chương trình đào tạo ngành TTTV dành cho khoa 49 năm 2023	2423/QĐ-ĐHCT, 05/06/2023	Trường ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
697		H5.05.01.01	Ma trận mối quan hệ mục tiêu, chuẩn đầu ra và học phần	2022	ĐHCT
698		H5.05.02.02	Bảng thống kê PPGD ngành TTTV	2023	GVBMTTTV
699		H5.05.02.03	Bảng thống kê trọng số đánh giá học phần	2023	GVBMTTTV
700		H2.02.02.02	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng từ Khóa 40 đến Khóa 44	2017	ĐHCT
701		H1.01.01.25	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng cho Khóa 45	2019	ĐHCT
702		H1.01.01.26	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng từ Khóa 46 đến Khóa 47	2020	Trường ĐHCT
703		H1.01.01.27	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng cho Khóa 48	2021	ĐHCT
704		H5.05.02.04	Bảng phân công giảng viên phụ trách học phần năm 2018	2018	BMQTTTTV
705		H5.05.02.24	Rubric đánh giá học phần	2020	BM QT-TTTV
706		H5.05.02.25	Quy định Rubric đánh giá bài tập nhóm		BMQTTTTV
707		(2)	Quy định thực hiện bài tập nhóm	2020	BMQTTTTV
708		H5.05.02.26	Rubric đánh giá thực hành môn học	2020	BMQTTTTV
709		H5.05.02.27	Rubric đánh giá báo cáo thuyết trình nhóm(bài tập lớn)	2020	BMQTTTTV
710		H5.05.02.18	Rubric đánh giá HP chuyên đề thông tin thư viện	2020	BMQTTTTV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
711		H5.05.02.19	Rubric đánh giá chuyên cần	2020	BMQTTTTV
712		H5.05.02.15	Rubric đánh giá học phần luận văn tiểu luận	2020	BMQTTTTV
713		H5.05.02.20	Thống kê phương thức đánh giá dùng để tính điểm thi cuối kỳ	2023	GVBMQTTTTV
714		H5.05.02.21	Ma trận đề thi kết thúc học phần	2020	BMQTTTTV
715		H5.05.01.11	Báo cáo kết quả đo lường mức độ đạt CDR CTĐT của HP TV109	2921	BMQTTTTV
716		H5.05.01.10	Bảng so sánh phân tích phổ điểm 5 HK của 3 HP	2023	BMQTTTTV
717		H5.05.02.11	Quyết định Ban hành Sổ tay sinh viên trường ĐHCT năm 2020	927/QĐ-ĐHCT, 14/5/2020	ĐHCT
718		H5.05.01.38	Phiếu đề xuất luận văn tiểu luận tốt nghiệp 2019-2023	2023	BMQTTTTV
719		H3.03.03.07	Quy định và Quy trình thực hiện luận văn tiểu luận tốt nghiệp ngành TTTV	2020	BMQTTTTV
720		H3.03.03.06	Thông báo kế hoạch thực hiện luận văn tiểu luận tốt nghiệp 2019-2023	2023	BMQTTTTV
721		H5.05.01.37	Danh sách phân GVHD GVPB của hội đồng bảo vệ luận văn tốt nghiệp 2019-2023	2023	BMQTTTTV
722		H5.05.02.07	Quyết định thành lập Hội đồng thi kỳ thi kết thúc học phần	2023	BMQTTTTV
723		H3.03.01.08	Thông báo đăng ký lịch thi và tổ chức thi kết thúc học phần	2023	KHXHNV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
724		H5.05.02.10	Thông báo cho NH về lịch thi kết thúc học phần	2023	BMQTTTTV
725		H5.05.02.23	Sổ tay giảng viên ĐHCT	2010	ĐHCT
726		H5.05.02.13	Màn hình nhập điểm GV	2023	GVBMTTTV
727		H5.05.01.18	[đề cương CTHP tham quan thực tế TT-TV]	2020	ĐHCT
728		H5.05.01.21	Quyết định cử viên chức hướng dẫn đoàn sinh viên đi thực tế ngoài trường HP TV235	2020	ĐHCT
729		H5.05.01.22	Xét chọn phương án chọn địa điểm tham quan thực tế TT-TV	2022	BM TTTV
730		H5.05.01.23	Biên bản họp lớp xét chọn phương án cho kế hoạch tham quan thực tế khóa 46 NH 2022-2023	27/11/2022	BM QT TT-TV
731		H5.05.01.25	Quy trình kế hoạch thực hiện HP tham quan thực tế ngoài trường TV235	2020	BMQTTTTV
732		H5.05.01.26	Phiếu chấm điểm HP tham quan thực tế	2022	GVBMTTTV
733		H5.05.01.28	đề cương CTHP thực tập TT-TV	2021	ĐHCT
734		H5.05.01.24	Đề cương CTHP tham quan thực tế TT-TV	2021	ĐHCT
735		H5.05.02.17	Rubric đánh giá học phần thực tế TV235	2020	BMQTTTTV
736		H5.05.01.32	Quy trình thực hiện HP thực tập tại cơ quan tiếp nhận thực tập	2020	BMQTTTTV
737		H5.05.01.27	công văn giới thiệu sinh viên ngành TTTV đi thực tập 2019-2023		BMQTTTTV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
738		H5.05.02.16	Rubric đánh giá học phần thực tập TV236	2020	BMQTTTTV
739		H5.05.01.29	[M-TT-06- Phiếu chấm kết quả thực tập(GVHD)]	2020	BMQTTTTV
Tiêu chí 5.4. Kết quả đánh giá được phản hồi kịp thời để người học cải thiện việc học tập					
740	H5.05.04.01		Thông báo kiểm tra việc học tập của sinh viên và cảnh báo học vụ	2020	ĐHCT
741	(1)		Công văn về việc kiểm tra thông tin học tập của SV và cảnh báo học vụ năm 2020	2020	ĐHCT
742	(2)		Công văn về việc kiểm tra thông tin học tập của SV và cảnh báo học vụ năm 2019	2019	ĐHCT
743	(3)		Thông báo cảnh báo học vụ đối với sinh viên có kết quả học tập kém	2022	ĐHCT
744	H5.05.04.02		[Thông báo vv nhập điểm học phần năm 2019-2023]		ĐHCT
745	H5.05.04.03		Bảng điểm học kỳ tổng theo lớp	2020	BMQTTTTV
746	(1)		Bảng điểm HK1 2019-2020 - K45	2020	GVBMTTTV
747	(2)		Bảng điểm HK2 2019-2020 - K45	2022	GVBMTTTV
748	H5.05.04.04		Kiểm tra tiến độ học tập và phản hồi NH	2020	
749	(1)		Danh sách SV chậm tiến độ K45 (Kiểm tra lần 1 26/4/2020)	2019	GVBMTTTTTV
750	(2)		Kiểm tra thực hiện học AVCB và Tin học trước HK 1 NH 2022-2023	2022	GVBMTTTTTV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
751	(3)		Báo cáo kiểm tra tiến độ học tập HK 2 NH 2022-2023 K45	2022	GVBMQTTTTV
752	(4)		Thống kê theo dõi tình hình tích lũy AVCB và TH căn bản K48 HK 1 NH 2023-2024	2023	GVBMQTTTTV
753	H5.05.04.05		Màn hình quản lý theo dõi công văn văn bản phục vụ hoạt động đào tạo	2023	GVBMQTTTTV
754	H5.05.04.06		Màn hình đăng ký học phần SV	2021	BMQTTTTV
755	H5.05.04.07		[Link phần mềm hệ thống quản lý của Trường ĐHCT (hiện hành)]	2021	BMQTTTTV
756	H5.05.04.08		[Màn hình LMS moodle - CTU]	2021	BMQTTTTV
757	H5.05.04.09		Màn hình Myctu của SV	2023	GVBMQTTTTV
758	H5.05.04.10		Màn hình MyCTU của GV	2023	GVBMQTTTTV
759	H5.05.04.11		[Link hộp thư góp ý của người học]	2019	ĐHCT
760	H5.05.04.12		[Link website ý kiến của sinh viên]	2019	ĐHCT
761	H5.05.04.13		Danh sách bài reflection phản hồi từ phía NH về HP tham quan thực tế	2022	BMQTTTTV
762	(1)		Bài viết cảm nhận về chuyến tham quan thực tế(kèm góp ý)	2022	BMQTTTTV
763	H5.05.04.14		Biên bản họp lớp sinh hoạt cố vấn học tập năm học 2022-2023	2022	GVBMQTTTTV
764	H5.05.04.15		Tổng hợp ý kiến phản ánh và trả lời phản ánh phục vụ buổi tiếp xúc Hiệu Trưởng năm 2019	2019	ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
765	H5.05.04.16		Màn hình tin nhắn hẹn hướng dẫn sinh viên làm luận văn	2022	GVBMQTTTTV
766	H5.05.04.17		Đơn xin chuyển hệ đào tạo	2021	BMQTTTTV
767	(1)		Đơn xin chuyển xuống hệ VHVL TT-TV-k45-HAI-YEN	2021	KHXHNV
768	(2)		Đơn xin chuyển xuống hệ VHVL - HOANG_HUNG	2021	KHXHNV
769	H5.05.04.18		Thông báo về Quy trình khiếu nại kết quả học tập của SV Khoa KHXH&NV	2021	KHXHNV
770	H5.05.04.19		[Link phần mềm khảo sát lớp ý kiến người học]	2021	BMQTTTTV
771	H5.05.04.20		Màn hình quản lý chấm điểm rèn luyện	2023	GVBMQTTTTV
772	H5.05.04.21		Biên bản họp tổng kết rút kinh nghiệm phản hồi của NH về hoạt động dạy học NH 2022-2023	2023	BMQTTTTV
773	H5.05.04.22		Biên bản họp tổng kết rút kinh nghiệm về việc nâng cáo chất lượng LVTN NH 2023-2024	2023	BMQTTTTV
774	H5.05.04.23		Thống kê theo cán bộ - Hệ thống lấy ý kiến trực tuyến từ các bên liên quan	2023	BMQTTTTV
775	H5.05.04.24		HDSD phần mềm quản lý đào tạo về tương tác NH và nhà trường của ĐHCT	2023	GVBMTTTTV
776	H5.05.04.25		Màn hình thống kê kết quả khảo sát việc làm K44	2023	GVBMQTTTTV
777		H5.05.01.04	Quyết định ban hành khung công tác năm 2019-2024		ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
778		H5.05.02.01	Báo cáo về tổng kết công tác đảm bảo chất lượng và phương hướng công tác đảm bảo chất lượng của Trường ĐHCT 2019-2023	2015	ĐHCT
779		H5.05.03.06	Quy định về việc xét điểm miễn học phần	2019	ĐHCT
780		H5.05.01.02	Quyết định về việc Công bố quy trình công tác tại Trường ĐHCT (Quy trình liên quan đến đánh giá kết quả học tập)	5706/QĐ-ĐHCT, 21/12/2016	ĐHCT
781		H5.05.01.06	Quyết định ban hành quy định công tác học vụ dành cho Sinh viên bậc đại học hệ chính quy	2019	ĐHCT
782		H5.05.01.08	Quy định xét điểm miễn và công nhận điểm học phần sinh viên đại học hệ chính quy năm 2021	2021	ĐHCT
783		H5.05.01.09	Sổ tay công tác đảm bảo chất lượng trường ĐHCT	2015	ĐHCT
784		H5.05.02.11	Quyết định Ban hành Sổ tay sinh viên trường ĐHCT năm 2020	927/QĐ-ĐHCT, 14/5/2020	ĐHCT
785		H5.05.02.10	Thông báo cho NH về lịch thi kết thúc học phần	2023	ĐHCT
786		H5.05.02.08	[Link lịch thi kết thúc HP thi chung Khoa KHXH&NV HKI 2023-2024]	2023	ĐHCT
787		H5.05.02.09	[Link lịch thi kết thúc HP thi riêng Khoa KHXH&NV HKI 2023-2024]	2023	BMQTTTTV
788		H2.02.03.07	Biên bản họp lớp(CVHT) giai đoạn 2019-2023		KHXHNV
789		H5.05.01.05	Thông báo kế hoạch giảng dạy và đăng ký học phần	2020	ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
790		H3.03.02.12	Thông báo kế hoạch thực hiện công tác lấy ý kiến phản hồi từ người học	2022	ĐHCT
791		H5.05.01.34	Tổng hợp kết quả đánh giá thực tập năm 2019-2023		BMQTTTTV
792		H5.05.03.22	Biên bản họp tổng kết về việc rút kinh nghiệm học phần thực tế 2022	2022	BMTTTV
793		H5.05.03.26	Biên bản họp BM tổng kết rút kinh nghiệm về việc Giảng dạy và ĐGHP	2020	BMQTTTTV
794		(2)	Biên bản họp BM tổng kết rút kinh nghiệm ĐGHP HK II NH 2020-2021	2021	BMQTTTTV
795		H3.03.03.07	Quy định và Quy trình thực hiện luận văn tiểu luận tốt nghiệp ngành TTTV	2020	BMQTTTTV
796		H3.03.03.06	Thông báo kế hoạch thực hiện luận văn tiểu luận tốt nghiệp 2019-2023		BMQTTTTV
797		H5.05.01.36	Thông báo vv bảo vệ luận văn tốt nghiệp 2019-2023		BMQTTTTV
798		H5.05.01.37	Danh sách phân GVHD GVPB của hội đồng bảo vệ luận văn tốt nghiệp 2019-2023		BMQTTTTV
799		H5.05.01.38	Phiếu đề xuất luận văn tiểu luận tốt nghiệp 2019-2023		GVBMTTTTV
800		H3.03.01.08	Thông báo đăng ký lịch thi và tổ chức thi kết thúc học phần	2022	BMQTTTTV
801		H5.05.01.07	Quy định đánh giá HP và tổ chức lưu trữ bài thi HK	2021	ĐHCT
802		H5.05.02.23	Sổ tay giảng viên ĐHCT	2010	ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
740	H5.05.04.01		Thông báo kiểm tra việc học tập của sinh viên và cảnh báo học vụ	2023	ĐHCT
741	(1)		Công văn về việc kiểm tra thông tin học tập của SV và cảnh báo học vụ năm 2020	2020	ĐHCT
742	(2)		Công văn về việc kiểm tra thông tin học tập của SV và cảnh báo học vụ năm 2019	2019	ĐHCT
743	(3)		Thông báo cảnh báo học vụ đối với sinh viên có kết quả học tập kém	2022	ĐHCT
744	H5.05.04.02		[Thông báo vv nhập điểm học phần năm 2019-2023]		ĐHCT
745	H5.05.04.03		Bảng điểm học kỳ tổng theo lớp	2021	GVBMTTTTV
746	(1)		Bảng điểm HK1 2019-2020 - K45	2020	GVBMTTTTV
747	(2)		Bảng điểm HK2 2019-2020 - K45	2022	GVBMTTTTV
<i>Tiêu chí 5.5. Người học tiếp cận dễ dàng với quy trình khiếu nại về kết quả học tập</i>					
823	H5.05.05.01		Quyết định về việc Công bố quy trình công tác tại Trường ĐHCT (Quy trình liên quan đến đánh giá kết quả học tập)	5706/QĐ-ĐHCT, 12/2016	ĐHCT
824	H5.05.05.02		Thông báo họp lớp tìm giải pháp cho sinh viên chậm tiến độ năm 2022	2022	BMQTTTTV
825	H5.05.05.03		Thông báo danh sách nhận học bổng	2019	ĐHCT
826	(1)		Danh sách SV nhận học bổng năm 2019	2019	ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
827	(2)		Danh sách SV nhận học bổng năm 2020	2020	ĐHCT
828	(3)		Danh sách SV nhận học bổng năm 2021	2021	ĐHCT
829	(4)		Danh sách SV nhận học bổng năm 2022	2022	ĐHCT
830	H5.05.05.04		Quyết định về việc xóa tên sinh viên (gửi cho phụ huynh về việc buộc SV thôi học)	2021	ĐHCT
831	H5.05.05.05		Công văn về việc sinh viên hết thời gian tối đa đào tạo	2021	ĐHCT
832	H5.05.05.06		Giải quyết đơn xin khôi phục HP do đóng HP trễ (K45)	2023	BMQTTTTV
833	H5.05.05.07		Biên bản họp giao ban Khoa KH XH&NV năm 2020 vv tìm giải pháp cho sinh viên chậm tiến độ	2020	K.KHXHNV
834	H5.05.05.08		Kế hoạch sinh hoạt đầu khóa của KHXH&NV	2022	K.KHXHNV
835	(1)		Biên bản sinh hoạt đầu khoá đối với sinh viên năm 2019	2019	KHXHNV
836	(2)		Biên bản sinh hoạt đầu khoá đối với sinh viên năm 2021	2021	KHXHNV
837	H5.05.05.09		Biên bản làm việc BM năm 2020 (liên quan đến nội dung TB kịp thời giúp người học cải thiện KQHT)	2020	BMQTTTTV
838	H5.05.05.10		Biên bản họp triển khai thực hiện rà soát và tổng kết về thông tin phản hồi của NH năm 2022	2022	BMQTTTTV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
839	H5.05.05.11		Thông báo kiểm tra công tác CVHT năm 2022	2022	P TTPC
840	H5.05.05.12		Sổ theo dõi khiếu nại kết quả học tập của NH 2020-2023	2020	BMQTTTTV
841	H5.05.05.13		Hội thảo chuyên đề KKHXHNV nâng cao tỷ lệ tốt nghiệp đúng hạn của sinh viên năm 2023	4/2023	K.KHXHNV
842		H5.05.01.04	Quyết định ban hành khung công tác năm 2019-2024	2019-2024	ĐHCT
843		H5.05.02.01	Báo cáo về tổng kết công tác đảm bảo chất lượng và phương hướng công tác đảm bảo chất lượng của Trường ĐHCT 2019-2023	2019-2023	ĐHCT
844		H5.05.03.08	Quy định về việc xét điểm miễn học phần 2021	2021	ĐHCT
845		H5.05.01.11	Quy định xét điểm miễn và công nhận điểm học phần sinh viên đại học hệ chính quy năm 2021	2021	ĐHCT
846		H5.05.02.15	Quyết định Ban hành Sổ tay sinh viên trường ĐHCT năm 2020	927/QĐ-ĐHCT, 14/5/2020	ĐHCT
847		H5.05.01.12	Sổ tay công tác đảm bảo chất lượng trường ĐHCT	2015	ĐHCT
848		H5.05.02.29	Quy trình khiếu nại kết quả học tập của NH	7/2021	KKHXHNV
849		H5.05.01.07	Quyết định ban hành quy định công tác học vụ dành cho Sinh viên bậc đại học hệ chính quy 2019	2019	ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
850		H5.05.04.02	Thông báo kiểm tra việc học tập của sinh viên và cảnh báo học vụ	2021	ĐHCT
851	H5.05.05.14		Thông báo cảnh báo học vụ đối với sinh viên có kết quả học tập kém	2020	ĐHCT
852		H5.05.04.04	Kiểm tra tiến độ học tập và phản hồi NH	2020	GVBMQTTTTV
853		H5.05.04.01	Biên bản họp giao ban khoa năm 2020 (liên quan đến nội dung TB kịp thời giúp người học cải thiện KQHT)	2020	KHXHNV
854		H3.03.02.12	Thông báo kế hoạch thực hiện công tác lấy ý kiến phản hồi từ người học	2021	ĐHCT-TTĐBCL
855		H2.02.03.07	Biên bản họp lớp(CVHT) giai đoạn 2019-2023	2019-2023	GVBMQTTTTV
856	H5.05.05.14		Công văn 26 49-QLCL vv triển khai lấy ý kiến sinh viên (SV) về công tác phục vụ - hỗ trợ - tư vấn học tập và trải nghiệm học tập trong năm 2023	2023	ĐHCT
857		H5.05.03.28	Thống kê mức độ hài lòng của NH về đánh giá kết quả học tập giai đoạn 2019-2023	2019-2023	ĐHCT

Tiêu chuẩn 6. Đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên

Tiêu chí 6.1. Việc quy hoạch đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên (bao gồm việc thu hút, tiếp nhận, bổ nhiệm, bố trí, chấm dứt hợp đồng và cho nghỉ hưu) được thực hiện đáp ứng nhu cầu về đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
858	H6.06.01.01		Cvăn 1743-ĐHCT-KHTH 22-8-2018 hướng dẫn xd KH phát triển đơn vị 18-22--2030	1743/ĐHCT-KHTH, 22/8/2018	ĐHCT
859	H6.06.01.02		Kế hoạch phát triển Bộ môn Quản trị TT-TV giai đoạn 2018-2022 định hướng 2030	2018	ĐHCT-BMQTTTV
860	H6.06.01.03		Kế hoạch phát triển KKHXHN 2019-2023		
861	(1)		Tờ trình kế hoạch phát triển KKHXHN 2012-2017--2020 _ mc xem xét-xác định nhu cầu ĐTBĐ theo giai đoạn	15/KKHXHN, 21/01/2013	KKHXHN-ĐHCT
862	(2)		Tờ trình & Kế hoạch phát triển KKHXHN 2018-2022--2030 _ mc xem xét-xác định nhu cầu ĐTBĐ theo giai đoạn	217/KKHXHN, 20/09/2018	KKHXHN-ĐHCT
863	(3)		Ke hoạch phát triển KKHXHN 2023-2025 _ mc xem xét-xác định nhu cầu ĐTBĐ theo giai đoạn	03/2023	KKHXHN-ĐHCT
864	H6.06.01.04		Biên bản kết luận của BGH về KH phát triển các đơn vị 2018-2022--2030	2654/BB-ĐHCT, 10/12/2018	ĐHCT
865	H6.06.01.05		ĐAVTVL 2015_KH 389-KH-ĐHCT Xây dựng Đề án VTVL	389/KH-ĐHCT , 11/03/2015	ĐHCT
866	H6.06.01.06		ĐAVTVL 2015_Đề án 1861-DA-ĐHCT và Tờ trình 1862-TTr-ĐHCT	1862/TTr-ĐHCT , 21/09/2015	ĐHCT
867	H6.06.01.07		ĐAVTVL 2020_Tờ trình 824 năm 2020 gửi HĐT ĐHCT phê duyệt danh mục VTVL	824/TTr-ĐHCT , 04/05/2020	ĐHCT
868	H6.06.01.08		ĐAVTVL 22-23_Đề án 3936-ĐA-ĐHCT & Tờ trình 3941 HĐT thẩm định ĐA & Tờ trình 1082 HĐT thông qua ĐA	3936/ĐA-ĐHCT, 12/12/2022	ĐHCT
869	H6.06.01.09		ĐAVTVL 2020_Kế hoạch 229-KH-ĐHCT rà soát XD Đề án VTVL	229/KH-ĐHCT , 12/02/2020	ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
870	H6.06.01.10		ĐAVTVL 22-23_Kế hoạch 1428-KH-ĐHCT Rà soát xdựng ĐAVTVL và PA chi trả thu nhập	1428/KH-ĐHCT , 23/05/2022	ĐHCT
871	H6.06.01.11		ĐAVTVL 22-23_CV 3799 02-12-22 về góp ý dự thảo Đề án VTVL + Bảng góp ý	3799/ĐHCT-TCCB, 02/12/2022	ĐHCT
872	H6.06.01.12		Quyết định 1657-QĐ-BGDĐT 13-6-2019 BGDĐT phê duyệt số người làm việc và HĐLĐ	1657/QĐ-BGDĐT , 13/06/2019	BGDĐT
873	H6.06.01.13		ĐAVTVL 2020_Nghị quyết 28-NQ-HĐT về DM VTVL và SL NLV tại Trường	28/NQ-HĐT, 19/05/2020	ĐHCT
874	H6.06.01.14		ĐAVTVL 2020_QĐ 1910-QĐ-ĐHCT về KNL và Bản mô tả VTVL CDNNCMMC& HTPV	1910/QĐ-ĐHCT, 24/06/2021	ĐHCT
875	H6.06.01.15		ĐAVTVL 22-23_Nghị quyết 100-NQ-HĐT Ban hành Danh mục VTVL Trường ĐHCT	100/NQ-HĐT, 19/04/2023	ĐHCT
876	H6.06.01.16		ĐAVTVL 22-23_QĐ 3559-QĐ-ĐHCT Phê duyệt VTVL và SL NLV năm 2023	3559/QĐ-ĐHCT, 03/08/2023	ĐHCT
877	H6.06.01.17		Đề án điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển tổng thể ĐHCT 2022, tầm nhìn 2030	08/2019	ĐHCT
878	H6.06.01.18		Quy trình tuyển dụng của ĐHCT		
879	(1)		Quy trình công tác tuyển dụng của Trường Đại học Cần Thơ		ĐHCT-PTCCB
880	(2)		Link quy trình công tác tuyển dụng của Trường		
881	H6.06.01.19		Thông báo của ĐHCT vv lập KH tuyển dụng VC 2019-2023		
882	(1)		Thông báo về việc lập kế hoạch tuyển dụng VC-NLĐ 2019	2907/TB-ĐHCT, 11/12/2019	ĐHCT
883	H6.06.01.20		Kế hoạch tuyển dụng VC 2019-2023 của KKHXHNH		

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
884	(1)		Kế hoạch tuyển dụng VC năm 2018 của KKHXHN	20/KKHXHN, 08/02/2018	KKHXHN-ĐHCT
885	(2)		Kế hoạch tuyển dụng VC năm 2020 của KKHXHN	342/KKHXHN, 18/11/2019	KKHXHN-ĐHCT
886	H6.06.01.21		QĐ phê duyệt & Chỉ tiêu tuyển dụng VC 2019-2023		
887	(1)		Quyết định phê duyệt & Chỉ tiêu tuyển dụng VC năm 2020	384/ĐHCT-TCCB, 28/02/2020	ĐHCT-TCCB
888	(2)		Quyết định phê duyệt & Chỉ tiêu tuyển dụng VC 2022	192/ĐHCT-TCCB, 26/01/2022	ĐHCT-TCCB
889	H6.06.01.22		Thống kê số lượng VC đã tuyển dụng của KKHXHN 2019-2023	08/12/2023	ĐHCT-PTCCB
890	H6.06.01.23		Số lượng VC-NLĐ KKHXHN nghỉ hưu 2019-2023	08/12/2023	PTCCB-ĐHCT
891	H6.06.01.24		Thống kê đào tạo trong-ngoài nước và thu nhận sau đào tạo KKHXHN 2016-2021		
892	(1)		Bảng thống kê sl VC KKHXHN được cử đi bồi dưỡng, tập huấn trong nước 2016–2021	31/12/2021	ĐHCT-KKHXHN
893	(2)		Bảng thống kê sl VC được cử đi đào tạo ngoài nước 2016–2021	31/12/2021	ĐHCT-KKHXHN
894	(3)		Bảng thống kê sl VC KKHXHN được thu nhận sau đào tạo trong nước ngoài nước 2016–2021	31/12/2021	ĐHCT-KKHXHN
895	H6.06.01.25		Kế hoạch tuyển dụng VC 2019-2023 của ĐHCT		
896	(1)		Kế hoạch thực hiện xét tuyển VC năm 2019	866/KH-ĐHCT, 03/05/2019	ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
897	(2)		Kế hoạch thực hiện xét tuyển VC năm 2020	1616/KH-ĐHCT, 23/07/2020	ĐHCT
898	(3)		Kế hoạch tổ chức kiểm tra sát hạch tuyển dụng VC năm 2020	846/ĐHCT.HĐXTVC, 06/05/2020	ĐHCT
899	(4)		Kế hoạch thực hiện tuyển dụng VC đợt 1-2021	826/KH-ĐHCT, 04/05/2021	ĐHCT
900	(5)		Kế hoạch thực hiện tuyển dụng VC đợt 1-2022	753/KH-ĐHCT, 23/03/2022	ĐHCT
901	(6)		Kế hoạch thực hiện tuyển dụng VC đợt 2-2022	3052/KH-ĐHCT, 29/09/2022	ĐHCT
902	H6.06.01.26		Thông báo tuyển dụng VC của ĐHCT 2019-2023		
903	(1)		Thông báo về việc tuyển dụng VC đợt 1-2019	911/TB-ĐHCT, 08/05/2019	ĐHCT
904	(2)		Thông báo về việc tuyển dụng VC đợt 2-2019	2945/TB-ĐHCT, 13/12/2019	ĐHCT
905	(3)		Thông báo về việc tuyển dụng VC năm 2020	826/TB-ĐHCT, 04/05/2020	ĐHCT
906	(4)		Thông báo về việc tuyển dụng VC đợt 2-2021	2009/TB-ĐHCT, 13/10/2021	ĐHCT
907	(5)		Thông báo về việc tuyển dụng VC đợt 1-2022	1217/TB-ĐHCT, 29/04/2022	ĐHCT
908	(6)		Thông báo về việc tuyển dụng VC đợt 2-2022	3186/TB-ĐHCT, 11/10/2022	ĐHCT
909	(7)		Thông báo về việc tuyển dụng VC đợt 1-2023	893/TB-ĐHCT, 15/03/2023	ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
910	H6.06.01.27		Quyết định ban hành & Quy định về tuyển dụng viên chức Trường ĐHCT 2021	1980/QĐ-ĐHCT, 30/06/2021	ĐHCT
911	H6.06.01.28		Quy trình thực hiện các chế độ về bảo hiểm xã hội		PTCCB-ĐHCT
912	H6.06.01.29		Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ĐHCT 2019-2023		
913	(1)		Quyết định ban hành & Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên, giáo viên Trường ĐHCT năm 2020	223/QĐ-ĐHCT, 03/02/2020	ĐHCT
914	(2)		Quyết định ban hành & Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên, giáo viên Trường ĐHCT năm 2021	871/QĐ-ĐHCT, 14/04/2021	ĐHCT
915	H6.06.01.30		QĐ 6018-2021 ban hành & Quy định về qly ctac ĐTBD, trao đổi chuyên gia & tiến trình phấn đấu của GV	6018/QĐ-ĐHCT, 31/12/2021	ĐHCT
916	H6.06.01.31		Quy trình thực hiện thủ tục quản lý trong ĐT VC của ĐHCT		
917	(1)		Link Quy trình thực hiện thủ tục quản lý trong đào tạo viên chức của Trường ĐHCT		
918	(2)		Quy trình thực hiện thủ tục quản lý trong đào tạo VC của Trường ĐHCT		ĐHCT-PTCCB
919	H6.06.01.32		Quy trình thực hiện chế độ tập sự tại Trường ĐHCT		PTCCB-ĐHCT
920	H6.06.01.33		Quy chế chi tiêu nội bộ Trường ĐHCT 2019-2023		
921	(1)		Quyết định ban hành & Quy chế chi tiêu nội bộ Trường ĐHCT năm 2020	224/QĐ-ĐHCT, 03/02/2020	ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
922	(2)		Quyết định ban hành & Quy chế chi tiêu nội bộ Trường ĐHCT năm 2022	266/QĐ-ĐHCT, 17/02/2022	ĐHCT
923	H6.06.01.34		Thông báo 2017 về ký kết Hợp đồng năm 2018 và thanh toán tiền trực lễ, tết cho nhân viên bảo vệ	3414/TB-ĐHCT, 13/12/2017	ĐHCT
924	H6.06.01.35		Hội nghị tập huấn cán bộ Công đoàn về cách tính lương hưu	30/05/2018	Công đoàn-ĐHCT
925	H6.06.01.36		KKHXHNV đăng ký ĐTBĐ VC 2019-2023		
926	(1)		KKHXHNV đăng ký ĐTBĐ VC-NLĐ năm 2020	2020	ĐHCT-KKHXHNV
927	(2)		KKHXHNV đăng ký ĐTBĐ VC-NLĐ năm 2019	2019	ĐHCT-KKHXHNV
928	H6.06.01.37		Quyết định cử VC tham dự lớp BD theo TCCDNN GVC (hạng 2) 2019	3218/QĐ-ĐHCT, 09/08/2019	ĐHCT
929	H6.06.01.38		Quyết định cử VC dự tuyển và thu nhận sau đào tạo		
930	(1)		Quyết định về việc cử viên chức dự tuyển bậc TS GV DUYEN	452/QĐ-BGDĐT, 12/02/2018	BGDĐT
931	(2)		Quyết định về việc thu nhận VC đi học trở về GV DUYEN	1606/QĐ-ĐHCT, 19/04/2023	ĐHCT
932	(3)		Quyết định về việc thu nhận VC đi học trở về gv NHUNG	3089/QĐ-ĐHCT, 29/06/2023	ĐHCT
933	H6.06.01.39		Danh sách VC ĐHCT thi GVC 2019-2023		
934	(1)		Danh sách VC ĐHCT đủ điều kiện thi GVC 2019	1650/ĐHCT-TCCB, 30/07/2019	ĐHCT-TCCB
935	(2)		Danh sách VC KKHXXH&NV dự thi thăng hạng GVC 2021	31/12/2021	ĐHCT-KKHXHNV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
936	(3)		Danh sách VC ĐHCT đủ điều kiện thi GVC 2023	1809/QĐ-ĐHCT, 27/04/2023	ĐHCT
937	H6.06.01.40		Quyết định bổ nhiệm-xếp lương GVC KKHXHNV 2019-2023		
938	(1)		Quyết định về việc bổ nhiệm và xếp lương CDNN GVC (hạng II) 2020	4962/QĐ-ĐHCT, 31/12/2020	ĐHCT
939	(2)		Quyết định về việc bổ nhiệm và xếp lương CDNN GVC (hạng II) 2023	3111/QĐ-ĐHCT, 30/06/2023	ĐHCT
940	H6.06.01.41		Quyết định về việc bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp GVCC (hạng I)	2230/QĐ-BGDĐT, 12/08/2022	BGDĐT
941	H6.06.01.42		Danh sách VC KKHXHNV xét công nhận chức danh PGS	16/QĐ-HĐGSNN, 30/03/2022	HĐGSNN
942	H6.06.01.43		Quyết định về việc thành lập Tổ hợp tác quốc tế thuộc KKHXHNV	194/QĐ-KKHXHNV, 07/12/2020	ĐHCT-KKHXHNV
943	H6.06.01.44		Thông báo vv đăng ký ĐTBĐ + Kế hoạch ĐTBĐ toàn CTU 2019-2023		
944	(1)		Thông báo 2018 CTU yc các đội đăng ký ĐTBĐ VC-NLĐ cho 2019 + Kế hoạch ĐTBĐ toàn CTU từ kết quả đăng ký của các đội	2420/TB-ĐHCT, 07/11/2018	ĐHCT
945	(2)		Thông báo 2019 CTU yc các đội đăng ký ĐTBĐ VC-NLĐ cho 2020 + Kế hoạch ĐTBĐ toàn CTU từ kết quả đăng ký của các đội	2727/TB-ĐHCT, 22/11/2019	ĐHCT
946	(3)		Kế hoạch ĐTBĐ 2021 toàn CTU từ kết quả đăng ký của các đội 2020	07/KH-ĐHCT, 05/01/2021	ĐHCT
947	H6.06.01.45		Dự toán kinh phí 2019-23 của Phòng Nhân sự (KP chi từ Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp)		ĐHCT-PTCCB

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
948	H6.06.01.46		Dự toán kinh phí của KKHXHNH 2019-2023		
949	(1)		Dự toán kinh phí của KKHXHNH 2019	03/12/2018	ĐHCT-KKHXHNH
950	(2)		Dự toán kinh phí của KKHXHNH 2020	15/11/2019	ĐHCT-KKHXHNH
951	(3)		Dự toán kinh phí của KKHXHNH 2021	15/11/2020	ĐHCT-KKHXHNH
952	H6.06.01.47		Quyết định về việc tiếp nhận VC có trình độ TS	3137/QĐ-ĐHCT, 17/08/2022	ĐHCT
953	H6.06.01.48		Hướng dẫn thực hiện quy định về kéo dài thời gian làm việc đối với GV có chức danh GS, PGS & trình độ TS	1341/ĐHCT-TCCB, 28/06/2019	PTCCB-ĐHCT
954	H6.06.01.49		Quyết định về việc kéo dài thời gian làm việc với GV có CD PGS	2579/QĐ-ĐHCT, 15/07/2022	ĐHCT
955	H6.06.01.50		Nghị quyết 2019 của HĐT ĐHCT về KH mở ngành đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ 2019-2022--2030	12/NQ-HĐT, 22/01/2019	ĐHCT-HĐT
956	H6.06.01.51		Quy chế bổ nhiệm-bổ nhiệm lại-thôi chức-miễn nhiệm 2019-2023 của ĐHCT		
957	(1)		Quyết định ban hành & Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm VCQL của ĐHCT 2018	773/QĐ-ĐHCT, 21/03/2018	ĐHCT
958	(2)		Quyết định ban hành & Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, thôi chức, miễn nhiệm VCQL của ĐHCT 2021	844/QĐ-ĐHCT, 13/04/21	ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
959	H6.06.01.52		Quyết định bổ nhiệm-bn lại của BM TT-TV 2019-2023		
960	(1)		Quyết định bổ nhiệm Trưởng Phó BM 2018-2023	1491/QĐ-ĐHCT, 07/05/2018	ĐHCT
961	(2)		Quyết định bổ nhiệm LẠI Trưởng Phó BM 2018-2023	2005/QĐ-ĐHCT, 01/07/2021	ĐHCT
962	H6.06.01.53		Bảng kê quyết toán KLCTCM BMTTTV 2019-2023		
963	(1)		Bảng kê quyết toán khối lượng công tác chuyên môn BMQTTTTV 2019	2019	ĐHCT-PTC
964	(2)		Bảng kê quyết toán khối lượng công tác chuyên môn BMQTTTTV 2020	2020	ĐHCT-PTC
965	(3)		Bảng kê quyết toán khối lượng công tác chuyên môn BMQTTTTV 2021	2021	ĐHCT-PTC
966	(4)		Bảng kê quyết toán khối lượng công tác chuyên môn BMQTTTTV 2022	2022	ĐHCT-PTC
967	(5)		Bảng kê quyết toán khối lượng công tác chuyên môn BMQTTTTV 2023	2023	ĐHCT-PTC
968	H6.06.01.54		Kết quả ĐGXLCL VC KKHXHNV 2019-2023		
969	(1)		Kết quả đánh giá xếp loại chất lượng VC KKHXHNV 2018-2019	06/06/2019	ĐHCT-KKHXHNV
970	(2)		Kết quả đánh giá xếp loại chất lượng VC KKHXHNV 2019-2020	04/06/2020	ĐHCT-KKHXHNV
971	(3)		Kết quả đánh giá xếp loại chất lượng VC KKHXHNV 2020-2021	104/BB-KKHXHNV, 11/06/2021	ĐHCT-KKHXHNV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
972	(4)		Kết quả đánh giá xếp loại chất lượng VC KKHXHNV 2021-2022	07/06/2022	ĐHCT-KKHXHNV
973	(5)		Kết quả đánh giá xếp loại chất lượng VC KKHXHNV 2022-2023 _ kèm QĐ 2793 công nhận KQĐG	2793/QĐ-ĐHCT, 21/06/2023	ĐHCT
974	H6.06.01.55		Quyết định công nhận Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở 2019-2023		
975	(1)		Quyết định công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở 2018-2019	3453/QĐ-ĐHCT, 21/08/2019	ĐHCT
976	(2)		Quyết định công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở 2019-2020	2194/QĐ-ĐHCT, 21/08/2020	ĐHCT
977	(3)		Quyết định công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở 2020-2021	3958/QĐ-ĐHCT, 14/10/2021	ĐHCT
978	(4)		Quyết định công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở XHNV 2021-2022	2973/QĐ-ĐHCT, 11/08/2022	ĐHCT
979	(5)		Quyết định công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở XHNV 2022-2023	3439/QĐ-ĐHCT, 19/07/2023	ĐHCT
980	H6.06.01.56		Quyết định công nhận Lao động tiên tiến XHNV 2019-2023		
981	(1)		Quyết định công nhận và Danh sách Lao động tiên tiến XHNV 2018-2019	3454/QĐ-ĐHCT, 21/08/2019	ĐHCT
982	(2)		Quyết định công nhận và Danh sách Lao động tiên tiến XHNV 2019-2020	2191/QĐ-ĐHCT, 21/08/2020	ĐHCT
983	(3)		Quyết định công nhận và Danh sách Lao động tiên tiến XHNV 2020-2021	3859/QĐ-ĐHCT, 11/10/2021	ĐHCT
984	(4)		Quyết định công nhận và Danh sách Lao động tiên tiến XHNV 2021-2022	2785/QĐ-ĐHCT, 05/08/2022	ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
985	(5)		Quyết định công nhận và Danh sách Lao động tiên tiến XHNV 2022-2023	3438/QĐ-ĐHCT, 19/07/2023	ĐHCT
986	H6.06.01.57		Lý lịch khoa học GV BMTT-TV		
987	(1)		Lý lịch khoa học GV DUYEN	2023	ĐHCT-BMQTTTTV
988	(2)		Lý lịch khoa học GV LINH	2023	ĐHCT-BMQTTTTV
989	(3)		Lý lịch khoa học GV LUY	2023	ĐHCT-BMQTTTTV
990	(4)		Lý lịch khoa học GV MAI	2023	ĐHCT-BMQTTTTV
991	(5)		Lý lịch khoa học GV NHUNG	2023	ĐHCT-BMQTTTTV
992	(6)		Lý lịch khoa học GV TRANG	2023	ĐHCT-BMQTTTTV
993	(7)		Lý lịch khoa học GV VUÔNG	2023	ĐHCT-BMQTTTTV
994	(8)		Lý lịch khoa học GV NGOC	2023	ĐHCT-BMQTTTTV
995	(9)		Lý lịch khoa học GV PHUONG	2023	ĐHCT-BMQTTTTV
996	H6.06.01.58		Quyết định về việc cử viên chức ra nước ngoài (thầy Dân)	3033/QĐ-ĐHCT, 13/07/2018	ĐHCT
997	H6.06.01.59		Quyết định vv cử SV XHNV học tập ngắn hạn ở nước ngoài 2019-2023		

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
998	(1)		Quyết định vv cử SV KKHXHNV học tập ngắn hạn ở nước ngoài năm 2019	1907/QĐ-ĐHCT, 10/06/2019	ĐHCT
999	H6.06.01.60		Quyết định thu nhận SV XHNV đi học tập ngắn hạn trở về 2019-2023		
1000	(1)		Quyết định về việc thu nhận SV KKHXHNV đi học tập ngắn hạn trở về năm 2018	338/QĐ-ĐHCT, 06/02/2018	ĐHCT
1001	H6.06.01.61		Danh sách các SP NCKH của BMTT-TV 2019-2023	2023	BMQTTTTV-ĐHCT
1002	H6.06.01.62		Biên bản nghiệm thu đề tài NCKH của GV & SV 2019-2023		
1003	(1)		Biên bản nhận xét nghiệm thu đề tài NCKH của GV 2019-2023 T2019-95	18/12/2020	ĐHCT-PQLKH
1004	(2)		Biên bản nhận xét nghiệm thu đề tài NCKH của GV 2019-2023 T2020-30	17/11/2022	ĐHCT-PQLKH
1005	(3)		Biên bản nhận xét nghiệm thu đề tài NCKH của SV 2019-2023 TSV2022-63	26/11/2022	ĐHCT-PQLKH
1006	H6.06.01.63		Seminar KKHXHNV 2019-2023		
1007	(1)		Seminar KKHXHNV 2019	2019	ĐHCT-KKHXHNV
1008	(2)		Seminar KKHXHNV 2020	2020	KKHXHNV-ĐHCT
1009	(3)		Seminar KKHXHNV 2021	2021	KKHXHNV-ĐHCT
1010	(4)		Seminar KKHXHNV 2022	2022	KKHXHNV-ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1011	(5)		Seminar KKHXHNH 2023	2023	KKHXHNH-ĐHCT
1012	H6.06.01.64		Danh sách hội đồng chấm LVTN BMTTTTV 2019-2023		
1013	(1)		Danh sách hội đồng chấm LVTN 19-20 hk1	2019	ĐHCT-BMQTTTTV
1014	(2)		Danh sách hội đồng chấm LVTN 20-21 hk1	2020	ĐHCT-BMQTTTTV
1015	(3)		Danh sách hội đồng chấm LVTN 20-21 hk2	2021	ĐHCT-BMQTTTTV
1016	(4)		Danh sách hội đồng chấm LVTN 21-22 hk1	2021	ĐHCT-BMQTTTTV
1017	(5)		Danh sách hội đồng chấm LVTN 21-22 hk2	2022	ĐHCT-BMQTTTTV
1018	(6)		Danh sách hội đồng chấm LVTN 23-24 hk1	2023	ĐHCT-BMQTTTTV
1019	(7)		Danh sách hội đồng chấm LVTN 23-24 hk2	2023	ĐHCT-BMQTTTTV
Tiêu chí 6.2. Tỷ lệ Giảng viên/người học và khối lượng công việc của đội ngũ Giảng viên, nghiên cứu viên được đo lường, giám sát làm căn cứ cải tiến chất lượng hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng					
1020	H6.06.02.01		Thông tư của BGDDT về xác định chỉ tiêu tuyển sinh		
1021	(1)		Thông tư số 06_2018_TT_BGDDT về xác định chỉ tiêu tuyển sinh	06/2018/TT-BGDDT, 28/02/2018	BGDDT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1022	(2)		Thông tư số 01_2019_TT_BGDDT về sửa đổi bổ sung một số nd của TT 06-2018	01/2019/TT-BGDĐT, 25/02/2019	BGDĐT
1023	(3)		Thông tư số 07_2020_TT_BGDDT về sửa đổi bổ sung một số nd của TT 06-2018 đã sửa đổi trong TT 01-2019	07/2020/TT-BGDĐT, 20/03/2020	BGDĐT
1024	H6.06.02.02		Hệ thống Quản lý đào tạo của ĐHCT		
1025	(1)		Link và Giao diện đăng nhập Hệ thống Quản lý đào tạo của Trường ĐHCT		ĐHCT
1026	(2)		Các phân hệ quản lý đào tạo trong Hệ thống Quản lý ĐT mà các bộ phận hỗ trợ thực hiện kê khai G		ĐHCT
1027	H6.06.02.03		Kế hoạch đánh giá xếp loại CLVC & xét TĐKT 2019-2023		
1028	(1)		Kế hoạch 984 đánh giá xếp loại chất lượng VC & xét thi đua khen thưởng 2018-2019	984/KH-ĐHCT, 15/05/2019	ĐHCT
1029	(2)		Kế hoạch 939 đánh giá xếp loại chất lượng VC & xét thi đua khen thưởng 2019-2020	939/KH-ĐHCT, 19/05/2020	ĐHCT
1030	(3)		Kế hoạch 1015 đánh giá xếp loại chất lượng VC & xét thi đua khen thưởng 2020-2021	1015/KH-ĐHCT, 27/05/2021	ĐHCT
1031	(4)		Kế hoạch 1842 đánh giá xếp loại chất lượng VC & xét thi đua khen thưởng 2022-2023	1842/KH-ĐHCT, 23/05/2023	ĐHCT
1032	H6.06.02.04		Phiếu đánh giá xếp loại chất lượng VC 2019-2023		
1033	(1)		Phiếu đánh giá xếp loại chất lượng VC 2019		BGDĐT
1034	(2)		Phiếu đánh giá xếp loại chất lượng VC 2023		BGDĐT
1035	H6.06.02.05		Biên bản họp Đánh giá VC BM TT-TV 2019-2023		ĐHCT- BMQTTTTV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1036	H6.06.02.06		Biên bản họp Hội đồng xét thi đua khen thưởng BM TT-TV 2019-2023		ĐHCT-BMQTTTTV
1037	H6.06.02.07		Thông báo vv đăng ký kế hoạch công tác chuyên môn 2019-2023		
1038	(1)		Thông báo của Trường ĐHCT yc các đvị đăng ký kế hoạch công tác chuyên môn năm 2021	3080/TB-ĐHCT, 18/12/2020	ĐHCT
1039	H6.06.02.08		BM TT-TV đăng ký KHCTCM 2019-2023		
1040	(1)		BM TT-TV đăng ký KHCTCM _ Biểu 2A-BM 2019	2019	ĐHCT-BMQTTTTV
1041	(2)		BM TT-TV đăng ký KHCTCM _ Biểu 2A-BM 2020	2020	ĐHCT-BMQTTTTV
1042	(3)		BM TT-TV đăng ký KHCTCM _ Biểu 2A-BM 2021	2021	ĐHCT-BMQTTTTV
1043	(4)		BM TT-TV đăng ký KHCTCM _ Biểu 2A-BM 2023	2023	ĐHCT-BMQTTTTV
1044	H6.06.02.09		Thông báo của CTU yêu cầu GV kiểm tra và xác nhận khối lượng giờ G		ĐHCT-KH TH
1045	H6.06.02.10		Thông báo của Đoàn kiểm tra công tác phân công giờ giảng vv rà soát việc phân công giờ giảng	02/CV-ĐKT, 03/03/2022	ĐHCT-ĐKT
1046	H6.06.02.11		Biên bản họp Tổ chuyên môn BM TT-TV 2019-2023		
1047	(1)		Biên bản họp Tổ chuyên môn BM TT-TV _ Điều chỉnh CTDT 2022	14/05/2022	ĐHCT-BMQTTTTV
1048	(2)		Biên bản họp Tổ chuyên môn BM TT-TV _ Điều chỉnh CTDT 2023	17/03/2023	ĐHCT-BMQTTTTV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1049	(3)		Biên bản họp Tổ chuyên môn BM TT-TV _ Dự giờ SHCVHT _ Lũy 1	16/03/2022	ĐHCT-BMQTTTTV
1050	(4)		Biên bản họp Tổ chuyên môn BM TT-TV _ Dự giờ SHCVHT _ Lũy 2	16/03/2022	ĐHCT-BMQTTTTV
1051	(5)		Biên bản họp Tổ chuyên môn BM TT-TV _ Dự giờ TV334 _ Phương 1	12/08/2022	ĐHCT-BMQTTTTV
1052	(6)		Biên bản họp Tổ chuyên môn BM TT-TV _ Dự giờ TV334 _ Phương 2	12/08/2022	ĐHCT-BMQTTTTV
1053	(7)		Biên bản họp Tổ chuyên môn BM TT-TV _ Rút kinh nghiệm hp Thuc tap thực tế 2022	02/04/2023	ĐHCT-BMQTTTTV
1054	H6.06.02.12		Kế hoạch giảng dạy và đăng ký HP của ĐHCT 2019-2023		
1055	(1)		Kế hoạch giảng dạy và đăng ký HP học kỳ 1 năm học 2018-2019	1139/ĐHCT-ĐT, 11/06/2018	ĐHCT-ĐT
1056	(2)		Kế hoạch giảng dạy và đăng ký HP học kỳ 2 năm học 2018-2019	2319/ĐHCT-ĐT, 29/10/2018	ĐHCT-ĐT
1057	(3)		Kế hoạch giảng dạy và đăng ký HP học kỳ 3 năm học 2018-2019	534/ĐHCT-ĐT, 19/03/2019	ĐHCT-ĐT
1058	(4)		Kế hoạch giảng dạy và đăng ký HP học kỳ 1 năm học 2019-2020	1115/ĐHCT-ĐT, 05/06/2019	ĐHCT-ĐT
1059	(5)		Kế hoạch giảng dạy và đăng ký HP học kỳ 2 năm học 2019-2020	2371/ĐHCT-ĐT, 17/10/2019	ĐHCT-ĐT
1060	(6)		Kế hoạch giảng dạy và đăng ký HP học kỳ 3 năm học 2019-2020	960/ĐHCT-ĐT, 21/05/2020	ĐHCT-ĐT
1061	(7)		Kế hoạch giảng dạy và đăng ký HP học kỳ 1 năm học 2023-2024	1883/ĐHCT-ĐT, 26/05/2023	ĐHCT-ĐT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1062	(8)		Kế hoạch giảng dạy và đăng ký HP học kỳ 2 năm học 2023-2024	4025/ĐHCT-ĐT, 30/10/2023	ĐHCT-ĐT
1063	H6.06.02.13		Email thông báo KH GD và đăng ký HP 2019-2023		
1064	(1)		Email thông báo kế hoạch giảng dạy và đăng ký HP hk3 18-19	20/03/2019	ĐHCT-ĐT
1065	(2)		Email thông báo kế hoạch giảng dạy và đăng ký HP hk1 20-21	30/07/2020	ĐHCT-ĐT
1066	(3)		Email thông báo kế hoạch giảng dạy và đăng ký HP hk2 20-21	03/12/2020	ĐHCT-ĐT
1067	(4)		Email thông báo kế hoạch giảng dạy và đăng ký HP hk3 20-21	19/04/2021	ĐHCT-ĐT
1068	(5)		Email thông báo kế hoạch giảng dạy và đăng ký HP hk1 21-22	25/06/2021	ĐHCT-ĐT
1069	(6)		Email thông báo kế hoạch giảng dạy và đăng ký HP hk3 21-22	06/04/2022	ĐHCT-ĐT
1070	(7)		Email thông báo kế hoạch giảng dạy và đăng ký HP hk1 23-24	26/05/2023	ĐHCT-ĐT
1071	H6.06.02.14		Kế hoạch lấy ý kiến phản hồi từ NH về hoạt động GD của GV 2019-2023		
1072	(1)		Kế hoạch lấy ý kiến phản hồi từ NH về hoạt động GD của GV hk3 2018-2019	15/ĐHCT-QLCL, 07/05/2019	ĐHCT-QLCL
1073	(2)		Kế hoạch lấy ý kiến phản hồi từ NH về hoạt động GD của GV hk1 2019-2020	34/ĐHCT-QLCL, 18/09/2019	ĐHCT-QLCL
1074	(3)		Kế hoạch lấy ý kiến phản hồi từ NH về hoạt động GD của GV hk1 2020-2021	2669/ĐHCT-QLCL, 09/11/2020	ĐHCT-QLCL

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1075	(4)		Kế hoạch lấy ý kiến phản hồi từ NH về hoạt động GD của GV hk1 2018-2019	34/QLCL, 20/09/2018	ĐHCT-QLCL
1076	H6.06.02.15		Email thông báo vv lấy ý kiến NH về hoạt động GD 2019-2023		ĐHCT-QLCL
1077	H6.06.02.16		Kế hoạch lấy ý kiến phản hồi từ NH về hoạt động CVHT 2019-2023		
1078	(1)		Kế hoạch lấy ý kiến phản hồi từ NH về hoạt động CVHT của GV hk2 2019-2020	21/ĐHCT-QLCL, 22/06/2020	ĐHCT-QLCL
1079	H6.06.02.17		Email thông báo kiểm tra kết quả lấy ý kiến NH về hoạt động GD 2019-2023		ĐHCT-QLCL
1080	H6.06.02.18		Kết quả lấy ý kiến phản hồi của NH về hoạt động GD của GV BM TT-TV 2019-2023		ĐHCT-QLCL
1081	H6.06.02.19		Email thông báo vv lấy ý kiến SV về hoạt động CVHT 2019-2023		ĐHCT-QLCL
1082	H6.06.02.20		Email thông báo kiểm tra kết quả lấy ý kiến SV về hoạt động CVHT 2019-2023		ĐHCT-QLCL
1083	H6.06.02.21		Quy định chế độ LV của GV Trường ĐHCT quy định G chuẩn cho bài báo tùy vào ranking của tạp chí	Trích Quy định về chế độ làm việc của GV ĐHCT 2021, 14/04/2021	ĐHCT
1084	H6.06.02.22		Quy trình kê khai bài báo khoa học của ĐHCT		
1085	(1)		Thông báo 2019-2023 của CTU vv kê khai bài báo - có đề cập đến Tổ xét duyệt hậu kiểm bb		ĐHCT
1086	(2)		Email từ Tổ xét duyệt bài báo thông báo tránh kê khai trùng lặp & đợi xét duyệt		ĐHCT
1087	H6.06.02.23		Tạp chí khoa học của Trường ĐHCT		ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1088	H6.06.02.24		Quy trình xuất bản & bình duyệt bài báo của TCKH trường ĐHCT		
1089	(1)		Quy trình xuất bản bài báo trên Tạp chí khoa học của Trường ĐHCT		ĐHCT-TCKH
1090	(2)		Quy trình bình duyệt bài báo của Tạp chí khoa học của Trường ĐHCT		ĐHCT-TCKH
1091	H6.06.02.25		Quy trình và văn bản về thực hiện - nghiệm thu đề tài NCKH ở ĐHCT		
1092	(1)		Quy trình và văn bản về thực hiện đề tài NCKH ở Trường ĐHCT		ĐHCT-PQLKH
1093	(2)		Quy trình nghiệm thu đề tài NCKH ở Trường ĐHCT (từ trang 14)		ĐHCT-PQLKH
1094	H6.06.02.26		Quy trình và văn bản phục vụ biên soạn & thẩm định Giáo trình ở ĐHCT		
1095	(1)		Các văn bản biểu mẫu phục vụ biên soạn & thẩm định Giáo trình ở Trường ĐHCT		ĐHCT-PĐT
1096	(2)		Quy trình thẩm định Giáo trình & TLTK ở Trường ĐHCT		ĐHCT-PĐT
1097	H6.06.02.27		Quyết định ban hành & Quy chế quản lý hoạt động KHCN Trường ĐHCT_QĐ09_03-01-2023	09/QĐ-ĐHCT, 03/01/2023	ĐHCT
1098	H6.06.02.28		Kiểm tra tình hình hoạt động KHCN các cấp Trường ĐHCT năm 2021	28/QLKH, 06/12/2021	ĐHCT-QLKH
1099	H6.06.02.29		Báo cáo hoạt động KHCN của GV-SV KKHXHNV 2019-2023		
1100	(1)		Báo cáo hoạt động KHCN của GV-SV KKHXHNV 2018-2019	30/12/2018	ĐHCT-KKHXHNV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1101	(2)		Báo cáo hoạt động KHCN của GV-SV KKHXHNV 2019-2020	31/12/2020	ĐHCT-KKHXHNV
1102	(3)		Báo cáo hoạt động KHCN của GV-SV KKHXHNV 2020-2021	26/09/2021	ĐHCT-KKHXHNV
1103	H6.06.02.30		Báo cáo KKHXHNV về Thực hiện các quy định và hiệu quả hoạt động NCKH	26/09/2018	ĐHCT-KKHXHNV
1104	H6.06.02.31		Giờ phục vụ cộng đồng 2019-2023 của BM TT-TV		
1105	(1)		Giờ cộng đồng 2023 BM TT-TV	2023	ĐHCT-BMQTTTTV
1106	(2)		Giờ PVCD của GV LINH các năm 2019-2023	2023	ĐHCT-BMQTTTTV
1107	(3)		Giờ PVCD của GV LUY các năm 2019-2023	2023	ĐHCT-BMQTTTTV
1108	(4)		Giờ PVCD của GV MAI các năm 2019-2023	2023	ĐHCT-BMQTTTTV
1109	(5)		Giờ PVCD của GV Ngọc năm 2019-2023	2023	ĐHCT-BMQTTTTV
1110	(6)		Giờ PVCD của GV Phương các năm 2019-2023	2023	ĐHCT-BMQTTTTV
1111	(7)		Giờ PVCD của GV TRANG các năm 2019-2023	2023	ĐHCT-BMQTTTTV
1112	(8)		Giờ PVCD của GV VUONG các năm 2019-2023	2023	ĐHCT-BMQTTTTV
1113	H6.06.02.32		Cách Quản lý giờ PVCD của BMQTTTTV		

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1114	(1)		Sáng kiến Quản lý giờ PVCD 2022 _ BM TT-TV	2264/QĐ-ĐHCT, 27/06/2022	ĐHCT
1115	(2)		Bảng theo dõi tình hình thực hiện giờ PVCD của BM TT-TV		ĐHCT-BMQTTTTV
1116		H6.06.01.57	Lý lịch khoa học GV BMTT-TV		
1117		H6.06.01.29	Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ĐHCT 2019-2023		
1118		H6.06.01.53	Bảng kê quyết toán KLCTCM BMTTTV 2019-2023		
1119		H6.06.01.33	Quy chế chi tiêu nội bộ Trường ĐHCT 2019-2023		
1120		H6.06.01.61	Danh sách các SP NCKH của BMTT-TV 2019-2023	2023	BMQTTTTV-ĐHCT

Tiêu chí 6.3. Các tiêu chí tuyển dụng và lựa chọn giảng viên, nghiên cứu viên (bao gồm cả đạo đức và năng lực học thật) để bổ nhiệm, điều chuyển được xác định và phổ biến công khai

1121	H6.06.03.01		Quy trình công tác thuộc 12 lĩnh vực hoạt động của ĐHCT		
1122	(1)		Quyết định công bố & Danh mục 99 quy trình công tác tại Trường ĐHCT 2016	5706/QĐ-ĐHCT, 21/12/2016	ĐHCT
1123	(2)		Link quy trình công tác thuộc 12 lĩnh vực hoạt động của Trường Đại học Cần Thơ		
1124	H6.06.03.02		Quyết định phê duyệt & Thông báo kq XTVC ĐHCT 2019-2023		
1125	(1)		Thông báo kết quả xét tuyển VC Trường ĐHCT 2019	1771/TB-ĐHCT, 13/18/2019	ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1126	(2)		Quyết định phê duyệt & Thông báo kq xét tuyển VC ĐHCT 2020	1470/QĐ-ĐHCT, 29/06/2020	ĐHCT
1127	(3)		Thông báo DS ứng viên tham gia pv TDVC ĐHCT & kq xét tuyển năm 2021	2399/TB-ĐHCT.HĐXTVC, 02/12/2021	ĐHCT-HĐXTVC
1128	(4)		Quyết định phê duyệt & Thông báo kq xét tuyển VC ĐHCT 2022	2557/QĐ-ĐHCT, 15/07/2022	ĐHCT
1129	H6.06.03.03		Hình kho hồ sơ cá nhân viên chức		ĐHCT-TCCB
1130	H6.06.03.04		Cvăn KKHXHNV gửi PTCCB đề nghị tuyển dụng VC giai đoạn 2019-2023	342/KKHXHNV, 18/11/2019	ĐHCT-KKHXHNV
1131	H6.06.03.05		Quy trình thực hiện chế độ tập sự tại Trường ĐHCT		ĐHCT-TCCB
1132	H6.06.03.06		Hướng dẫn thực hiện quy định về Trợ giảng trong trường đại học	1853/ĐHCT-TCCB, 03/12/2010	ĐHCT-TCCB
1133	H6.06.03.07		Nghị quyết số 29 năm 2020 của HĐT CTU ban hành quy chế & Quy chế TC-HĐ của Trường ĐHCT	29/NQ-HĐT, 19/05/2020	ĐHCT-HĐT
1134	H6.06.03.08		Danh sách VC được bổ nhiệm 2019-2023		
1135	(1)		Danh sách viên chức được bổ nhiệm trong giai đoạn 2019-2023	2023	ĐHCT-TCCB
1136	(2)		Phiếu nhận xét viên chức khi bổ nhiệm	2021, 2022	ĐHCT
1137	H6.06.03.09		Thông tư số 8-2018 của BGDĐT Quy định điều kiện, nội dung, hình thức xét thăng hạng CDNN	08/2018/TT-BGDĐT, 12/03/2018	BGDĐT
1138	H6.06.03.10		Biên bản họp lấy PTN đv VC được bổ nhiệm trong giai đoạn 2019-2023		

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1139	(1)		Biên bản họp lấy PTN bổ nhiệm VC _ Link van ban-quy dinh_Phong TCCB		ĐHCT-TCCB
1140	(2)		Biên bản họp lấy phiếu tin nhiệm khi bổ nhiệm viên chức		ĐHCT
1141		H6.06.01.18	Quy trình tuyển dụng của ĐHCT		
1142		H6.06.01.27	Quyết định ban hành & Quy định về tuyển dụng viên chức Trường ĐHCT 2021	1980/QĐ-ĐHCT, 30/06/2021	ĐHCT
1143		H6.06.01.22	Thống kê số lượng VC đã tuyển dụng của KKHXHNH 2019-2023	08/12/2023	ĐHCT-PTCCB
1144		H6.06.01.19	Thông báo của ĐHCT về lập KH tuyển dụng VC 2019-2023		
1145		H6.06.01.20	Kế hoạch tuyển dụng VC 2019-2023 của KKHXHNH		
1146		H6.06.01.21	QĐ phê duyệt & Chỉ tiêu tuyển dụng VC 2019-2023		
1147		H6.06.01.25	Kế hoạch tuyển dụng VC 2019-2023 của ĐHCT		
1148		H6.06.01.26	Thông báo tuyển dụng VC của ĐHCT 2019-2023		
1149		H6.06.02.11	Biên bản họp Tổ chuyên môn BMTT-TV 2019-2023		
1150		H6.06.01.29	Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ĐHCT 2019-2023		
1151		H6.06.01.30	QĐ 6018-2021 ban hành & Quy định về qly ctac ĐTBĐ, trao đổi chuyên gia & tiến trình phân đấu của GV	6018/QĐ-ĐHCT, 31/12/2021	ĐHCT
1152		H6.06.01.31	Quy trình thực hiện thủ tục quản lý trong ĐT VC của ĐHCT		

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1153		(2)	Quy trình thực hiện thủ tục quản lý trong đào tạo VC của Trường ĐHCT		ĐHCT-PTCCB
1154		H6.06.01.51	Quy chế bổ nhiệm-bổ nhiệm lại-thôi chức-miễn nhiệm 2019-2023 của ĐHCT		
1155		H6.06.01.39	Danh sách VC ĐHCT thi GVC 2019-2023		
1156		H6.06.01.40	Quyết định bổ nhiệm-xếp lương GVC KKHXHNH 2019-2023		
1157		H6.06.01.42	Danh sách VC KKHXHNH xét công nhận chức danh PGS	16/QĐ-HĐGSNN, 30/03/2022	HĐGSNN
1158		H6.06.01.41	Quyết định về việc bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp GVCC (hạng I)	2230/QĐ-BGDĐT, 12/08/2022	BGDĐT
1159		H6.06.01.52	Quyết định bổ nhiệm-bn lại của BM TT-TV 2019-2023		
Tiêu chí 6.4. Năng lực của đội ngũ Giảng viên, Nghiên cứu viên được xác định và được đánh giá					
1160	H6.06.04.01		Thông tư 20-2020 BGDDT Quy định chế độ LV của GV CSGD đại học	20/2020/TT-BGDĐT, 27/07/2020	BGDĐT
1161	H6.06.04.02		Thông tư 40-2020 BGDDT Quy định mã số, TCDDNN, bổ nhiệm và xếp lương VC giảng dạy trong CSGDDH công lập	40/2020/TT-BGDĐT, 26/10/2020	BGDĐT
1162	H6.06.04.03		Nghị định 101 năm 2017 của CP về Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	101/2017/NĐ-CP, 01/09/2017	CHÍNH PHỦ
1163	H6.06.04.04		Nghị định 89 năm 2021 của CP về Sửa đổi, bổ sung một số nd của ND 101-2017 về ĐTBĐ CBCCVC	89/2021/NĐ-CP, 18/10/2021	CHÍNH PHỦ

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1164	H6.06.04.05		Quyết định ban hành & Quy định về công tác CVHT Trường ĐHCT năm 2020	3873/QĐ-ĐHCT, 10/11/2020	ĐHCT
1165	H6.06.04.06		Các khóa bồi dưỡng của VC KKHXHNV giai đoạn 2019-2023		
1166	(1)		KKHXHNV cử VC tham gia tập huấn sd chức năng nhập liệu khảo sát tình hình việc làm trực tuyến 2018	04/06/2018	ĐHCT-KKHXHNV
1167	(2)		Quyết định 2020 vv cử VC tham gia lớp Bồi dưỡng theo TCCDNN GV hạng III (Thạch Chanh Đa)	1072/QĐ-ĐHCT, 29/05/2020	ĐHCT
1168	(3)		KKHXHNV cử VC tham dự tập huấn sd ứng dụng VssID bảo hiểm xã hội số 2021	65/KKHXHNV, 05/05/2021	ĐHCT-KKHXHNV
1169	(4)		Chứng chỉ Bồi dưỡng theo TCCDNN GVC hạng II của Thầy Thạch Chanh Đa 2021	71/K10.2021, 22/02/2021	ĐHCT-TTBDNVSP
1170	(5)		KKHXHNV cử VC tham dự tập huấn Phân hệ “Kiểm tra tiến độ học tập” người học 2021	68/KKHXHNV, 12/05/2021	ĐHCT-KKHXHNV
1171	H6.06.04.07		Danh sách các học phần và tên GV phụ trách giảng dạy BM TT TV	2023	ĐHCT-BMQTTTTV
1172	H6.06.04.08		Link thông báo kế hoạch đánh giá VC 2019-2023		
1173	(1)		Link thông báo kế hoạch đánh giá VC 2021-2022		ĐHCT-TCCB
1174	H6.06.04.09		Phiếu đánh giá xếp loại chất lượng cá nhân VC đã điền 2019-2023		ĐHCT-BMQTTTTV
1175	H6.06.04.10		Biên bản họp Đánh giá VC cấp Khoa KKHXHNV năm 2019-2023		
1176	(1)		Biên bản họp Đánh giá VC cấp Khoa KKHXHNV năm 2020-2021	104/BB-KKHXNNV, 11/06/2021	ĐHCT-KKHXNNV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1177	H6.06.04.11		Biên bản họp Hội đồng xét thi đua khen thưởng KKHXHNV 2019-2023		
1178	(1)		Biên bản họp Hội đồng xét thi đua khen thưởng KKHXHNV năm 2018-2019	200/BB-KKHXHNV, 09/07/2019	ĐHCT-KKHXHNV
1179	(2)		Biên bản họp Hội đồng xét thi đua khen thưởng KKHXHNV năm 2020-2021	117/BB-KKHXHNV, 02/07/2021	ĐHCT-KKHXHNV
1180	H6.06.04.12		KKHXNNV thông báo kết quả đánh giá xếp loại chất lượng VC đến VC toàn đơn vị 2019-2023		ĐHCT-KKHXNNV
1181	H6.06.04.13		Biên bản Hội nghị VC-NLĐ Khoa KHXHNV 2019-2023		
1182	(1)		Biên bản Hội nghị VC-NLĐ Khoa KHXHNV năm 2018-2019	11/09/2018	ĐHCT-KKHXHNV
1183	(2)		Biên bản Hội nghị VC-NLĐ Khoa KHXHNV năm 2019-2020	258/KKHXHNV, 15/09/2019	ĐHCT-KKHXHNV
1184	(3)		Biên bản Hội nghị VC-NLĐ Khoa KHXHNV năm 2020-2021	193/KKHXHNV, 07/12/2020	ĐHCT-KKHXHNV
1185	(4)		Biên bản Hội nghị VC-NLĐ Khoa KHXHNV năm 2021-2022	163/KKHXHNV, 28/11/2021	ĐHCT-KKHXHNV
1186	(5)		Biên bản Hội nghị VC-NLĐ Khoa KHXHNV năm 2022-2023	203/KKHXHNV, 26/11/2022	ĐHCT-KKHXHNV
1187	(6)		Biên bản Hội nghị VC-NLĐ Khoa KHXHNV năm 2023-2024	17/09/2023	ĐHCT-KKHXHNV
1188	H6.06.04.14		Trường ĐHCT thông báo kết quả ĐGXLCLVC & TĐKT đến VC toàn trường 2019-2023		
1189	(1)		Trường ĐHCT thông báo kết quả ĐGXL chất lượng VC & TĐKT đến VC toàn trường 2022	15/08/2022	ĐHCT-TCCB

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1190	(2)		ĐGPLVC_QĐ_1961_QĐ công nhận KQĐGPL VC-NLĐ 18-19	1961/QĐ-ĐHCT, 12/06/2019	ĐHCT
1191	(3)		ĐGPLVC_TB_1233_Tbáo kq ĐGPLVC lãnh đạo 18-19	1233/TB-ĐHCT, 17/06/2019	ĐHCT
1192	(4)		ĐGPLVC_QĐ_1360_QĐ công nhận KQĐGPL VC-NLĐ 19-20	1360/QĐ-ĐHCT, 18/06/2020	ĐHCT
1193	(5)		ĐGPLVC_TB_1350_Tbáo kq ĐGPLVC lãnh đạo 20-21	1350/TB-ĐHCT, 17/06/2020	ĐHCT
1194	(6)		ĐGPLVC_QĐ_1845_QĐ công nhận KQĐGPL VC-NLĐ 20-21	1845/QĐ-ĐHCT, 20/06/2021	ĐHCT
1195	(7)		ĐGPLVC_QĐ_2048_QĐ công nhận KQĐGPL VC-NLĐ 21-22	2048/QĐ-ĐHCT, 17/06/2022	ĐHCT
1196	H6.06.04.15		Tổng hợp ý kiến các đơn vị trong Hội nghị VC-NLĐ cấp trường 2019-2023		
1197	(1)		Tổng hợp ý kiến các đơn vị trong Hội nghị VC-NLĐ cấp trường 2022-2023	17/12/2022	ĐHCT-BTCHNVC-NLĐ
1198	H6.06.04.16		Các nghị định & quyết định về ĐG&PL CBCCVC		
1199	(1)		Nghị định 56-2015 về đánh giá và phân loại CBCCVC	56/2015/NĐ-CP, 09/06/2015	CHÍNH PHỦ
1200	(2)		Nghị định 88-2017 Sửa đổi một số điều của ND 56-2015	88/2017/NĐ-CP, 27/07/2017	CHÍNH PHỦ
1201	(3)		Nghị định 90-2020 về đánh giá xếp loại chất lượng CBCCVC	90/2020/NĐ-CP, 13/08/2020	CHÍNH PHỦ
1202	(4)		Quyết định 3277_QĐ-BGDDT ban hành & Quy chế đánh giá xếp loại CL đối với CCVCNLĐ 2021	3277/QĐ-BGDDT, 12/10/2021	BGDDT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1203	H6.06.04.17		Thông tư số 21-2020_TT-BGDĐT về Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục	21/2020/TT-BGDĐT, 31/07/2020	BGDĐT
1204	H6.06.04.18		Kế hoạch Kiểm tra tình hình thực hiện giờ sinh hoạt CVHT hk1 2020-2021	2854/KH-ĐHCT, 27/11/2020	ĐHCT
1205	H6.06.04.19		Báo cáo ý kiến của NH về công tác CVHT 2019-2023		
1206	(1)		CTSV_02_247_08-09-2022 - báo cáo ý kiến của người học về công tác CVHT 2022	247/BC-CTSV, 08/09/2022	ĐHCT-CTSV
1207		H6.06.03.07	Nghị quyết số 29 năm 2020 của HĐT CTU ban hành quy chế & Quy chế TC-HĐ của Trường ĐHCT	29/NQ-HĐT, 19/05/2020	ĐHCT-HĐT
1208		H6.06.01.29	Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ĐHCT 2019-2023		
1209		H6.06.01.30	QĐ 6018-2021 ban hành & Quy định về qly ctac ĐTBĐ, trao đổi chuyên gia & tiến trình phấn đấu của GV	6018/QĐ-ĐHCT, 31/12/2021	ĐHCT
1210		H6.06.02.27	Quyết định ban hành & Quy chế quản lý hoạt động KHCN Trường ĐHCT_QĐ09 03-01-2023	09/QĐ-ĐHCT, 03/01/2023	ĐHCT
1211		H6.06.01.44	Thông báo vv đky ĐTBĐ + Kế hoạch ĐTBĐ toàn CTU 2019-2023		
1212		H6.06.01.36	KKHXHNV đăng ký ĐTBĐ VC 2019-2023		
1213		H6.06.01.53	Bảng kê quyết toán KLCTCM BMTTTV 2019-2023		
1214		H6.06.02.03	Kế hoạch đánh giá xếp loại CLVC & xét TĐKT 2019-2023		
1215		H6.06.02.04	Phiếu đánh giá xếp loại chất lượng VC 2019-2023		

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1216		H6.06.02.05	Biên bản họp Đánh giá VC BM TT-TV 2019-2023		ĐHCT-BMQTTTTV
1217		H6.06.02.06	Biên bản họp Hội đồng xét thi đua khen thưởng BM TT-TV 2019-2023		ĐHCT-BMQTTTTV
1218		H6.06.01.54	Kết quả ĐGXLCL VC KKHXHNV 2019-2023		
1219		H6.06.01.55	Quyết định công nhận Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở 2019-2023		
1220		H6.06.01.56	Quyết định công nhận Lao động tiên tiến XHNV 2019-2023		
1221		H6.06.01.57	Lý lịch khoa học GV BMTT-TV		
1222		H6.06.02.17	Email thông báo kiểm tra kết quả lấy ý kiến NH về hoạt động GD 2019-2023		ĐHCT-QLCL
1223		H6.06.02.18	Kết quả lấy ý kiến phản hồi của NH về hoạt động GD của GV BM TT-TV 2019-2023		ĐHCT-QLCL
1224		H6.06.02.20	Email thông báo kiểm tra kết quả lấy ý kiến SV về hoạt động CVHT 2019-2023		ĐHCT-QLCL
1225		H6.06.02.14	Kế hoạch lấy ý kiến phản hồi từ NH về hoạt động GD của GV 2019-2023		
1226		H6.06.02.15	Email thông báo vv lấy ý kiến NH về hoạt động GD 2019-2023		ĐHCT-QLCL
1227		H6.06.02.16	Kế hoạch lấy ý kiến phản hồi từ NH về hoạt động CVHT 2019-2023		
1228		H6.06.02.19	Email thông báo vv lấy ý kiến SV về hoạt động CVHT 2019-2023		ĐHCT-QLCL

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
Tiêu chí 6.5. Nhu cầu về đào tạo và phát triển chuyên môn của đội ngũ Giảng viên, nghiên cứu viên được xác định và có các hoạt động triển khai để đáp ứng nhu cầu đó					
1229	H6.06.05.01		Kế hoạch xét nâng bậc lương và phụ cấp thâm niên vượt khung 2019-2023		
1230	(1)		Kế hoạch xét nâng bậc lương và phụ cấp thâm niên vượt khung 2020	957/KH-ĐHCT, 21/05/2020	ĐHCT
1231	(2)		Kế hoạch xét nâng bậc lương và phụ cấp thâm niên vượt khung 2021	1000/KH-ĐHCT, 26/05/2021	ĐHCT
1232	H6.06.05.02		Thông báo của ĐHCT yc các đvị lập dự toán KP hoạt động		
1233	(1)		Thông báo 2018 của Trường yc các đvị lập dự toán kinh phí hoạt động năm 2019	2387/TB-ĐHCT, 06/11/2018	ĐHCT
1234	H6.06.05.03		Chương trình đào tạo ngành TT-TV sửa đổi 2019-2023		
1235	(1)		Chương trình đào tạo ngành TT-TV sửa đổi năm 2018	2018	ĐHCT- BMQTTTTV
1236	(2)		Chương trình đào tạo ngành TT-TV sửa đổi năm 2022	2022	ĐHCT- BMQTTTTV
1237	(3)		Chương trình đào tạo ngành TT-TV sửa đổi năm 2023	2023	ĐHCT- BMQTTTTV
1238	H6.06.05.04		Các khoá tập huấn M1 và Danh sách VC KKHXHNV tham gia 2019-2023		ĐHCT- KKHXHNV
1239	H6.06.05.05		Quyết định cử & DS VC tham dự các lớp BD theo TCCDNN GV hạng II & III		

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1240	(1)		Quyết định cử VC tham dự lớp BD theo TCCDNN GVC (hạng II) năm 2019	3218/QĐ-ĐHCT, 09/08/2019	ĐHCT
1241	(2)		Danh sách GV tham gia BD theo TCCDNN GVC (hạng II) năm 2019	2019	BGDĐT
1242	(3)		Danh sách GV tham gia BD theo TCCDNN GVC (hạng III) năm 2019	2019	BGDĐT
1243	H6.06.05.06		Cvăn & Tbáo đk thi thăng hạng CDNNGVCC+GVC		
1244	(1)		Cvăn 1029-ĐHCT-TCCB 29-05-2020 đk thi thăng hạng CDNNGVCC + GVC	1029/ĐHCT-TCCB, 29/05/2020	ĐHCT-TCCB
1245	(2)		Tbáo 2114-ĐHCT-TCCB 07-07-2022 triển khai đk thi thăng hạng VC HC & GV	2114/ĐHCT-TCCB, 07/07/2022	ĐHCT-TCCB
1246	H6.06.05.07		Cvăn 626-2019 báo kết quả Trường ĐHCT rà soát tiến trình phấn đấu nâng cao trình độ của GV toàn trường	626/ĐHCT-TCCB, 29/03/2019	ĐHCT-TCCB
1247	H6.06.05.08		Lay y kien dong gop cho Du thao Quy dinh ve quan ly cong tac dao tao boi duong, ve tien trinh phan dau GV_2021	2270/ĐHCT-TCCB, 18/11/2021	ĐHCT-TCCB
1248	H6.06.05.09		Phụ lục 6 Mẫu báo cáo định kỳ tình hình học tập (Mẫu 12)		ĐHCT
1249	H6.06.05.10		Phụ lục 6 Mẫu báo cáo kết thúc chương trình học tập (Mẫu 13)		ĐHCT
1250	H6.06.05.11		Kết quả khảo sát GV BM TT-TV về hoạt động hỗ trợ GD	2023	ĐHCT-BMQTTTTV
1251		H6.06.01.30	QĐ 6018-2021 ban hành & Quy định về qlý ctác ĐTBĐ, trao đổi chuyên gia & tiến trình phấn đấu của GV	6018/QĐ-ĐHCT, 31/12/2021	ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1252		H6.06.01.44	Thông báo vv đkđy ĐTBĐ + Kế hoạch ĐTBĐ toàn CTU 2019-2023		
1253		H6.06.01.36	KKHXHNV đăng ký ĐTBĐ VC 2019-2023		
1254		H6.06.01.45	Dự toán kinh phí 2019-23 của Phòng Nhân sự (KP chi từ Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp)		ĐHCT-PTCCB
1255		H6.06.01.38	Quyết định cử VC dự tuyển và thu nhận sau đào tạo		
1256		H6.06.01.31	Quy trình thực hiện thủ tục quản lý trong ĐT VC của ĐHCT		
1257		H6.06.01.02	Kế hoạch phát triển Bộ môn Quản trị TT-TV giai đoạn 2018-2022 định hướng 2030	2018	ĐHCT-BMQTTTTV
1258		H6.06.04.07	Danh sách các học phần và tên GV phụ trách giảng dạy BM TT_TV	2023	ĐHCT-BMQTTTTV
1259		H6.06.01.40	Quyết định bổ nhiệm-xếp lương GVC KKHXHNV 2019-2023		
1260		H6.06.01.41	Quyết định về việc bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp GVCC (hạng I)	2230/QĐ-BGDĐT, 12/08/2022	BGDĐT
1261		H6.06.01.42	Danh sách VC KKHXHNV xét công nhận chức danh PGS	16/QĐ-HĐGSNN, 30/03/2022	HĐGSNN
1262		H6.06.02.05	Biên bản họp Đánh giá VC BM TT-TV 2019-2023		ĐHCT-BMQTTTTV
1263		H6.06.02.06	Biên bản họp Hội đồng xét thi đua khen thưởng BM TT-TV 2019-2023		ĐHCT-BMQTTTTV
1264		H6.06.01.29	Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ĐHCT 2019-2023		

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
<i>Tiêu chí 6.6. Việc quản trị theo kết quả công việc của GV, nghiên cứu viên (gồm cả khen thưởng và công nhận) được triển khai để tạo động lực và hỗ trợ cho đào tạo, NCKH và các hoạt động phục vụ cộng đồng</i>					
1265	H6.06.06.01		Thông báo vv đăng ký danh hiệu thi đua năm học 2019-2023		
1266	(1)		Thông báo của Trường ĐHCT yc các đvị đăng ký danh hiệu thi đua năm học 2018-2019	566/ĐHCT-TCCB, 25/03/2019	ĐHCT-TCCB
1267	(2)		Thông báo của Trường ĐHCT yc các đvị đăng ký danh hiệu thi đua năm học 2019-2020	2224/ĐHCT-TCCB, 01/10/2019	ĐHCT-TCCB
1268	H6.06.06.02		Bộ môn TT-TV đăng ký DH thi đua cá nhân & tập thể 2019-2023		
1269	(1)		Bộ môn TT-TV đăng ký danh hiệu thi đua tập thể 18-19	04/04/2019	ĐHCT-BMQTTTTV
1270	(2)		Bộ môn TT-TV đăng ký danh hiệu thi đua tập thể 19-20	10/10/2019	ĐHCT-BMQTTTTV
1271	(3)		Bộ môn TT-TV đăng ký danh hiệu thi đua tập thể 20-21	10/12/2020	ĐHCT-BMQTTTTV
1272	(4)		Bộ môn TT-TV đăng ký danh hiệu thi đua tập thể 21-22	15/11/2021	ĐHCT-BMQTTTTV
1273	(5)		Bộ môn TT-TV đăng ký danh hiệu thi đua tập thể 22-23	28/11/2022	ĐHCT-BMQTTTTV
1274	(6)		Bộ môn TT-TV đăng ký danh hiệu thi đua cá nhân 19-23		ĐHCT-BMQTTTTV
1275	H6.06.06.03		Thông báo của CTU vv đăng ký biên soạn GT TLHT 2019-2023		

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1276	(1)		Thông báo của CTU vv đăng ký biên soạn GT TLHT giới thiệu GT năm 2022	2268/ĐHCT-ĐT, 18/11/2021	ĐHCT-ĐT
1277	H6.06.06.04		Công văn về việc hướng dẫn thực hiện Seminar	151/ĐHCT-QLKH, 06/02/2019	ĐHCT-QLKH
1278	H6.06.06.05		Kết quả bình bầu danh hiệu thi đua khen thưởng cấp nhà nước toàn trường ĐHCT 2017-2018	1966/KH-ĐHCT, 24/09/2018	ĐHCT
1279	H6.06.06.06		Bảng xếp hệ số lương hiện có tại Trường theo Nghị định 204 năm 2004 của Chính Phủ	204/2004/NĐ-CP, 14/12/2004	CHÍNH PHỦ
1280	H6.06.06.07		Quyết định nâng bậc lương & PCTNVK 2019-2023		
1281	(1)		Quyết định nâng bậc lương & PCTNVK đối với VC-NLĐ đợt 1-2019	2802/QĐ-ĐHCT, 12/07/2019	ĐHCT
1282	(2)		Quyết định nâng bậc lương & PCTNVK đối với VC-NLĐ đợt 2-2019	6403/QĐ-ĐHCT, 31/12/2019	ĐHCT
1283	H6.06.06.08		Biên bản Hội nghị CBVC và ĐKTĐ Bộ môn TT-TV 2019-2023		ĐHCT-BMQTTTTV
1284		H6.06.01.29	Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ĐHCT 2019-2023		
1285		H6.06.02.07	Thông báo vv đăng ký kế hoạch công tác chuyên môn 2019-2023		
1286		H6.06.02.08	BMTT-TV đăng ký KHCTCM 2019-2023		
1287		H6.06.02.27	Quyết định ban hành & Quy chế quản lý hoạt động KHCN Trường ĐHCT QĐ09_03-01-2023	09/QĐ-ĐHCT, 03/01/2023	ĐHCT
1288		H6.06.01.61	Danh sách các SP NCKH của BMTT-TV 2019-2023	2023	BMQTTTTV-ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1289		H6.06.01.53	Bảng kê quyết toán KLCTCM BMTTTV 2019-2023		
1290		H6.06.02.03	Kế hoạch đánh giá xếp loại CLVC & xét TĐKT 2019-2023		
1291		H6.06.04.08	Link thông báo kế hoạch đánh giá VC 2019-2023		
1292		H6.06.02.04	Phiếu đánh giá xếp loại chất lượng VC 2019-2023		
1293		H6.06.02.05	Biên bản họp Đánh giá VC BM TT-TV 2019-2023		ĐHCT-BMQTTTTV
1294		H6.06.04.10	Biên bản họp Đánh giá VC cấp Khoa KKHXHNV năm 2019-2023		
1295		H6.06.04.12	KKHXNNV thông báo kết quả đánh giá xếp loại chất lượng VC đến VC toàn đơn vị 2019-2023		ĐHCT-KKHXNNV
1296		H6.06.02.06	Biên bản họp Hội đồng xét thi đua khen thưởng BM TT-TV 2019-2023		ĐHCT-BMQTTTTV
1297		H6.06.04.11	Biên bản họp Hội đồng xét thi đua khen thưởng KKHXHNV 2019-2023		
1298		H6.06.04.14	Trường ĐHCT thông báo kết quả ĐGXLCLVC & TĐKT đến VC toàn trường 2019-2023		
1299		H6.06.04.17	Thông tư số 21-2020_TT-BGDĐT về Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục	21/2020/TT-BGDĐT, 31/07/2020	BGDĐT
1300		H6.06.05.06	Cvăn & Tbáo đk ý thi thăng hạng CDNNGVCC+GVC		
1301		H6.06.01.54	Kết quả ĐGXLCL VC KKHXHNV 2019-2023		
1302		H6.06.01.55	Quyết định công nhận Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở 2019-2023		

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1303		H6.06.01.56	Quyết định công nhận Lao động tiên tiến XHNV 2019-2023		
1304		H6.06.05.01	Kế hoạch xét nâng bậc lương và phụ cấp thâm niên vượt khung 2019-2023		
1305		H6.06.04.13	Biên bản Hội nghị VC-NLĐ Khoa KHXHNV 2019-2023		

Tiêu chí 6.7. Các loại hình và số lượng các hoạt động nghiên cứu của giảng viên và nghiên cứu viên được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng

1306	H6.06.07.01		Sổ tay nghiên cứu khoa học	2019	ĐHCT
1307	H6.06.07.02		Website Phòng Quản lý Khoa học		ĐHCT
1308	H6.06.07.03		Kế hoạch CTCM & ĐKTĐ các bộ môn của KKHXHNV 2019-2023		ĐHCT-KKHXHNV
1309	H6.06.07.04		Biên bản nhận xét nghiệm thu giáo trình 2029-2023		
1310	(1)		Biên bản nhận xét nghiệm thu giáo trình 1	12/12/2020	ĐHCT-HĐTĐGT
1311	(2)		Biên bản nhận xét nghiệm thu giáo trình 2	12/12/2020	ĐHCT-HĐTĐGT
1312	H6.06.07.05		Bản nhận xét báo cáo Seminar 2019-2023		
1313	(1)		Bản nhận xét báo cáo Seminar 2020	2020	ĐHCT-BMQTTTTV
1314	(2)		Bản nhận xét báo cáo Seminar 2021	2021	ĐHCT-BMQTTTTV
1315	(3)		Bản nhận xét báo cáo Seminar 2022	2022	ĐHCT-BMQTTTTV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1316	H6.06.07.06		Bản nhận xét báo cáo Luận văn 2019-2023		
1317	(1)		Bản nhận xét báo cáo Luận văn 2019	2019	ĐHCT-BMQTTTTV
1318	(2)		Bản nhận xét báo cáo Luận văn 2020	2020	ĐHCT-BMQTTTTV
1319	(3)		Bản nhận xét báo cáo Luận văn 2021	2021	ĐHCT-BMQTTTTV
1320	(4)		Bản nhận xét báo cáo Luận văn 2022	2022	ĐHCT-BMQTTTTV
1321	(5)		Bản nhận xét báo cáo Luận văn 2023	2023	ĐHCT-BMQTTTTV
1322	H6.06.07.07		BMTT-TV Báo cáo tổng kết & Phương hướng hoạt động 2019-2023		
1323	(1)		BMTT-TV Báo cáo tổng kết năm học 20-21 & Phương hướng 21-22	15/11/2021	ĐHCT-BMQTTTTV
1324	(2)		BMTT-TV Báo cáo tổng kết năm học 21-22 & Phương hướng 22-23	04/11/2022	ĐHCT-BMQTTTTV
1325	H6.06.07.08		Hội nghị VC KKHXHNV 2019-2023 _ BC tổng kết và KH công tác		
1326	(1)		Hội nghị VC KKHXHNV _ Báo cáo tổng kết 2017-2018 và KH công tác 2018-2019	186/BC-KKHXHNV, 17/09/2018	ĐHCT-KKHXHNV
1327	(2)		Hội nghị VC KKHXHNV _ Báo cáo tổng kết 2018-2019 và KH công tác 2019-2020	242/BC-KKHXHNV, 15/09/2019	ĐHCT-KKHXHNV
1328	(3)		Hội nghị VC KKHXHNV _ Báo cáo tổng kết 2019-2020 và KH công tác 2020-2021	193/BC-KKHXHNV, 07/12/2020	ĐHCT-KKHXHNV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1329	(4)		Hội nghị VC KKHXHNHNV _ Báo cáo tổng kết 2020-2021 và KH công tác 2021-2022	28/11/2021	ĐHCT-KKHXHNHNV
1330	(5)		Hội nghị VC KKHXHNHNV _ Báo cáo tổng kết 2022-2023 và KH công tác 2023-2024	17/09/2023	ĐHCT-KKHXHNHNV
1331	(6)		Hội nghị VC KKHXHNHNV _ Báo cáo tổng kết 2021-2022 và KH công tác 2022-2023	26/11/2022	ĐHCT-KKHXHNHNV
1332	H6.06.07.09		Báo cáo thường niên của ĐHCT 2019-2023 _ Trang so sánh BBKH WoS & Scopus của các đơn vị		ĐHCT
1333	H6.06.07.10		Tin tức về các hoạt động NCKH trên website KKHXHNHNV 2019-2023		ĐHCT-KKHXHNHNV
1334		H6.06.01.29	Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ĐHCT 2019-2023		
1335		H6.06.02.03	Kế hoạch đánh giá xếp loại CLVC & xét TĐKT 2019-2023		
1336		H6.06.02.04	Phiếu đánh giá xếp loại chất lượng VC 2019-2023		
1337		H6.06.02.05	Biên bản họp Đánh giá VC BM TT-TV 2019-2023		ĐHCT-BMQTTTTTV
1338		H6.06.02.06	Biên bản họp Hội đồng xét thi đua khen thưởng BM TT-TV 2019-2023		ĐHCT-BMQTTTTTV
1339		H6.06.02.27	Quyết định ban hành & Quy chế quản lý hoạt động KHCN Trường ĐHCT_QD09_03-01-2023	09/QĐ-ĐHCT, 03/01/2023	ĐHCT
1340		H6.06.02.07	Thông báo vv đăng ký kế hoạch công tác chuyên môn 2019-2023		
1341		H6.06.02.08	BMTT-TV đăng ký KHCTCM 2019-2023		
1342		H6.06.02.02	Hệ thống Quản lý đào tạo của ĐHCT		

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1343		H6.06.01.53	Bảng kê quyết toán KLCTCM BMTTTV 2019-2023		
1344		H6.06.01.62	Biên bản nghiệm thu đề tài NCKH của GV & SV 2019-2023		
1345		H6.06.01.61	Danh sách các SP NCKH của BMTT-TV 2019-2023	2023	BMQTTTTV-ĐHCT
1346		H6.06.01.54	Kết quả ĐGXLCL VC KKHXHNV 2019-2023		
1347		H6.06.01.55	Quyết định công nhận Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở 2019-2023		
1348		H6.06.01.56	Quyết định công nhận Lao động tiên tiến XHNV 2019-2023		
1349		H6.06.04.10	Biên bản họp Đánh giá VC cấp Khoa KKHXHNV năm 2019-2023		
1350		H6.06.04.11	Biên bản họp Hội đồng xét thi đua khen thưởng KKHXHNV 2019-2023		
1351		H6.06.04.13	Biên bản Hội nghị VC-NLĐ Khoa KKHXHNV 2019-2023		
1352		H6.06.01.57	Lý lịch khoa học GV BMTT-TV		

Tiêu chuẩn 7. Đội ngũ nhân viên

Tiêu chí 7.1. Việc quy hoạch đội ngũ nhân viên (làm việc tại thư viện, phòng thí nghiệm, hệ thống công nghệ thông tin và các dịch vụ hỗ trợ khác) được thực hiện đáp ứng nhu cầu về đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng

1353	H7.07.01.01		Đề án Quy hoạch phát triển tổng thể CTU trọng điểm đến 2020 _ fr2007	05/2007	ĐHCT
------	-------------	--	--	---------	------

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1354	H7.07.01.02		Quyết định ban hành & Quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức HĐ của VP khoa, viện, trung tâm, BM trực thuộc CTU 2013	1052/QĐ-ĐHCT, 25/03/2013	ĐHCT
1355	H7.07.01.03		Quyết định ban hành & Quy định về chức năng, nhiệm vụ các phòng ban chức năng thuộc CTU 2014	2346/QĐ-ĐHCT, 21/07/2014	ĐHCT
1356	H7.07.01.04		Các hoạt động hợp tác quốc tế 2019-2023 của KKHXHNV		
1357	(1)		Quyết định 2019 của Trường vv cử VC tham gia trao đổi ngắn hạn với Trường Đại học Meiho Đài Loan	2019	ĐHCT
1358	(2)		Thư mời dự hội thảo Thái Lan	2018	Suranaree University of Technology
1359	(3)		KKHXHNV hợp tác với các đại học trong khu vực và trên thế giới		ĐHCT-KKHXHNV
1360	H7.07.01.05		Đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2021-2025	07/20120	ĐHCT
1361	H7.07.01.06		Biểu thống kê đội ngũ nhân viên ĐHCT 2019-2023 theo trình độ và phòng ban		
1362	(1)		Biểu thống kê đội ngũ nhân viên ĐHCT năm 2019 theo trình độ	31/12/2019	ĐHCT-TCCB
1363	(2)		Biểu thống kê đội ngũ nhân viên ĐHCT năm 2020 theo trình độ	31/12/2020	ĐHCT-TCCB
1364	(3)		Thống kê đội ngũ nhân viên ĐHCT năm 2020 theo phòng ban trung tâm	11/11/2020	ĐHCT-TCCB
1365	H7.07.01.07		Danh sách VC-NLĐ KKHXHNV 2019-2023		

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1366	(1)		Danh sách VC-NLĐ KKHXHNV năm 2019	15/09/2019	ĐHCT-KKHXHNV
1367	(2)		Danh sách VC-NLĐ KKHXHNV năm 2020	15/09/2020	ĐHCT-KKHXHNV
1368	(3)		Danh sách VC-NLĐ KKHXHNV năm 2021	07/06/2021	ĐHCT-KKHXHNV
1369	(4)		Danh sách VC-NLĐ KKHXHNV năm 2022	07/06/2022	ĐHCT-KKHXHNV
1370	H7.07.01.08		Công văn vv phân công nhiệm vụ ở Văn phòng Khoa KHXHNV 2019-2023		
1371	(1)		Công văn vv phân công nhiệm vụ ở Văn phòng Khoa KHXHNV năm 2019	344/KKHXHNV, 29/11/2019	ĐHCT-KKHXHNV
1372	(2)		Công văn vv phân công nhiệm vụ ở Văn phòng Khoa KHXHNV năm 2020	192/KKHXHNV, 03/12/2020	ĐHCT-KKHXHNV
1373	(3)		Công văn vv phân công nhiệm vụ ở Văn phòng Khoa KHXHNV năm 2021	133/KKHXHNV, 30/10/2021	ĐHCT-KKHXHNV
1374	(4)		Công văn vv phân công nhiệm vụ ở Văn phòng Khoa KHXHNV năm 2022	216/KKHXHNV, 06/12/2022	ĐHCT-KKHXHNV
1375	(5)		Công văn vv phân công nhiệm vụ ở Văn phòng Khoa KHXHNV năm 2023	66/KKHXHNV, 28/03/2023	ĐHCT-KKHXHNV
1376	H7.07.01.09		Quyết định cử VC làm CVHT 2019-2023		
1377	(1)		Quyết định cử VC làm CVHT hk1 2018-2019 cho K44 kèm Danh sách	4513/ĐHCT, 11/10/2018	ĐHCT
1378	(2)		Quyết định cử VC làm CVHT hk1 2019-2020 cho K45 kèm Danh sách	4369/ĐHCT, 02/10/2019	ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1379	(3)		Quyết định cử VC làm CVHT hk1 2020-2021 cho K46 kèm Danh sách	3880/QĐ-ĐHCT, 11/11/2020	ĐHCT
1380	H7.07.01.10		Quyết định thành lập đoàn SV đi TTTT môn học ngoài trường 2019-2023		
1381	(1)		Quyết định thành lập đoàn SV đi TTTT môn học ngoài trường 2019	435/QĐ-ĐHCT, 25/02/2019	ĐHCT
1382	(2)		Quyết định thành lập đoàn SV đi TTTT môn học ngoài trường 2020	3808/QĐ-ĐHCT, 05/11/2020	ĐHCT
1383	(3)		Ke hoạch K44 tham quan thực tế online năm 2021 do gian cách vì covid19	2021	ĐHCT-BMQTTTTV
1384	(4)		Quyết định thành lập đoàn SV đi TTTT môn học ngoài trường 2022	1908/QĐ-ĐHCT, 07/06/2022	ĐHCT
1385	(5)		Quyết định thành lập đoàn SV đi TTTT môn học ngoài trường 2023	342/QĐ-ĐHCT, 06/02/2023	ĐHCT
1386	H7.07.01.11		CV vv điều tra & báo cáo sự hài lòng của người dân (SV) đối với DVGD công (CTU) 2019		
1387	(1)		CV thực hiện điều tra sự hài lòng của người dân (SV) đối với DVGD công (CTU) 2019	1766/ĐHCT-KHTH, 13/08/2019	ĐHCT-KHTH
1388	(2)		CV báo cáo kết quả điều tra sự hài lòng của người dân (SV) đối với DVGD công (CTU) 2019	219/ĐHCT-KHTH, 11/02/2020	ĐHCT-KHTH
1389	H7.07.01.12		Tiếp xúc giữa HT và đại biểu SV năm 2019		
1390	(1)		Tổng hợp KQKS trực tuyến làm cơ sở cho buổi tiếp xúc giữa HT và đại biểu SV năm 2019 kèm Biên bản	2019	ĐHCT
1391	(2)		Bản tin Hiệu trưởng tiếp xúc sinh viên năm 2019	2019	ĐHCT
1392	H7.07.01.13		Hộp thư Phòng CTSV		ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1393	H7.07.01.14		Phiếu KS SV về HD hỗ trợ GD 2021	2021	ĐHCT-KKHXHNV
1394	H7.07.01.15		Kquả ksát SV về hoạt động hỗ trợ GD 2019-2023		
1395	(1)		Kết quả khảo sát SV về hoạt động hỗ trợ giảng dạy năm 2020	2020	ĐHCT-KKHXHNV
1396	(2)		Kết quả khảo sát SV về hoạt động hỗ trợ giảng dạy năm 2021	2021	ĐHCT-KKHXHNV
1397	(3)		Kquả ksát SV về hoạt động hỗ trợ GD 19-23 của CTU_QLCL_KQTK_SVXTN_TTTV_2022	2022	ĐHCT-KKHXHNV
1398	(4)		Kquả ksát SV về hoạt động hỗ trợ GD 19-23 của CTU_QLCL_KQTK_SVXTN_TTTV_2023	2023	ĐHCT-KKHXHNV
1399		H6.06.01.05	ĐAVTVL 2015_KH 389-KH-ĐHCT Xây dựng Đề án VTVL	389/KH-ĐHCT , 11/03/2015	ĐHCT
1400		H6.06.01.06	ĐAVTVL 2015_Đề án 1861-ĐA-ĐHCT và Tờ trình 1862-TTr-ĐHCT	1862/TTr-ĐHCT , 21/09/2015	ĐHCT
1401		H6.06.01.07	ĐAVTVL 2020_Tờ trình 824 năm 2020 gửi HĐT ĐHCT phê duyệt danh mục VTVL	824/TTr-ĐHCT , 04/05/2020	ĐHCT
1402		H6.06.01.08	ĐAVTVL 22-23_Đề án 3936-ĐA-ĐHCT & Tờ trình 3941 HĐT thẩm định ĐA & Tờ trình 1082 HĐT thông qua ĐA	3936/ĐA-ĐHCT, 12/12/2022	ĐHCT
1403		H6.06.01.09	ĐAVTVL 2020_Kế hoạch 229-KH-ĐHCT rà soát XD Đề án VTVL	229/KH-ĐHCT , 12/02/2020	ĐHCT
1404		H6.06.01.10	ĐAVTVL 22-23_Kế hoạch 1428-KH-ĐHCT Rà soát xdựng ĐAVTVL và PA chi trả thu nhập	1428/KH-ĐHCT , 23/05/2022	ĐHCT
1405		H6.06.01.11	ĐAVTVL 22-23_CV 3799 02-12-22 về góp ý dự thảo Đề án VTVL + Bảng góp ý	3799/ĐHCT-TCCB, 02/12/2022	ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1406		H6.06.01.12	Quyết định 1657-QĐ-BGDĐT 13-6-2019 BGDĐT phê duyệt số người làm việc và HDLD	1657/QĐ-BGDĐT , 13/06/2019	BGDĐT
1407		H6.06.01.13	ĐAVTVL 2020_Nghị quyết 28-NQ-HĐT về DM VTVL và SL NLV tại Trường	28/NQ-HĐT, 19/05/2020	ĐHCT
1408		H6.06.01.14	ĐAVTVL 2020_QĐ 1910-QĐ-ĐHCT về KNL và Bản mô tả VTVL CDNNCMMC& HTPV	1910/QĐ-ĐHCT, 24/06/2021	ĐHCT
1409		H6.06.01.15	ĐAVTVL 22-23_Nghị quyết 100-NQ-HĐT Ban hành Danh mục VTVL Trường ĐHCT	100/NQ-HĐT, 19/04/2023	ĐHCT
1410		H6.06.01.16	ĐAVTVL 22-23_QĐ 3559-QĐ-ĐHCT Phê duyệt VTVL và SL NLV năm 2023	3559/QĐ-ĐHCT, 03/08/2023	ĐHCT
1411		H6.06.01.17	Đề án điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển tổng thể ĐHCT 2022, tầm nhìn 2030	08/2019	ĐHCT
1412		H6.06.01.27	Quyết định ban hành & Quy định về tuyển dụng viên chức Trường ĐHCT 2021	1980/QĐ-ĐHCT, 30/06/2021	ĐHCT
1413		H6.06.01.19	Thông báo của ĐHCT vv lập KH tuyển dụng VC 2019-2023		
1414		H6.06.01.21	QĐ phê duyệt & Chỉ tiêu tuyển dụng VC 2019- 2023		
1415		H6.06.01.25	Kế hoạch tuyển dụng VC 2019-2023 của ĐHCT		
1416		H6.06.01.30	QĐ 6018-2021 ban hành & Quy định về qly ctac ĐTBD, trao đổi chuyên gia & tiến trình phần đầu của GV	6018/QĐ-ĐHCT, 31/12/2021	ĐHCT
1417		H6.06.01.44	Thông báo vv đkđy ĐTBD + Kế hoạch ĐTBD toàn CTU 2019-2023		
1418		H6.06.01.36	KKHXHNV đăng ký ĐTBD VC 2019-2023		

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1419		H6.06.04.06	Các khóa bồi dưỡng của VC KKHXHNH giai đoạn 2019-2023		
1420		H6.06.01.33	Quy chế chi tiêu nội bộ Trường ĐHCT 2019-2023		
1421		H6.06.04.05	Quyết định ban hành & Quy định về công tác CVHT Trường ĐHCT năm 2020	3873/QĐ-ĐHCT, 10/11/2020	ĐHCT
1422		H6.06.02.14	Kế hoạch lấy ý kiến phản hồi từ NH về hoạt động GD của GV 2019-2023		
Tiêu chí 7.2. Các tiêu chí tuyển dụng và lựa chọn nhân viên để bổ nhiệm, điều chuyển được xác định và phổ biến công khai					
1423	H7.07.02.01		Nghị định 115-2020 của Chính phủ về Tuyển dụng Sử dụng Quản lý VC	115/2020/NĐ-CP, 25/09/2020	CHÍNH PHỦ
1424	H7.07.02.02		Thông tư 06-2020 của Bộ Nội vụ	06/2020/TT-BNV, 02/12/2020	BỘ NỘI VỤ
1425	H7.07.02.03		Nghị quyết 32-2021 của Hội đồng Trường ĐHCT về ban hành Quy định tuyển dụng VC	32/NQ-HĐT, 25/06/2021	ĐHCT-HĐT
1426	H7.07.02.04		Link Biên bản họp giao ban Trường		ĐHCT
1427	H7.07.02.05		Kế hoạch rà soát bổ sung quy hoạch trưởng-phó đơn vị trực thuộc Trường 19-22	1302/KH-ĐHCT, 24/06/2019	ĐHCT
1428	H7.07.02.06		Quyết định về việc bổ nhiệm lại VC năm 2018 _ Thạch Chanh Đa	1490/QĐ-ĐHCT, 07/05/2018	ĐHCT
1429		H6.06.01.18	Quy trình tuyển dụng của ĐHCT		
1430		H6.06.01.27	Quyết định ban hành & Quy định về tuyển dụng viên chức Trường ĐHCT 2021	1980/QĐ-ĐHCT, 30/06/2021	ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1431		H6.06.04.15	Tổng hợp ý kiến các đơn vị trong Hội nghị VC-NLĐ cấp trường 2019-2023		
1432		H6.06.01.26	Thông báo tuyển dụng VC của ĐHCT 2019-2023		
1433		H7.07.01.02	Quyết định ban hành & Quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức HĐ của VP khoa, viện, trung tâm, BM trực thuộc CTU 2013	1052/QĐ-ĐHCT, 25/03/2013	ĐHCT
1434		H7.07.01.03	Quyết định ban hành & Quy định về chức năng, nhiệm vụ các phòng ban chức năng thuộc CTU 2014	2346/QĐ-ĐHCT, 21/07/2014	ĐHCT
1435		H6.06.03.01	Quy trình công tác thuộc 12 lĩnh vực hoạt động của ĐHCT		
1436		H6.06.01.19	Thông báo của ĐHCT vv lập KH tuyển dụng VC 2019-2023		
1437		H6.06.01.21	QĐ phê duyệt & Chỉ tiêu tuyển dụng VC 2019-2023		
1438		H6.06.01.25	Kế hoạch tuyển dụng VC 2019-2023 của ĐHCT		
1439		H6.06.03.02	Quyết định phê duyệt & Thông báo kq XTVC ĐHCT 2019-2023		
1440		H6.06.01.51	Quy chế bổ nhiệm-bổ nhiệm lại-thôi chức-miễn nhiệm 2019-2023 của ĐHCT		
1441		(1)	Thông báo kết quả xét tuyển VC Trường ĐHCT 2019	1771/TB-ĐHCT, 13/18/2019	ĐHCT
1442		H6.06.01.52	Quyết định bổ nhiệm-bn lại của BM TT-TV 2019-2023		
1443		H6.06.01.29	Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ĐHCT 2019-2023		

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1444		H7.07.01.09	Quyết định cử VC làm CVHT 2019-2023		
1445		H6.06.04.05	Quyết định ban hành & Quy định về công tác CVHT Trường ĐHCT năm 2020	3873/QĐ-ĐHCT, 10/11/2020	ĐHCT
1446		H6.06.01.11	ĐAVTVL 22-23_CV 3799 02-12-22 về góp ý dự thảo Đề án VTVL + Bảng góp ý	3799/ĐHCT-TCCB, 02/12/2022	ĐHCT
Tiêu chí 7.3. Năng lực của đội ngũ nhân viên được xác định và được đánh giá					
1447	H7.07.03.01		Cvăn 131-ĐHCT-TCCB 19-01-22 công nhiệm vụ cho VCNLD theo KNL VTVL và bản mô tả VTVL tại CTU	131/ĐHCT-TCCB, 19/01/2022	ĐHCT-TCCB
1448	H7.07.03.02		Biên bản họp ĐGVC và xét TĐKT của Văn phòng Khoa KHXHNV 2019-2023		
1449	(1)		Biên bản họp ĐGVC và xét TĐKT của Văn phòng Khoa KHXHNV năm 2018-2019	02/07/2019	ĐHCT-KHXHNV
1450	(2)		Biên bản họp ĐGVC và xét TĐKT của Văn phòng Khoa KHXHNV năm 2019-2020	02/07/2020	ĐHCT-KHXHNV
1451	(3)		Biên bản họp ĐGVC và xét TĐKT của Văn phòng Khoa KHXHNV năm 2020-2021	25/06/2021	ĐHCT-KHXHNV
1452		H6.06.01.05	ĐAVTVL 2015_KH 389-KH-ĐHCT Xây dựng Đề án VTVL	389/KH-ĐHCT, 11/03/2015	ĐHCT
1453		H6.06.01.06	ĐAVTVL 2015_Đề án 1861-DA-ĐHCT và Tờ trình 1862-TTr-ĐHCT	1862/TTr-ĐHCT, 21/09/2015	ĐHCT
1454		H6.06.01.07	ĐAVTVL 2020_Tờ trình 824 năm 2020 gửi HĐT ĐHCT phê duyệt danh mục VTVL	824/TTr-ĐHCT, 04/05/2020	ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1455		H6.06.01.08	ĐAVTVL 22-23_ Đề án 3936-ĐA-ĐHCT & Tờ trình 3941 HĐT thẩm định ĐA & Tờ trình 1082 HĐT thông qua ĐA	3936/ĐA-ĐHCT, 12/12/2022	ĐHCT
1456		H6.06.01.09	ĐAVTVL 2020_Kế hoạch 229-KH-ĐHCT rà soát XD Đề án VTVL	229/KH-ĐHCT , 12/02/2020	ĐHCT
1457		H6.06.01.10	ĐAVTVL 22-23_Kế hoạch 1428-KH-ĐHCT Rà soát xdựng ĐAVTVL và PA chi trả thu nhập	1428/KH-ĐHCT , 23/05/2022	ĐHCT
1458		H6.06.01.11	ĐAVTVL 22-23_CV 3799 02-12-22 về góp ý dự thảo Đề án VTVL + Bảng góp ý	3799/ĐHCT-TCCB, 02/12/2022	ĐHCT
1459		H6.06.01.12	Quyết định 1657-QĐ-BGDĐT 13-6-2019 BGDĐT phê duyệt số người làm việc và HĐLĐ	1657/QĐ-BGDĐT , 13/06/2019	BGDĐT
1460		H6.06.01.13	ĐAVTVL 2020_Nghị quyết 28-NQ-HĐT về DM VTVL và SL NLV tại Trường	28/NQ-HĐT, 19/05/2020	ĐHCT
1461		H6.06.01.14	ĐAVTVL 2020_QĐ 1910-QĐ-ĐHCT về KNL và Bản mô tả VTVL CDNNCMMC& HTPV	1910/QĐ-ĐHCT, 24/06/2021	ĐHCT
1462		H6.06.01.15	ĐAVTVL 22-23_Nghị quyết 100-NQ-HĐT Ban hành Danh mục VTVL Trường ĐHCT	100/NQ-HĐT, 19/04/2023	ĐHCT
1463		H6.06.01.16	ĐAVTVL 22-23_QĐ 3559-QĐ-ĐHCT Phê duyệt VTVL và SL NLV năm 2023	3559/QĐ-ĐHCT, 03/08/2023	ĐHCT
1464		H6.06.04.16	Các nghị định & quyết định về ĐG&PL CBCCVC		
1465		H6.06.02.03	Kế hoạch đánh giá xếp loại CLVC & xét TĐKT 2019-2023		
1466		H6.06.04.08	Link thông báo kế hoạch đánh giá VC 2019-2023		
1467		H6.06.04.09	Phiếu đánh giá xếp loại chất lượng cá nhân VC đã điền 2019-2023		ĐHCT-BMQTTTTV
1468		H6.06.02.04	Phiếu đánh giá xếp loại chất lượng VC 2019-2023		

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1469		H6.06.04.12	KKHXNNV thông báo kết quả đánh giá xếp loại chất lượng VC đến VC toàn đơn vị 2019-2023		ĐHCT-KKHXNNV
1470		H6.06.04.10	Biên bản họp Đánh giá VC cấp Khoa KKHXHNV năm 2019-2023		
1471		H6.06.04.14	Trường ĐHCT thông báo kết quả ĐGXLCLVC & TĐKT đến VC toàn trường 2019-2023		
1472		H6.06.01.54	Kết quả ĐGXLCL VC KKHXHNV 2019-2023		
1473		H6.06.04.13	Biên bản Hội nghị VC-NLĐ Khoa KKHXHNV 2019-2023		
1474		H7.07.01.14	Phiếu KS SV về HD hỗ trợ GD 2021	2021	ĐHCT-KKHXHNV
1475		H7.07.01.15	Kquả ksát SV về hoạt động hỗ trợ GD 2019-2023		

Tiêu chí 7.4. Nhu cầu về đào tạo và phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của nhân viên được xác định và có các hoạt động triển khai để đáp ứng nhu cầu đó

1476	H7.07.04.01		Quyết định phân giao kinh phí cho các đvị 2019-2023		
1477	(1)		Quyết định giao dự toán kinh phí 2019 _ cho các đvị (bao gồm KKHXHNV)	281/QĐ-ĐHCT, 25/01/2019	ĐHCT
1478	(2)		Quyết định giao dự toán kinh phí 2020 _ cho TTHL	201/QĐ-ĐHCT, 17/01/2020	ĐHCT
1479	(3)		Quyết định giao dự toán kinh phí 2021 _ cho các đvị (bao gồm KKHXHNV)	621/QĐ-ĐHCT, 24/03/2021	ĐHCT
1480	(4)		Quyết định giao dự toán kinh phí 2022 _ cho các đvị (bao gồm KKHXHNV)	142/QĐ-ĐHCT, 21/01/2022	ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1481	(5)		Quyết định giao dự toán kinh phí 2023 _ cho các đvị (bao gồm KKHXHNV)	154/QĐ-ĐHCT, 13/01/2023	ĐHCT
1482		H6.06.01.17	Đề án điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển tổng thể ĐHCT 2022, tầm nhìn 2030	08/2019	ĐHCT
1483		H6.06.01.03	Kế hoạch phát triển KKHXHNV 2019-2023		
1484		H6.06.01.36	KKHXHNV đăng ký ĐTBĐ VC 2019-2023		
1485		H6.06.05.02	Thông báo của ĐHCT yc các đvị lập dự toán KP hoạt động		
1486		H6.06.01.46	Dự toán kinh phí của KKHXHNV 2019-2023		
1487		H6.06.01.44	Thông báo vv đkđ ĐTBĐ + Kế hoạch ĐTBĐ toàn CTU 2019-2023		
1488		H6.06.01.31	Quy trình thực hiện thủ tục quản lý trong ĐT VC của ĐHCT		
1489		H6.06.03.01	Quy trình công tác thuộc 12 lĩnh vực hoạt động của ĐHCT		
1490		H6.06.01.45	Dự toán kinh phí 2019-23 của Phòng Nhân sự (KP chi từ Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp)		ĐHCT-PTCCB
1491		H6.06.04.06	Các khóa bồi dưỡng của VC KKHXHNV giai đoạn 2019-2023		
1492		H6.06.01.24	Thống kê đào tạo trong-ngoài nước và thu nhận sau đào tạo KKHXHNV 2016-2021		
1493		H7.07.01.04	Các hoạt động hợp tác quốc tế 2019-2023 của KKHXHNV		
1494		H6.06.05.07	Cvan 626-2019 tbao kết quả Trường ĐHCT rà soát tiến trình phấn đấu nâng cao trình độ của GV toàn trường	626/ĐHCT-TCCB, 29/03/2019	ĐHCT-TCCB

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
<i>Tiêu chí 7.5. Việc quản trị theo kết quả công việc của nhân viên (gồm cả khen thưởng và công nhận) được triển khai để tạo động lực và hỗ trợ cho đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng</i>					
1495	H7.07.05.01		Quyết định ban hành & Quy định về tổ chức quản lý sử dụng phòng TN, phòng TH ở ĐHCT 2015	3875/QĐ-ĐHCT, 16/10/2015	ĐHCT
1496	H7.07.05.02		Biên bản Hội nghị cán bộ viên chức Tổ văn phòng khoa 2019-2023		ĐHCT-KKHXHNV
1497	H7.07.05.03		Mẫu Bảng chấm công 2019-2023		
1498	(1)		Mẫu Bảng chấm công 2021		ĐHCT
1499	(2)		Mẫu Bảng chấm công 2022		ĐHCT
1500	H7.07.05.04		Biên bản Hội nghị cán bộ viên chức Tổ văn phòng khoa 2019-2023		
1501	(1)		Biên bản Hội nghị cán bộ viên chức Tổ văn phòng khoa 2018-2019	07/09/2018	ĐHCT-KKHXHNV
1502	(2)		Biên bản Hội nghị cán bộ viên chức Tổ văn phòng khoa 2019-2020	08/10/2019	ĐHCT-KKHXHNV
1503	(3)		Biên bản Hội nghị cán bộ viên chức Tổ văn phòng khoa 2020-2021	16/09/2020	ĐHCT-KKHXHNV
1504	H7.07.05.05		Thông báo mời góp ý cho dự thảo các VB phục vụ quản lý các mặt hoạt động của ĐHCT 2019-2023		
1505	(1)		Thông báo mời góp ý cho công tác đánh giá khen thưởng hàng năm ở Trường ĐHCT		ĐHCT
1506	(2)		Hộp thư Góp ý cho Trường		ĐHCT
1507	(3)		Thông báo mời góp ý cho dự thảo các VB phục vụ quản lý các mặt hoạt động của Trường ĐHCT		ĐHCT
1508		H6.06.04.16	Các nghị định & quyết định về ĐG&PL CBCCVC		

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1509		H6.06.01.05	ĐAVTVL 2015_KH 389-KH-ĐHCT Xây dựng Đề án VTVL	389/KH-ĐHCT , 11/03/2015	ĐHCT
1510		H6.06.01.06	ĐAVTVL 2015_Đề án 1861-DA-ĐHCT và Tờ trình 1862-TTr-ĐHCT	1862/TTr-ĐHCT , 21/09/2015	ĐHCT
1511		H6.06.01.07	ĐAVTVL 2020_Tờ trình 824 năm 2020 gửi HĐT ĐHCT phê duyệt danh mục VTVL	824/TTr-ĐHCT , 04/05/2020	ĐHCT
1512		H6.06.01.08	ĐAVTVL 22-23_Đề án 3936-ĐA-ĐHCT & Tờ trình 3941 HĐT thẩm định ĐA & Tờ trình 1082 HĐT thông qua ĐA	3936/ĐA-ĐHCT, 12/12/2022	ĐHCT
1513		H6.06.01.09	ĐAVTVL 2020_Kế hoạch 229-KH-ĐHCT rà soát XD Đề án VTVL	229/KH-ĐHCT , 12/02/2020	ĐHCT
1514		H6.06.01.10	ĐAVTVL 22-23_Kế hoạch 1428-KH-ĐHCT Rà soát xdụng ĐAVTVL và PA chi trả thu nhập	1428/KH-ĐHCT , 23/05/2022	ĐHCT
1515		H6.06.01.11	ĐAVTVL 22-23_CV 3799 02-12-22 về góp ý dự thảo Đề án VTVL + Bảng góp ý	3799/ĐHCT-TCCB, 02/12/2022	ĐHCT
1516		H6.06.01.12	Quyết định 1657-QĐ-BGDĐT 13-6-2019 BGDĐT phê duyệt số người làm việc và HĐLĐ	1657/QĐ-BGDĐT , 13/06/2019	BGDĐT
1517		H6.06.01.13	ĐAVTVL 2020_Nghị quyết 28-NQ-HĐT về DM VTVL và SL NLV tại Trường	28/NQ-HĐT, 19/05/2020	ĐHCT
1518		H6.06.01.14	ĐAVTVL 2020_QĐ 1910-QĐ-ĐHCT về KNL và Bản mô tả VTVL CDNNC MDC& HTPV	1910/QĐ-ĐHCT, 24/06/2021	ĐHCT
1519		H6.06.01.15	ĐAVTVL 22-23_Nghị quyết 100-NQ-HĐT Ban hành Danh mục VTVL Trường ĐHCT	100/NQ-HĐT, 19/04/2023	ĐHCT
1520		H6.06.01.16	ĐAVTVL 22-23_QĐ 3559-QĐ-ĐHCT Phê duyệt VTVL và SL NLV năm 2023	3559/QĐ-ĐHCT, 03/08/2023	ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1521		H7.07.01.03	Quyết định ban hành & Quy định về chức năng, nhiệm vụ các phòng ban chức năng thuộc CTU 2014	2346/QĐ-ĐHCT, 21/07/2014	ĐHCT
1522		H7.07.01.02	Quyết định ban hành & Quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức HĐ của VP khoa, viện, trung tâm, BM trực thuộc CTU 2013	1052/QĐ-ĐHCT, 25/03/2013	ĐHCT
1523		H6.06.03.01	Quy trình công tác thuộc 12 lĩnh vực hoạt động của ĐHCT		
1524		H7.07.01.07	Danh sách VC-NLĐ KKHXHN 2019-2023		
1525		H7.07.01.08	Công văn vv phân công nhiệm vụ ở Văn phòng Khoa KKHXHN 2019-2023		
1526		H6.06.07.03	Kế hoạch CTCM & ĐKTĐ các bộ môn của KKHXHN 2019-2023		ĐHCT-KKHXHN
1527		H6.06.04.17	Thông tư số 21-2020_TT-BGDĐT về Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục	21/2020/TT-BGDĐT, 31/07/2020	BGDĐT
1528		H6.06.02.03	Kế hoạch đánh giá xếp loại CLVC & xét TĐKT 2019-2023		
1529		H6.06.04.08	Link thông báo kế hoạch đánh giá VC 2019-2023		
1530		H7.07.01.13	Hộp thư Phòng CTSV		ĐHCT
1531		H6.06.02.14	Kế hoạch lấy ý kiến phản hồi từ NH về hoạt động GD của GV 2019-2023		
1532		H6.06.02.15	Email thông báo vv lấy ý kiến NH về hoạt động GD 2019-2023		ĐHCT-QLCL
1533		H6.06.02.17	Email thông báo kiểm tra kết quả lấy ý kiến NH về hoạt động GD 2019-2023		ĐHCT-QLCL

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1534		H6.06.02.16	Kế hoạch lấy ý kiến phản hồi từ NH về hoạt động CVHT 2019-2023		
1535		H6.06.02.19	Email thông báo vv lấy ý kiến SV về hoạt động CVHT 2019-2023		ĐHCT-QLCL
1536		H6.06.02.20	Email thông báo kiểm tra kết quả lấy ý kiến SV về hoạt động CVHT 2019-2023		ĐHCT-QLCL
1537		H6.06.01.56	Quyết định công nhận Lao động tiên tiến XHNV 2019-2023		
1538		H6.06.01.55	Quyết định công nhận Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở 2019-2023		
1539		H6.06.05.01	Kế hoạch xét nâng bậc lương và phụ cấp thâm niên vượt khung 2019-2023		
1540		H6.06.04.13	Biên bản Hội nghị VC-NLĐ Khoa KHXHNV 2019-2023		
1541		H6.06.04.15	Tổng hợp ý kiến các đơn vị trong Hội nghị VC-NLĐ cấp trường 2019-2023		

Tiêu chuẩn 8. Người học và hoạt động hỗ trợ người học

Tiêu chí 8.1. Chính sách tuyển sinh được xác định rõ ràng, được công bố công khai và được cập nhật

1542	H8.08.01.01		Đề án tuyển sinh ĐHCT 2020	2020	Đại học Cần Thơ
1543	H8.08.01.02		Đề án tuyển sinh ĐHCT 2021	2021	Đại học Cần Thơ
1544	H8.08.01.03		Đề án tuyển sinh ĐHCT 2022	2022	Đại học Cần Thơ
1545	H8.08.01.04		Đề án tuyển sinh ĐHCT 2023	2023	Đại học Cần Thơ

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1546	H8.08.01.05		[https://tuyensinh.ctu.edu.vn/]		
1547	H8.08.01.06		[https://www.ctu.edu.vn/tin-tuc-su-kien-t/tung-bung-ngay-hoi-tu-van-tuyen-sinh-huong-nghiep-nam-2023.html]		
1548	H8.08.01.07		[http://0886889922]		
1549	H8.08.01.08		[https://www.facebook.com/ctu.tvts/]		
1550	H8.08.01.09		[https://sss.ctu.edu.vn/]		
1551	H8.08.01.10		[https://www.ctu.edu.vn/tin-tuc-su-kien-t/soi-noi-ngay-hoi-tu-van-tuyen-sinh-huong-nghiep-nam-2021-tai-truong-dai-hoc-can-tho.html]		
1552		H2.02.02.22	[https://sss.ctu.edu.vn/clip-gioi-thieu-nganh-tt-tv.html]		
Tiêu chí 8.2. Tiêu chí và phương pháp tuyển chọn người học được xác định rõ ràng và được đánh giá					
1553	H8.08.02.01		Đề án tuyển sinh ĐHKHXHNV - ĐHQG Tp.HCM 2021	2021	Đại học KHXHNV - ĐHQG Tp. HCM
1554	H8.08.02.02		Đề án tuyển sinh ĐHKHXHNV - ĐHQG Tp.HCM 2022	2022	
1555	H8.08.02.03		Đề án tuyển sinh ĐHKHXHNV - ĐHQG Tp.HCM 2023		2023
1556	H8.08.02.04		Đề án tuyển sinh ĐHVH - Tp.HCM 2023	2023	ĐHVH - Tp.HCM
1557	H8.08.02.05		Quy chế học vụ 2019	2019	Đại học Cần Thơ
1558	H8.08.02.06		Quy chế học vụ 2021	2021	Đại học Cần Thơ

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1559	H8.08.02.07		[https://hcmussh.edu.vn/daotao/tuyen-sinh/song-nganh]		
Tiêu chí 8.3. Có hệ thống giám sát phù hợp về sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện, kết quả học tập, khối lượng học tập của người học					
1560	H8.08.03.01		[https://sss.ctu.edu.vn/gioi-thieu/so-do-to-chuc.html]		
1561	H8.08.03.02		[https://htql.ctu.edu.vn/htql/login.php]		
1562	H8.08.03.03		Sinh hoạt đầu khóa -ĐHCT 2021	2021	ĐHCT
1563	H8.08.03.04		[https://dsa.ctu.edu.vn/images/upload/vbanply/2022/ThongbaoPhong/02_2408KHTH_08-08-2022]		
1564	H8.08.03.05		Quy chế học vụ 2020	2020	Đại học Cần Thơ
1565	H8.08.03.06		Quy-dinh-ve-nep-song-van-minh	2013	Đại học Cần Thơ
1566	H8.08.03.07		Tu van tam ly suc khoe sv	2020	Đại học Cần Thơ
1567	H8.08.03.08		Thông tin y tế và hình ảnh y tế học đường	2023	Phòng Công tác Sinh viên
1568	H8.08.03.09		Biên bản họp hội đồng khoa học và đào tạo Trường ĐHCT mở rộng năm 2015 (về việc thêm học phần kỹ năng mềm)	2015	Hội đồng Khoa học ĐHCT
1569	H8.08.03.10		Kehoach_XTN_2022	2022	Đại học Cần Thơ
1570	H8.08.03.11		Kehoach_XTN_2023	2023	Đại học Cần Thơ
1571	H8.08.03.12		Kehoach_XTN_2024	2024	Đại học Cần Thơ
1572		H4.04.01.02	QĐ ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trường ĐHCT	355/QĐ-ĐHCT, 18/02/2019	Trường ĐHCT
Tiêu chí 8.4. Có các hoạt động tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động thi đua và các dịch vụ hỗ trợ khác để giúp cải thiện việc học tập và khả năng có việc làm của người học					

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1573	H8.08.04.01		[XH2180A1@student.ctu.edu.vn]		
1574	H8.08.04.02		TB văn nghệ chào đón tân sinh viên và halloween 2022	2022	Trường ĐHCT
1575	H8.08.04.03		[https://dsa.ctu.edu.vn/images/upload/vbanply/2020/CVHT/03_3873KHTH_10-11-2020]		
1576	H8.08.04.04		[https://yu.ctu.edu.vn/dtn/bct/khoi-nghiep-lap-nghiep.html]		
1577	H8.08.04.05		[https://scs.ctu.edu.vn/ho-tro-sinh-vien/ta]		
1578	H8.08.04.06		[https://lrc.ctu.edu.vn/index.php/activities]		
1579	H8.08.04.07		Minh chứng Hội thảo online	2021	BMQTTTTV
1580	H8.08.04.08		[https://vieclam.ctu.edu.vn/]		
1581	H8.08.04.09		[https://scs.ctu.edu.vn/quan-he-doanh-nghiep/hoi-cho-viec-lam/440-tham-gia-hoi-cho-viec-lam-truong-dai-hoc-can-tho-dot-2-nam-2023]		
1582	H8.08.04.10		[https://scs.ctu.edu.vn/quan-he-doanh-nghiep/hoi-cho-viec-lam/365-thong-bao-to-chuc-hoi-cho-viec-lam-truong-dai-hoc-can-tho-dot-1-nam-2023]		
1583	H8.08.04.11		[https://scs.ctu.edu.vn/quan-he-doanh-nghiep/hoi-cho-viec-lam/318-hoi-cho-viec]		
1584		H4.04.02.41	Kế hoạch đón Tân sinh viên K49 năm 2023	31/08/2023	BMQTTTTV
1585		H8.08.02.05	Quy chế học vụ 2019	2019	Đại học Cần Thơ
1586		H8.08.03.05	Quy chế học vụ 2020	2020	Đại học Cần Thơ
1587		H8.08.02.06	Quy chế học vụ 2021	2021	Đại học Cần Thơ
1588		H8.08.03.02	[https://htql.ctu.edu.vn/htql/login.php]		
1589		H4.04.02.35	CLB Học thuật-Kế hoạch thi giới thiệu sách 2019	2019	BMQTTTTV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1590		H4.04.02.33	Kế hoạch hoạt động CLB Học thuật TTTV 2020	2020	BMQTTTTV
1591		H4.04.02.37	CLB Học thuật-Kế hoạch hội thi tìm hiểu Luật Thư viện và Luật An ninh mạng	2020	BMQTTTTV
Tiêu chí 8.5. Môi trường tâm lý, xã hội và cảnh quan tạo thuận lợi cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu và sự thoải mái cho cá nhân người học					
1592	H8.08.05.01		Quyết định Tu van tam ly suc khoe sv	2020	ĐHCT
1593	H8.08.05.02		TB-khamsuckhoe-khoa-48		
1594	H8.08.05.03		Thong bao kham suc khoe k49		
1595	H8.08.05.04		[https://dsa.ctu.edu.vn/ho-tro-online/483-dang-ky-tu-van-tam-ly-suc-khoe-cho-hssv.html]		
1596	H8.08.05.05		[https://www.ctu.edu.vn/gioithieu.html]		
1597	H8.08.05.06		[https://www.ctu.edu.vn/tin-tuc-su-kien-t/trong-cay-nhan-ngay-moi-truong-the-gioi-05-6-2019.html]		
1598	H8.08.05.07		[https://www.ctu.edu.vn/tin-tuc-su-kien-t/trong-cay-huong-ung-ngay-moi-truong-the-gioi-056.html]		
1599	H8.08.05.08		[https://www.ctu.edu.vn/tin-tuc-su-kien-t/trong-cay-huong-ung-ngay-moi-truong-the-gioi-05-6.html]		
1600	H8.08.05.09		[https://www.ctu.edu.vn/ctu-news/ctu-news-so-2-kham-pha-khong-gian-am-nhac-vuon-bang.html]		
1601	H8.08.05.10		[https://yu.ctu.edu.vn/hsv/ho-tro-sinh-vien/378-lchsv-an-giang-tong-ket-chuong-trinh-chao-don-tan-sinh-vien-k44-nam-2018.html]		

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1602	H8.08.05.11		[https://yu.ctu.edu.vn/hsv/ho-tro-sinh-vien/1909-lchsvvl-tk-ct-team-building-season-2-2022.html]		
1603	H8.08.05.12		[https://yu.ctu.edu.vn/dtn/bct/ky-nang-the-chat-van-hoa/628-khong-gian-hoc-tap-vui-choi-moi-cua-sinh-vien-truong-dhct.html]		
1604	H8.08.05.13		[https://lrcdig.ctu.edu.vn/dkptl/]		
1605	H8.08.05.14		Hình ảnh Phòng Thực hành Thư viện (1)	2023	BMQTTTTV

Tiêu chuẩn 9. Cơ sở vật chất và trang thiết bị

Tiêu chí 9.1. Có hệ thống phòng làm việc, phòng học và các phòng chức năng với các trang thiết bị phù hợp để hỗ trợ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu

1606	H9.09.01.01		[https://www.dthu.edu.vn/Uploads/files/Bacongkhai2021-2022/Bieumau19]		
1607	H9.09.01.02		[https://tdtu.edu.vn/sites/www/files/cong-khai-thong-tin/2023/Bieu-mau-19-2023]		
1608	H9.09.01.03		[H9.09.01.01]		
1609	H9.09.01.04		[H9.09.01.02]		
1610	H9.09.01.05		[H9.09.01.03]		
1611	H9.09.01.06		[H9.09.01.04]		
1612	H9.09.01.07		H9.09.01.47.Báo cáo số liệu cơ sở vật chất KKHXHNV năm 2021		
1613	H9.09.01.08		So muan thiết bị phòng học nam 2021 - 2022		
1614	H9.09.01.09		Quy định về việc cho mượn hội trường, phòng học, phòng họp		
1615	H9.09.01.10		Hướng dẫn kết nối máy chiếu		

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1616	H9.09.01.11		Biên bản kiểm kê tài sản cố định của KKHXHNV Năm 2020	2020	
1617	H9.09.01.12		biên bản kiểm kê tài sản cố định KKHXHNV 2022		
1618	H9.09.01.13		Kế hoạch sửa chữa nhà cửa – vật kiến trúcHệ thống kỹ thuật năm 2020	2020	
1619	H9.09.01.14		ke hoạch sửa chữa nhà cửa 2022		
1620	H9.09.01.15		Kế hoạch mua sắm thiết bị 2023		
1621	H9.09.01.16		Biên bản giao nhận tài sản 2019		
1622	H9.09.01.17		Biên bản giao nhận tài sản 2021		
1623	H9.09.01.18		Biên bản giao nhận tài sản 2022 (1)		
1624	H9.09.01.19		Biên bản giao nhận tài sản 2022		
1625	H9.09.01.20		biên bản bàn giao tài sản cố định 2023		
1626	H9.09.01.21		Kết quả tổng hợp ý kiến SV về hoạt động hỗ trợ, phục vụ giảng dạy		
1627	H9.09.01.22		Chuyên đề SV đánh giá CSVC		
1628	H9.09.01.23		Chuyên đề GV đánh giá CSVC	2023	
Tiêu chí 9.2. Thư viện và các nguồn học liệu phù hợp và được cập nhật để hỗ trợ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu					
1629	H9.09.02.01		[1]		
1630	H9.09.02.02		[https://lrc.ctu.edu.vn/index.php/aboutus/facilities]		
1631	H9.09.02.03		[https://lrc.ctu.edu.vn/index.php/aboutus/lrc-guide]		
1632	H9.09.02.04		[https://lrc.ctu.edu.vn/index.php/manual/rules-process/n-i-quy-ph-c-v-b-n-d-c]		
1633	H9.09.02.05		[https://lrc.ctu.edu.vn/index.php/activities/survey]		

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1634	H9.09.02.06		[1]		
1635		H9.09.01.22	Chuyen de SV danh gia CSVC		
Tiêu chí 9.3. Phòng thí nghiệm, thực hành và trang thiết bị phù hợp và được cập nhật để hỗ trợ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu					
1636	H9.09.03.01		[https://www.ctu.edu.vn/images/upload/TT36/2022/Bieu_19_DHCT_Cong_khai_CSVC]		
1637	H9.09.03.02		[https://lrc.ctu.edu.vn/index.php]		
1638	H9.09.03.03		phieu-giao-viec-2022		
1639		H9.09.01.06	[https://www.ctu.edu.vn/images/upload/TT36/2023/2023_Bieu_19_CSVC]		
Tiêu chí 9.4. Hệ thống công nghệ thông tin (bao gồm cả hạ tầng cho học tập trực tuyến) phù hợp và được cập nhật để hỗ trợ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu					
1640	H9.09.04.01		[https://inac.ctu.edu.vn/gioi-thieu]		
1641	H9.09.04.02		Thongke_Maytinh_TheoDV_2015-2022_31122022		
1642	H9.09.04.03		Danh sach cac phan he trong HTTH_2022		
1643	H9.09.04.04		DA_ De an dau tu CSVC cho day va hoc truc tuyen_2020		
1644	H9.09.04.05		[https://www.facebook.com/CTULIM/]		
1645	H9.09.04.06		[https://helpdesk.ctu.edu.vn/khu-vuc-phu-song-wifi.html]		
1646	H9.09.04.07		93_HD_WiFiKTX HA_2022		
1647	H9.09.04.08		92_HD_WiFiKTX A_2020		

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1648	H9.09.04.09		86_HD_18-2022_Thietbi_Tructuyen_Cacdonvi_2022		
1649	H9.09.04.10		84_HD_003-22_Thietbi_Tinhoc_KSP_KKT_TTHL_2022		
1650	H9.09.04.11		2_QD_1366_Thanh lap Trung tam TT-QTM_2008		
1651	H9.09.04.12		[https://inac.ctu.edu.vn/]		
1652	H9.09.04.13		[https://www.webometrics.info/en/Asia/Vietnam]		
1653	H9.09.04.14		[https://tuoitre.vn/cap-nhat-bang-xep-hang-webometrics-cho-cac-dai-hoc-viet-nam-20200909142702103.htm]		
1654	H9.09.04.15		3_BC_3312_Ket qua khao sat nam 2021 cua So GDDT CT_2021		
1655	H9.09.04.16		4_BC_3307_Ket qua khao sat nam 2022 cua So GDDT CT_2022		
1656		H8.08.01.09	[https://sss.ctu.edu.vn/]		
1657		H2.02.02.21	[https://sss.ctu.edu.vn/bo-mon-thong-tin-thu-vien.html]		
Tiêu chí 9.5. Các tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe, an toàn được xác định và triển khai có lưu ý đến nhu cầu đặc thù của người khuyết tật					
1658	H9.09.05.01		[https://dfm.ctu.edu.vn/minh-chung-csvc/phong-chay-chua-chay.html]		
1659	H9.09.05.02		[https://ssc.ctu.edu.vn/hoat/167-pccc.html]		
1660	H9.09.05.03		[https://www.ctu.edu.vn/tin-tuc-su-kien/dien-tap-phong-chay-chua-chay-va-cuu-nan-cuu-ho-tai-truong-dai-hoc-can-tho.html]		

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1661	H9.09.05.04		[https://dfm.ctu.edu.vn/quy-dinh-quy-che/phong-chay-chua-chay.html]		
1662	H9.09.05.05		Tin về cảnh quan Trường ĐHCT		
1663	H9.09.05.06		So do trong cay_MTTG_2018_Khu II		
1664	H9.09.05.07		So do mat bang trong cay Ngay MTTG_2019		
1665	H9.09.05.08		So do mat bang trong cay Ngay MTTG_2020		
1666	H9.09.05.09		[https://www.ctu.edu.vn/tin-tuc-su-kien/tr-ng-cay-xanh-hu-ng-ng-ngay-moi-tru-ng-th-gi-i-05-6-2022.html]		
1667	H9.09.05.10		Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật và chăm sóc cảnh quan của KKHXHNV		
1668	H9.09.05.11		Thông tin y tế và hình ảnh y tế học đường		
1669	H9.09.05.12		Thông bao khám sức khỏe k46		
1670	H9.09.05.13		Thông bao số đo khám sức khỏe k47		
1671	H9.09.05.14		TB-khamsuckhoe-khoa-48		
1672	H9.09.05.15		Thông bao khám sức khỏe k49		
1673	H9.09.05.16		CV56 khám sức khỏe 2020		
1674	H9.09.05.17		CV Khám sức khỏe cho VCNLD nam 2022		
1675	H9.09.05.18		[https://dsa.ctu.edu.vn/y-te.html]		
1676	H9.09.05.19		Dữ liệu phản hồi của NH và các bên liên quan về môi trường tâm lý, xã hội và cảnh quan của CSGD		

Tiêu chuẩn 10. Nâng cao chất lượng

Tiêu chí 10.1. Thông tin phản hồi và nhu cầu của các bên liên quan được sử dụng làm căn cứ để thiết kế và phát triển chương trình dạy học

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1677	H10.10.01.01		QD4784_Quyết định ban hành quy định thu thập ý kiến phản hồi và góp ý từ BLQ_2021	Số 4784/QĐ-ĐHCT, ngày 18/11/2021	Trường ĐHCT
1678	H10.10.01.02		QD1087_Quy-dinh-to-chuc-va-hoat-dong-Hoi-dong-DBCL-Truong-DHCT_final_2014	Số 1087/QĐ-ĐHCT, ngày 17/4/2014	Trường ĐHCT
1679	H10.10.01.03		Biểu mẫu và hệ thống lấy ý kiến phản hồi từ các bên liên quan	Năm 2020 Link: https://qat.ctu.edu.vn/qui-trinh-bieu-mau/bo-cong-cu-lay-y-kien.html	Trường ĐHCT
1680	H10.10.01.04		Về việc thực hiện lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên	Năm 2021	Trường ĐHCT
1681	H10.10.01.05		Quyết định ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ và tổ chức hoạt động của văn phòng khoa, viện, trung tâm và bộ môn trực thuộc Trường ĐHCT	Số: 1052/QĐ - ĐHCT, , ngày 25/03/2013	Trường ĐHCT
1682	H10.10.01.06		Quy che to chuc va hoat dong cua Truong ĐHCT	Ban hành kèm theo Nghị quyết số 99/NQ-HĐT, ngày 19/4/2023	HĐT ĐHCT
1683	H10.10.01.07		Biên bản họp tuần lễ Sinh hoạt công dân K46	2021	BM QT TT-TV
1684	H10.10.01.08		BB họp BM		
1685	H10.10.01.09		CTĐT TTTV & tỉ lệ các HP		
1686	H10.10.01.10		KS NH	2023	BM. QT TT-TV
1687	H10.10.01.11		KS Cụu SV	2023	BM. QT TT-TV
1688	H10.10.01.12		NH ve CTĐT TTTV Trang	2018-2022	TT. QLCL
1689	H10.10.01.13		Tổng hợp ý kiến phản ánh và trả lời phản ánh phục vụ buổi tiếp xúc Hiệu Trưởng năm 2019		

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1690	H10.10.01.14		Link nhận câu hỏi và nhận đóng góp ý kiến của người học		
1691	H10.10.01.15		Biên bản Hiệu trưởng tiếp xúc SV năm 2019		
1692	H10.10.01.16		[facebook của Bộ môn)]		
1693	H10.10.01.17		Yêu cầu của NSDLĐ đối với sinh viên ngành TTTV	12/2018	BM. QT TT-TV
1694	H10.10.01.18		CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH TTTV Ở VIỆT NAM		
1695	H10.10.01.19		CTĐT TTTV ở 5 nước ĐNA		
1696	H10.10.01.20		[(Quy định thực tập tích lũy tại TTHL - website của TTHL)]		
1697	H10.10.01.21		BB HOI NGHI 2020-2021	Số: 163/K.KHXXH&NV, ngày 28/11/2021	KHXXH&NV
1698	H10.10.01.22		BB HOI NGHI 2021-2022	Số 203/K. KHXXH &NV, ngày 26/11/2022	KHXXH&NV
1699	H10.10.01.23		BB Hoi nghi 2023-2024	17/9/2023	KHXXH&NV
1700		H4.04.01.02	QĐ ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trường ĐHCT	355/QĐ-ĐHCT, 18/02/2019	Trường ĐHCT
1701		H5.05.04.19	[(Giao diện thu thập TT trên hệ thống QL)]		
1702		H1.01.01.07	Phiếu khảo sát mức độ hài lòng của NTD (1)	2018	BM. QT TT-TV
1703		H1.01.01.08	Phiếu khảo sát mức độ hài lòng của NTD Anh	2018	BM. QT TT-TV
1704		H1.01.01.09	[GV]		
1705		H1.01.01.10	Phiếu KS cựu SV về CTĐT	ngày 05/6/2022	BM. QT TT-TV
1706		H1.01.01.11	Phiếu KS NH về CTĐT		
1707		H8.08.03.03	Sinh hoạt đầu khóa -ĐHCT 2021	2021	ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1708		H9.09.04.05	[(Facebook của BM)]		
1709		H1.01.01.12	Kết quả khảo sát NH về hoạt động giảng dạy ngành TTTV giai đoạn 2019-2023		
1710		H1.01.03.03	Đánh giá của NSDLĐ về SV ngành TTTV	5/2018	Tạp chí Thư viện Việt Nam
1711		H5.05.01.35	Tổng hợp quyền nộp báo cáo thực tập của sinh viên năm 2019-2023		
1712		(1)	Quyền nộp báo cáo thực tập của sinh viên năm 2019	2019	Tổng hợp ý kiến phản ánh và trả lời phản ánh phục vụ buổi tiếp xúc Hiệu Trưởng năm 2019
1713		H1.01.01.13	Đề xuất của SV về điều chỉnh CTĐT		
1714		H9.09.01.19	Bien ban giao nhan tai san 2022		
Tiêu chí 10.2. Việc thiết kế và phát triển chương trình dạy học được xác lập, được đánh giá và cải tiến					
1715	H10.10.02.01		thong-tu-02-2019-tt-bgddt-sua-doi-quy-che-tuyen-sinh-dai-hoc		
1716	H10.10.02.02		Quy trình thiết kế và phát triển CTDH	3/2019	BM. QT TT-TV
1717	H10.10.02.03		Hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông		
1718	H10.10.02.04		Chương trình Hội nghị triển khai TDG CTĐT MOET 2023-05052023		
1719	H10.10.02.05		Tu danh gia CTĐT theo tiêu chuẩn BGDDT nam 2023_03042023-signed		

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1720	H10.10.02.06		Tai liệu Hội nghị 05052023-văn bản		
1721	H10.10.02.07		CTĐT 141 TC K45-K47		
1722	H10.10.02.08		So sánh CTĐT TTTV ở các nước ĐNÁ	ngày 23/6/2023	BM. QT TT-TV
1723		H5.05.01.02	Quyết định về việc Công bố quy trình công tác tại Trường ĐHCT (Quy trình liên quan đến đánh giá kết quả học tập)	5706/QĐ-ĐHCT, 21/12/2016	ĐHCT
1724		H10.10.01.05	Quyết định ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ và tổ chức hoạt động của văn phòng khoa, viện, trung tâm và bộ môn trực thuộc Trường ĐHCT	Số: 1052/QĐ - ĐHCT, , ngày 25/03/2013	Trường ĐHCT
1725		H1.01.01.17	Lịch làm việc của tiểu ban chuyên môn thuộc Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường		
1726		H1.01.01.16	Phân công tiểu ban chuyên môn thẩm định điều chỉnh CTĐT		
1727		H1.01.01.19	Biên bản họp Hội Đồng Khoa về điều chỉnh CTĐT ngành TTTV 2023	27/3/2023	KKHXHNV
1728		H1.01.03.06	Biên bản họp Tổ điều chỉnh CTĐT ngành TT-TV 2023	2023	BM QT TT-TV
1729		H1.01.02.01	Hướng dẫn điều chỉnh CTĐT trình độ đại học 2018	2223/ĐHCT , 19/10/2018	Trường ĐHCT
1730		H2.02.02.10	Kế hoạch tập huấn hướng dẫn điều chỉnh CTĐT và ĐCCT HP		
1731		H10.10.01.17	Yêu cầu của NSDLĐ đối với sinh viên ngành TTTV	12/2018	BM. QT TT-TV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
<i>Tiêu chí 10.3. Quá trình dạy và học, việc đánh giá kết quả học tập của người học học được rà soát và đánh giá thường xuyên để đảm bảo sự tương thích và phù hợp với chuẩn đầu ra</i>					
1732	H10.10.03.01		Thông báo về việc kiểm tra tiến độ học tập của sinh viên		
1733	(1)		Thông báo về việc kiểm tra thông tin tiến độ học tập của sinh viên 2019		
1734	(2)		Tiến độ học tập sinh viên lớp XH1980A1		
1735	(3)		Công văn về việc kiểm tra thông tin học tập của SV 2019	2019	GVBMQTTTTV
1736	H10.10.03.02		Quyết định Thành lập Đoàn kiểm tra tình hình thực hiện giờ sinh hoạt CVHT 2019		
1737	H10.10.03.03		Quyết định Thành lập Đoàn kiểm tra tình hình thực hiện giờ sinh hoạt CVHT 2020		
1738	H10.10.03.04		Biên bản làm việc BM năm 2020 (liên quan đến nội dung TB kịp thời giúp người học cải thiện KQHT)	2020	ĐHCT
1739	H10.10.03.05		Báo cáo về việc kiểm tra công tác coi thi kết thúc học phần học kỳ 2 năm học 2018 – 2019		
1740	H10.10.03.06		Báo cáo về việc kiểm tra công tác coi thi kết thúc học phần học kỳ 1 năm học 2018 - 2019		
1741	H10.10.03.07		Báo cáo về việc kiểm tra công tác coi thi kết thúc học phần học kỳ 1 năm học 2020 – 2021		
1742	H10.10.03.08		Báo cáo về việc kiểm tra công tác coi thi kết thúc học phần học kỳ 2 năm học 2020 – 2021		

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1743	H10.10.03.09		Báo cáo về việc kiểm tra công tác coi thi kết thúc học phần học kỳ 1 năm học 2019 - 2020		
1744	H10.10.03.10		Báo cáo về việc kiểm tra công tác coi thi kết thúc học phần học kỳ 1 năm học 2019-2020		
1745	H10.10.03.11		Công văn vv tổ chức đánh giá HP HK I NH 2021-2022		
1746	H10.10.03.12		Email trường thông báo kết quả đánh giá học phần cho lãnh đạo khoa		
1747	H10.10.03.13		Công văn về việc kiểm tra thông tin học tập của SV 2019		
1748	H10.10.03.14		Công văn về việc kiểm tra thông tin học tập của SV 2020		
1749	H10.10.03.15		Thông báo danh sách SV bị cảnh báo học vụ 2023	Số 168/CTSV, ngày 05/7/2023	
1750	H10.10.03.16		Thông báo của trường về việc học không tập trung để phòng chống dịch Covid 19 (tổ chức cho SV thi online)	2021	ĐHCT
1751	H10.10.03.17		[Thông báo về việc thực hiện Chỉ thị của Thủ tướng về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19]		
1752	H10.10.03.18		Mail group nhóm HP		
1753	H10.10.03.19		Thông báo về việc làm việc bình thường trở lại, tiếp tục giảng dạy và học không tập trung để phòng, chống dịch Covid-19	1923, 30/9/2021	ĐHCT
1754	H10.10.03.20		Biên bản họp về việc kế hoạch đào tạo học kỳ 2 năm học 2019-2020		

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1755	H10.10.03.21		TB-HocKhongtaptrung		
1756	H10.10.03.22		TV122	ngày 01/6/2023	BM. QT TT-TV
1757	H10.10.03.23		quy định tổ chức thi kết thúc HP và lưu trữ bài thi HK		
1758	H10.10.03.24		Thông báo thời hạn nhập điểm năm 2020	2020	ĐHCT
1759	H10.10.03.25		Công văn thông báo nộp điểm HP HK2 NH 2021 2022		
1760		H10.10.01.06	Quy che to chuc va hoat dong cua Truong ĐHCT	Ban hành kèm theo Nghị quyết số 99/NQ-HĐT, ngày 19/4/2023	HĐT ĐHCT
1761		H3.03.01.01	Quyết định Ban hành quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ	17/VBHN-BGDĐT, 15/5/2014	Bộ Giáo dục và Đào tạo
1762		H4.04.01.03	QĐ về việc thành lập Tổ Đảm bảo chất lượng ở các đơn vị thuộc Trường	1264/QĐ-ĐHCT, 02/06/2014	Trường ĐHCT
1763		H5.05.04.21	Biên bản họp tổng kết rút kinh nghiệm phản hồi của NH về hoạt động dạy học NH 2022-2023	2023	BMQT TTTV
1764		H4.04.01.20	Quy định Công tác Cố vấn học tập ban hành kèm theo QĐ số 3873/QĐ-ĐHCT ngày 10/11/2020	3873/QĐ-ĐHCT , 10/11/2020	Trường ĐHCT
1765		H3.03.02.12	Thông báo kế hoạch thực hiện công tác lấy ý kiến phản hồi từ người học		
1766		(4)	Thông báo kế hoạch thực hiện lấy ý kiến phản hồi từ người học về công tác cố vấn và hỗ trợ học tập		
1767		H5.05.02.05	Thời khóa biểu phân công giảng dạy bộ môn giai đoạn 2019-2023		
1768		H1.01.01.12	Kết quả khảo sát NH về hoạt động giảng dạy ngành TTTV giai đoạn 2019-2023		

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1769		H3.03.01.05	Thống kê PPGD CTĐT TTTV 2023		
1770		H3.03.01.11	Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành TTTV dành cho khóa 49	số 2423/QĐ-ĐHCT , 05 tháng 6 năm 2023	Trường Đại học Cần Thơ
1771		H5.05.01.06	Quyết định ban hành quy định công tác học vụ dành cho Sinh viên bậc đại học hệ chính quy		
1772		H1.01.01.18	Kế hoạch điều chỉnh CTĐT trình độ đại học áp dụng từ Khóa 45	2222/KH-ĐHCT , 19/10/2018	Trường ĐHCT
1773		H5.05.02.07	Quyết định thành lập Hội đồng thi kỳ thi kết thúc học phần		
1774		(4)	Quyết định thành lập hội đồng coi thi học HK 3 NH 2022-2023		
1775		(3)	Quyết định thành lập Hội đồng thi kỳ thi kết thúc học phần HK II NH 2020-2021		
1776		H5.05.05.07	Biên bản họp giao ban khoa năm 2020 (liên quan đến nội dung TB kịp thời giúp người học cải thiện KQHT)	2020	KHXHNV

Tiêu chí 10.4. Các kết quả nghiên cứu khoa học được sử dụng để cải tiến việc dạy và học

1777	H10.10.04.01		Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên, giáo viên Trường ĐHCT năm 2020		
1778	H10.10.04.02		Ứng dụng báo cáo seminar của SV		
1779	H10.10.04.03		Ứng dụng kết quả bài báo KH của GV	25/5/2023	BM. QT TT-TV
1780	H10.10.04.04		Ứng dụng kết quả NCKH của GV và SV	2018-2023	BM. QT TT-TV
1781	H10.10.04.05		Ứng dụng kết quả NCKH của SV	2018-2023	BM. QT TT-TV
1782	H10.10.04.06		Các loại NCKH của SV 2018-2023	2018-2023	BM. QT TT-TV
1783	H10.10.04.07		Best Paper Award - Certificate	23/4/2019	Huỳnh Thị Trang

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1784	H10.10.04.08		Best paper award - photo	23/4/2019	Huỳnh Thị Trang
1785	H10.10.04.09		[Ứng dụng báo cáo seminar của SV]		
1786	H10.10.04.10		[Ứng dụng kết quả bài báo KH của GV và SV]		
1787	H10.10.04.11		[Ứng dụng kết quả bài báo KH của GV]		
1788	H10.10.04.12		Kế hoạch tổ chức Hội thảo ứng dụng kiến thức TT-TV vào công việc trái ngành	23/10/2021	CLB Học thuật
1789	H10.10.04.13		Hội thảo ứng dụng kiến thức TT-TV vào cv trái ngành	12/12/2021	BM. QT TT-TV
1790	H10.10.04.14		PPT dạy TV327 Quyền tác giả		
1791	H10.10.04.15		Đề tài đánh giá chất lượng dịch vụ thư viện đại học		
1792	H10.10.04.16		Danh sách đề tài NCKH sinh viên 2020-2021-ĐHKHXHNV TP.HCM	Số 736-737/QĐ-XHNV-ĐN&QLKH, ngày 19/11/2020	ĐHKHXHNV TP. HCM
1793	H10.10.04.17		Nguyên nhân và giải pháp thu hút SV tham gia NCKH		
1794		H8.08.05.14	Hình ảnh Phòng Thực hành Thư viện (1)	2023	BMQTTTTV
Tiêu chí 10.5. Chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích (tại thư viện, phòng thí nghiệm, hệ thống công nghệ thông tin và các dịch vụ hỗ trợ khác) được đánh giá và cải tiến					
1795	H10.10.05.01		Biên bản kiểm kê tài sản cố định của KKHXHNV Năm 2019	2029	KKHXHNV
1796	H10.10.05.02		Kế hoạch mua sắm máy móc – thiết bị, dụng cụ lẻ bổ sung năm 2020		

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1797	H10.10.05.03		ke hoạch mua sam 2022		
1798	H10.10.05.04		Ke hoạch mua sam may moc thiết bị 2019		
1799	H10.10.05.05		Ke hoạch mua sam may moc thiết bị 2021		
1800	H10.10.05.06		Thông báo về việc lập kế hoạch mua sắm và sửa chữa tài sản năm 2020		
1801	H10.10.05.07		Thông báo vv lập Kế hoạch về việc mua sắm và sửa chữa tài sản 2021		
1802	H10.10.05.08		Email thông báo của Trung tâm Học liệu về khai thác nguồn thông tin tài liệu ngoài Trường	Năm 2020	Trung tâm Học liệu
1803	H10.10.05.09		Hướng dẫn sử dụng hệ thống E-Learning	Năm 2019	Trường ĐHCT
1804	H10.10.05.10		Về việc mua quyền truy cập bộ sách điện tử Ebrary Academic Complete	40/TTHL, Ngày 08 tháng 10 năm 2019	Trung tâm Học liệu
1805	H10.10.05.11		Yêu cầu bổ sung tư liệu cho thư viện	Ngày 12/02/2020	Trung tâm Thông tin & Quản trị mạng
1806	H10.10.05.12		[H10.10.05.18]		
1807	H10.10.05.13		Biên bản giao nhận tài sản 2019	2019	
1808	H10.10.05.14		Biên bản giao nhận tài sản 2022	07/6/2022	P. QTTB
1809	H10.10.05.15		Hình chụp phòng thực hành TV trước khi cải tạo	2019	Huỳnh Thị Trang
1810	H10.10.05.16		Hoạt động văn hóa ở Vườn bàng Trường ĐHCT		
1811	H10.10.05.17		Quyết định về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Nâng cấp Trường Đại học Cần Thơ sử dụng ODA của Chính phủ Nhật Bản		
1812	H10.10.05.18		Đề án điều chỉnh, bổ sung qui hoạch phát triển tổng thể Trường Đại học Cần Thơ trọng điểm đến năm 2022, tầm nhìn đến 2030		

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1813		H9.09.01.11	Biên bản kiểm kê tài sản cố định của KKHXHNV Năm 2020	2020	
1814		H9.09.01.13	Kế hoạch sửa chữa nhà cửa – vật kiến trúcHệ thống kỹ thuật năm 2020	2020	
1815		H9.09.01.15	Kế hoạch mua sắm thiết bị 2023		
1816		H10.10.01.13	Tổng hợp ý kiến phản ánh và trả lời phản ánh phục vụ buổi tiếp xúc Hiệu Trưởng năm 2019		
1817		H10.10.01.14	Link nhận câu hỏi và nhận đóng góp ý kiến của người học		
1818		H10.10.01.15	Biên bản Hiệu trưởng tiếp xúc SV năm 2019		
1819		H10.10.01.01	QD4784_Quyết định ban hành quy định thu thập ý kiến phản hồi và góp ý từ BLQ_2021	Số 4784/QĐ-ĐHCT, ngày 18/11/2021	Trường ĐHCT
1820		H3.03.02.12	Thông báo kế hoạch thực hiện công tác lấy ý kiến phản hồi từ người học		
1821		(2)	Thông báo thống kê ý kiến người sử dụng lao động 2021		
1822		H10.10.04.15	Đề tài đánh giá chất lượng dịch vụ thư viện đại học		
1823		H4.04.02.11	Hình ảnh SV thực tập chuyên môn tại Phòng Thực hành Thư viện (1)	2023	BMQTTTTV
1824		H4.04.02.49	Chủ trương phát triển tài liệu của hệ thống thư viện Trường	2023	TTHL trường ĐHCT
1825		H8.08.03.02	[Hệ thống QL trực tuyến của Trường ĐHCT]		
1826		H9.09.01.17	Biên bản giao nhận tài sản 2021		
1827		H9.09.01.20	biên bản giao nhận tài sản cơ định 2023		

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1828		H10.10.01.22	BB HOI NGHI 2021-2022	Số 203/K. KHXH &NV, ngày 26/11/2022	KHXH&NV
1829		H10.10.01.23	BB Hoi nghi 2023-2024	17/9/2023	KHXH&NV
1830		H8.08.05.09	[hình chụp các hoạt động văn hóa ở vườn bàng]]		
Tiêu chí 10.6. Cơ chế phản hồi của các bên liên quan có tính hệ thống, được đánh giá và cải tiến					
1831	H10.10.06.01		QuyTrinh_KSVL_SVTN_CTU		
1832	H10.10.06.02		Khảo sát việc làm SV K42 sau 1 năm TN.xlsx	2020	BM. QT TT-TV
1833	H10.10.06.03		Báo cáo tổng kết 2019-2020-v-phng-hng-nm-hc-2020-2021		
1834	H10.10.06.04		Báo cáo tổng kết 2021-2022		
1835	H10.10.06.05		Báo cáo tổng kết 2022-2023		
1836	H10.10.06.06		Báo cáo tổng kết 2023-2024		
1837	H10.10.06.07		Báo cáo kết quả khảo sát trực tuyến người sử dụng lao động của Trường năm 2020	24/QLCL, 29-6-2020	TT. QLCL, Trường ĐHCT
1838	H10.10.06.08		Y-kien-cuu-SV-ve-chat-luong-giao-duc-nam-2023-CV86-09-6-2023		
1839	H10.10.06.09		Bảng câu hỏi phỏng vấn NTD		
1840	H10.10.06.10		Đề tài NCKH Châu Đoan		
1841	H10.10.06.11		Đề tài NCKH Trần Khả Hân		
1842	H10.10.06.12		Kế hoạch lấy ý kiến phản hồi của sv_HKI_2020_2021		
1843	H10.10.06.13		Các phương thức liên lạc để khảo sát việc làm		
1844		H4.04.01.03	QĐ về việc thành lập Tổ Đảm bảo chất lượng ở các đơn vị thuộc Trường	1264/QĐ-ĐHCT, 02/06/2014	Trường ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1845		H5.05.01.02	Quyết định về việc Công bố quy trình công tác tại Trường ĐHCT (Quy trình liên quan đến đánh giá kết quả học tập)	5706/QĐ-ĐHCT, 21/12/2016	ĐHCT
1846		H1.01.01.12	Kết quả khảo sát NH về hoạt động giảng dạy ngành TTTV giai đoạn 2019-2023		
1847		H3.03.02.12	Thông báo kế hoạch thực hiện công tác lấy ý kiến phản hồi từ người học		
1848		(5)	Thông báo kế hoạch thực hiện lấy ý kiến phản hồi từ người học HK 2 NH 2022-2023	2023	ĐHCT
1849		H1.01.02.06	Ý kiến của NSDLĐ qua Zalo		

Tiêu chuẩn 11. Kết quả đầu ra

Tiêu chí 11.1. Tỷ lệ thôi học, tỷ lệ tốt nghiệp được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng

1850	H11.11.01.01		Quyết định về việc xóa tên sinh viên do kết quả học tập kém 2 học kỳ chính liên tiếp năm 2020		
1851	H11.11.01.02		Quyết định về việc xóa tên sinh viên do không đăng ký học phần 2 học kỳ chính liên tiếp năm 2019		
1852	H11.11.01.03		Tỷ lệ SV thôi học ngành TTTV giai đoạn 2018-2022.xlsx	2018-2022	TT. QLCL
1853	H11.11.01.04		Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp ngành TTTV 2018-2022	2018-2022	TT. QLCL
1854	H11.11.01.05		Danh sách SV TN đợt 2 lần 2 năm 2020	2020	Trường ĐHCT
1855	H11.11.01.06		Danh sách SV TN đợt 3 năm 2021	2021	Trường ĐHCT
1856	H11.11.01.07		Danh sách SV TN đợt 1 năm 2022	2022	Trường ĐHCT
1857	H11.11.01.08		Danh sách SV TN đợt 1 lần 2 năm 2023	2023	Trường ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1858	H11.11.01.09		thông báo về việc kiểm tra thông tin học tập của sinh viên và cảnh báo học vụ năm 2023		
1859	H11.11.01.10		Kehoach_TN_2021	Số 3023/KH-ĐHCT, ngày 16/12/2020	Trường ĐHCT
1860	H11.11.01.11		Kehoach_TN_2022	Số 2419/KH-ĐHCT, ngày 03/12/2021	Trường ĐHCT
1861	H11.11.01.12		Kehoach_TN_2023	Số 3770/KH-ĐHCT, 30/11/2022	Trường ĐHCT
1862	H11.11.01.13		Danh sách SV TN đợt 1 năm 2020	2020	Trường ĐHCT
1863	H11.11.01.14		Danh sách SV TN đợt 3 năm 2020	2020	Trường ĐHCT
1864	H11.11.01.15		Danh sách SV TN đợt 1 lần 2 năm 2021	2023	Trường ĐHCT
1865	H11.11.01.16		Danh sách SV TN đợt 2 năm 2021	2021	Trường ĐHCT
1866	H11.11.01.17		Danh sách SV TN đợt 2 năm 2022	2022	Trường ĐHCT
1867	H11.11.01.18		Danh sách SV TN đợt 1 lần 3 năm 2022	2022	Trường ĐHCT
1868	H11.11.01.19		Danh sách SV TN đợt 2 năm 2023	2023	Trường ĐHCT
1869	H11.11.01.20		Danh sách SV TN đợt 3 năm 2023	2023	Trường ĐHCT
1870	H11.11.01.21		[https://www.ctu.edu.vn/images/upload/vbdh/vbct/871-Quy_dinh_che_do_lam_viec_doi_voi_giang_vien_giao_vien_Truong_HCT_2021]		
1871		H5.05.05.04	Quyết định về việc xóa tên sinh viên (gửi cho phụ huynh về việc buộc SV thôi học)	2021	ĐHCT
1872		H8.08.03.02	[https://htql.ctu.edu.vn/htql/login.php]		
1873		H8.08.02.05	Quy chế học vụ 2019	2019	Đại học Cần Thơ
1874		H8.08.03.05	Quy chế học vụ 2020	2020	Đại học Cần Thơ

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1875		H8.08.02.06	Quy chế học vụ 2021	2021	Đại học Cần Thơ
1876		H10.10.03.01	Thông báo về việc kiểm tra tiến độ học tập của sinh viên		
1877		(1)	Thông báo về việc kiểm tra thông tin tiến độ học tập của sinh viên 2019		
1878		H5.05.04.01	Thông báo kiểm tra việc học tập của sinh viên và cảnh báo học vụ		
1879		(1)	Công văn về việc kiểm tra thông tin học tập của SV và cảnh báo học vụ năm 2020	2020	ĐHCT
1880		H10.10.01.06	Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường ĐHCT	Ban hành kèm theo Nghị quyết số 99/NQ-HĐT, ngày 19/4/2023	HĐT ĐHCT
1881		H10.10.01.05	Quyết định ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ và tổ chức hoạt động của văn phòng khoa, viện, trung tâm và bộ môn trực thuộc Trường ĐHCT	Số: 1052/QĐ - ĐHCT, , ngày 25/03/2013	Trường ĐHCT
1882		H2.02.03.07	Biên bản họp lớp(CVHT) giai đoạn 2019-2023		
1883		H8.08.04.03	[https://dsa.ctu.edu.vn/images/upload/vbanply/2020/CVHT/03_3873KHTH_10-11-2020]		
Tiêu chí 11.2. Thời gian tốt nghiệp trung bình được xác lập giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng					
1884	H11.11.02.01		So sánh thời gian TN trung bình giữa các BM 2018-2022	2018-2023	PĐT
1885	H11.11.02.02		So sánh tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp đúng tiến độ các BM 2018-2022	2018-2022	BM. QT TT-TV

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1886	H11.11.02.03		[https://daa.ctu.edu.vn/images/upload/VanBan/QD3003_Quy-dinh-xet-mien-HP-he-CQ-nam-2021]		
1887	H11.11.02.04		Chậm tiến độ K46 năm 2023		
1888		H8.08.02.05	Quy chế học vụ 2019	2019	Đại học Cần Thơ
1889		H8.08.03.05	Quy chế học vụ 2020	2020	Đại học Cần Thơ
1890		H8.08.02.06	Quy chế học vụ 2021	2021	Đại học Cần Thơ
1891		H1.01.01.18	Kế hoạch điều chỉnh CTĐT trình độ đại học áp dụng từ Khóa 45	2222/KH-ĐHCT , 19/10/2018	Trường ĐHCT
1892		H1.01.01.26	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TT-TV áp dụng từ Khóa 46 đến Khóa 47	2020	Trường ĐHCT
1893		H1.01.01.28	Link bộ Đề cương chi tiết CTĐT ngành TTTV áp dụng cho K49	2023	Trường ĐHCT
1894		H1.01.03.14	[https://www.ctu.edu.vn/dao-tao/ctdt-dai-hoc.html]		
1895		H11.11.01.05	Danh sách SV TN đợt 2 lần 2 năm 2020	2020	Trường ĐHCT
1896		H11.11.01.06	Danh sách SV TN đợt 3 năm 2021	2021	Trường ĐHCT
1897		H11.11.01.07	Danh sách SV TN đợt 1 năm 2022	2022	Trường ĐHCT
1898		H11.11.01.08	Danh sách SV TN đợt 1 lần 2 năm 2023	2023	Trường ĐHCT
1899		H11.11.01.10	Kehoach_TN_2021	Số 3023/KH-ĐHCT, ngày 16/12/2020	Trường ĐHCT
1900		H11.11.01.11	Kehoach_TN_2022	Số 2419/KH-ĐHCT, ngày 03/12/2021	Trường ĐHCT
1901		H11.11.01.12	Kehoach_TN_2023	Số 3770/KH-ĐHCT, 30/11/2022	Trường ĐHCT
1902		H3.03.03.02	BIÊN BẢN SINH HOẠT CỔ VẤN HỌC TẬP K42		

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1903		H5.05.04.14	Biên bản họp lớp sinh hoạt cổ vấn học tập năm học 2022-2023	2022	GVBMQTTTTV
Tiêu chí 11.3. Tỷ lệ có việc làm sau tốt nghiệp được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng					
1904	H11.11.03.01		[https://qat.ctu.edu.vn/images/upload/QuyTrinh/1.2020_QuyTrinh_KSVL_SVTN_CTU_All]		
1905	H11.11.03.02		[https://ksvl.ctu.edu.vn/trang-chu]		
1906	H11.11.03.03		Công văn về việc thực hiện khảo sát việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2019		
1907	H11.11.03.04		Phân công cán bộ phụ trách phần mềm khảo sát tình hình việc làm Sinh viên tốt nghiệp cấp đơn vị		
1908	H11.11.03.05		Thống kê việc làm	2018	Tạp chí TT-TL
1909	H11.11.03.06		Công văn về việc thực hiện khảo sát việc làm của sinh viên tốt nghiệp 2020		
1910	H11.11.03.07		Khảo sát công khai tình hình việc làm		
1911	H11.11.03.08		Thống kê nơi làm việc	6/2023	TT. QLCL
1912	H11.11.03.09		Thống kê chưa có việc làm	2018-2021	TT. QLCL
1913	H11.11.03.10		Thống kê chưa có việc làm do học VB 2	2018-2021	TT. QLCL
1914	H11.11.03.11		Thống kê thời gian có việc làm	6/2023	TT. QLCL
1915	H11.11.03.12		Vị trí việc làm và thu nhập NH KHXXHNV 2019-2021	2019-2021	KHXXH&NV
1916	H11.11.03.13		Thông tin đối sánh ở Tiêu chuẩn 11-3	6/2023	BM. QT TT-TV
1917	H11.11.03.14		[https://scs.ctu.edu.vn/trang-chu/chuc-nang-nhiem-vu]		
1918	H11.11.03.15		Quyết định số 3235/QĐ - ĐHCT ngày 02/08/2018 Về việc thành lập Trung tâm Tư vấn, Hỗ trợ và	số 3235/QĐ - ĐHCT , ngày 02/08/2018	Trường ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
			Khởi nghiệp sinh viên thuộc Trường Đại học Cần Thơ		
1919	H11.11.03.16		[https://scs.ctu.edu.vn/quan-he-doanh-nghiep/hoi-cho-viec-lam]		
1920		H5.05.04.19	[https://oss.ctu.edu.vn/]		
1921		H10.10.06.02	Khảo sát việc làm SV K42 sau 1 năm TN.xlsx	2020	BM. QT TT-TV
1922		H10.10.06.13	Các phương thức liên lạc để khảo sát việc làm		
1923		H8.08.01.09	[https://sss.ctu.edu.vn/]		
1924		H8.08.04.08	[https://vieclam.ctu.edu.vn/]		
1925		H4.04.02.38	CLB Học thuật-Kế hoạch tổ chức Hội thảo ứng dụng kiến thức TTTV vào công việc trái ngành	2021	BMQTTTTTV
1926		H3.03.03.02	BIÊN BẢN SINH HOẠT CỔ VẤN HỌC TẬP K42		
1927		H5.05.04.14	Biên bản họp lớp sinh hoạt cổ vấn học tập năm học 2022-3023	2022	GVBMQTTTTTV
Tiêu chí 11.4. Loại hình và số lượng các hoạt động nghiên cứu của người học được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng					
1928	H11.11.04.01		[https://dra.ctu.edu.vn/images/upload/Bieumau/Quy_che_5152]		
1929	H11.11.04.02		[https://dra.ctu.edu.vn/images/upload/Bieumau/Quytrinh/Quy-trinh-36]		
1930	H11.11.04.03		[https://dra.ctu.edu.vn/images/upload/Bieumau/Quytrinh/Quy-trinh-32]		
1931	H11.11.04.04		Danh mục các lĩnh vực nghiên cứu ưu tiên trong nghiên cứu khoa học	Kèm theo công văn số 01/QLKH ngày 02/01/2019, Năm 2019	Trường ĐHCT

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1932	H11.11.04.05		Quyết định ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ Trường ĐHCT		
1933	H11.11.04.06		Quyết định về việc tặng Giấy khen cho cá nhân đạt giải tại Hội nghị nghiên cứu khoa học trẻ trường ĐH Cần Thơ năm 2020		
1934	H11.11.04.07		Quyết định về việc tặng Giấy khen cho cá nhân đạt giải tại Hội nghị nghiên cứu khoa học trẻ trường ĐH Cần Thơ		
1935	H11.11.04.08		Danh mục tổng hợp đề tài NCKH SV 2023	16/QLKH, 14/07/2023	P. QLKH, ĐHCT
1936	H11.11.04.09		NCKH SV 2020		
1937	H11.11.04.10		QĐ phê duyệt danh mục đề tài sinh viên 2019	1133/QĐ-ĐHCT, 23/04/2019	Trường ĐHCT
1938	H11.11.04.11		QĐ phê duyệt danh mục đề tài sinh viên 2022	1715/QĐ-ĐHCT, 30/05/2022	Trường ĐHCT
1939	H11.11.04.12		TV133	ngày 01/6/2023	BM. QT TT-TV
1940	H11.11.04.13		Các loại NCKH của SV 2018-2023		
1941	H11.11.04.14		Trang và SV tại HN tại Malaysia	ngày 22/4/2019	Huỳnh Thị Trang
1942	H11.11.04.15		Best paper award - photo		
1943	H11.11.04.16		Giấy khen SV NCKH		
1944	H11.11.04.17		Danh mục đề tài NCKH của SV		
1945	H11.11.04.18		Thông báo đăng ký đề tài NCKH SV 2021		
1946	H11.11.04.19		Thông báo đăng ký đề tài NCKH SV 2022		
1947	H11.11.04.20		Hướng dẫn thực hiện và quản lý đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên	305/ĐHCT-QLKH, 04/03/2009	Trường ĐHCT
1948	H11.11.04.21		Hướng dẫn NCKH cho SV		

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1949	H11.11.04.22		DS phân công thực hiện Luận văn HKII năm học 2019-2020		
1950	H11.11.04.23		Bảng số lượng SV làm LVTN		
1951	H11.11.04.24		TTTV_Quy trình thực hiện LV-TL 2017		
1952	H11.11.04.25		[https://yu.ctu.edu.vn/thong-bao/1865-tb-hoi-nghi-nckh-dbscl.html]		
1953	H11.11.04.26		[https://www.ctu.edu.vn/tin-tuc-su-kien/tong-ket-hoi-nghi-nghien-cuu-khoa-hoc-trong-sinh-vien-dong-bang-song-cuu-long-lan-thu-i-nam-2022.html]		
1954	H11.11.04.27		[https://www.ctu.edu.vn/tin-tuc-su-kien/hoi-nghi-sinh-vien-nghien-cuu-khoa-hoc-truong-dai-hoc-can-tho-nam-2022.html]		
1955	H11.11.04.28		SV tham dự seminar 1a		
1956	H11.11.04.29		SV tham dự seminar 1b		
1957	H11.11.04.30		SV tham dự seminar 2a		
1958	H11.11.04.31		SV tham dự seminar 2b		
1959	H11.11.04.32		Phòng THPTV - Kệ LVTN		
1960	H11.11.04.33		IJSMS Trang Han Loan		
1961	H11.11.04.34		Trang báo cáo tại HT ở Malaysia		
1962	H11.11.04.35		Đề tài NCKH Trần Xuân Bích Ngọc		
1963		H10.10.03.22	TV122	ngày 01/6/2023	BM. QT TT-TV
1964		H3.03.03.01	Mau KHHT toan khoa_TTTV_K48 New	24/8/2022	BM. QT TT-TV
1965		H4.04.02.26	Bằng khen SV Đạt giải Nhì Hội nghị NCKH trong SV vùng ĐBSCL	69-QĐ/TĐTN-TTNTH, 27/12/2022	Thành Đoàn Cần Thơ

STT	Mã minh chứng	Minh chứng dùng chung	Tên minh chứng	Số: ban hành, Ngày hoặc thời điểm khảo sát, Ngày điều tra, Ngày phỏng vấn, Ngày quan sát	Nơi ban hành hoặc nhóm, cá nhân thực hiện
1966		H10.10.04.16	Danh sách đề tài NCKH sinh viên 2020-2021-ĐHKHXHNV TP.HCM	Số 736-737/QĐ-XHNV-ĐN&QLKH, ngày 19/11/2020	ĐHKHXHNV TP. HCM
1967		H10.10.06.11	Đề tài NCKH Trần Khả Hân		
<i>Tiêu chí 11.5. Mức độ hài lòng của các bên liên quan được xác lập, giám sát và đối sánh để cải tiến chất lượng</i>					
1968	H11.11.05.01		Phiếu khảo sát mức độ hài lòng của NTD	2018	BM. QT TT-TV
1969	H11.11.05.02		Bảng câu hỏi phỏng vấn NTD	2018	BM. QT TT-TV
1970	H11.11.05.03		Cựu NH ve CTDĐT TTTV		
1971		H1.01.01.08	Phiếu khảo sát mức độ hài lòng của NTD Anh	2018	BM. QT TT-TV
1972		H1.01.03.02	Nha tuyển dụng danh gia	01/2018	Tạp chí TVVN
1973		H10.10.06.10	Đề tài NCKH Châu Đoan		
1974		H10.10.01.11	KS Cựu SV	2023	BM. QT TT-TV
1975		H10.10.01.10	KS NH	2023	BM. QT TT-TV